BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

Mục lục

1. Thông tin cổ đông 03

2. Thông điệp của Chủ tịch HĐQT 04

3. Kết quả hoạt động kinh doanh nổi bật 07

4. Tóm tắt thông tin tài chính 2016-2021 08

5. Thông tin chung 10

- Lịch sử hình thành và phát triển 10
- Ngành nghề kinh doanh 13
- Thông tin về cổ phần và cổ đông 14
- Giới thiệu nhân sự chủ chốt 15

6. Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản lý 23

- Sơ đồ hệ thống công ty con 23
- Sơ đồ tổ chức và bộ máy quản lý 24

7. Báo cáo Ban Tổng Giám đốc 25

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 25
- Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 32
- Giám sát và đánh giá Ban Tổng Giám đốc 34
- Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của các công ty con 36
- Các danh hiệu, giải thưởng nổi bật 38

8. Báo cáo Quản trị Công ty 40

- Hoạt động quản trị doanh nghiệp 40
- Cơ cấu và cơ chế hoạt động 43
- Các cuộc họp của HĐQT 44

9. Báo cáo Quản trị Rủi ro 52

Các rủi ro 52

10. Báo cáo Phát triển bền vững 61

- Trách nhiệm về môi trường 61
- Trách nhiệm về xã hội 62
- Chiến lược và định hướng phát triển bền vững giai đoạn 2021-2022 67

12.Chiến lược phát triển 2022 - 2024 68

13. Báo cáo tài chính năm 2021 69

Công ty Cổ phần **Tập đoàn Yeah1**

Cổ phiếu của Tập đoàn đã chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 26. 6. 2018 theo Quyết định số 212/QĐ-SGDHCM do Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 19. 6. 2018.

Mã chứng khoán

YEG

Năm tài chính kết thúc ngày

31.12

Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính

Công ty TNHH PwC
(Việt Nam)

Giá đóng cửa điều chỉnh
(từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021)

Thấp nhất: **14.900** VNĐ/ cổ phiếu
Cao nhất**: 46.800** VNĐ/ cổ phiếu

Thông tin liên lạc của Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư:

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư – Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
Địa chỉ:191 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Email: ir@yeah1.vn
Website: www.yeah1group.com
Trang Quan hệ Cổ đông: www.yeah1group.com/investor_relations

Kính gửi: Quý cổ đông, Quý đối tác và Nhà đầu tư cùng toàn thể thành viên của Tập đoàn Yeah1

Năm 2021 tiếp tục là một năm không chỉ thách thức đối với mọi mặt đời sống xã hội nói chung mà còn là "sự tồn sinh" nói riêng đối với chính mỗi người, trong đó có cả từng thành viên của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 ("Yeah1"). Đại dịch Covid-19 diễn biến nghiêm trọng khiến thành phố Hồ Chí Minh - đầu tàu kinh tế của cả nước và cũng là địa điểm kinh doanh chính của công ty, đối mặt với tình thế "ngàn cân treo sợi tóc", từ giãn cách xã hội đến giãn cách nghiêm ngặt trong suốt 5 tháng liên tục. Điều này chắc chắn ảnh hưởng tới sức khoẻ thể chất và cả tinh thần của các thành viên Yeah1, cũng như công việc kinh doanh của hầu hết các công ty trong Tập đoàn. Trong đó, thương mại đa kênh - một trong những mảng được Yeah1 ấp ủ là hướng đi mới tạo nên những sự đột phá đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng khi hầu hết các hoạt động phân phối, buôn bán bị ngưng trệ không lối thoát.công tác phát tiền hỗ trợ đợt 3 cho 7,3 triệu người dân thành phố với tổng kinh phí lên tới 7.300 tỷ đồng. Từ sự chỉ đạo quyết liệt của Uỷ ban Nhân dân Thành phố trong việc ứng dụng công nghệ, hệ thống nền tảng An sinh xã hội đã đóng góp vào sự thành công chung trong công tác chăm lo an sinh xã hội cho người dân được nhanh chóng và đúng người đúng đối tượng. Bên cạnh đó, Tập đoàn Yeah1 cũng tổ chức thực hiện các chương trình khác nhằm hỗ trợ đến người dân trong đợt dịch như "San sẻ yêu thương – chung tay vượt qua đại dịch", trợ giá 50% hàng tiêu dùng thiết yếu; "Thành phố Nghĩa tình - Kết nối yêu thương", hỗ trợ túi nghĩa tình, chi phí sinh hoạt cho người dân khó khăn chịu ảnh hưởng bởi Covid-19.

Với triết lý kinh doanh cốt lõi - Phụng sự cộng đồng, chúng tôi nhận thấy những thách thức chính là cơ hội để cùng "chung lưng đấu cật" với Thành phố thân yêu vượt qua đại dịch.

Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

Với "khối tài sản ròng" về truyền thông và công nghệ được gây dựng trong suốt 15 năm, Tập đoàn Yeah1 đã đồng hành với Uỷ Ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, các Sở, Ban ngành trong những hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 ở giai đoạn khó khăn ấy. Khi cả thế giới ngủ, thì "cỗ máy truyền thông" của Yeah1 vẫn sáng đèn – câu nói này luôn đúng trong lúc cả thành phố "ngủ đông". Chỉ sau 2 tuần, Tập đoàn Yeah1 đã xây dựng thành công nền tảng công nghệ An sinh xã hội đầu tiên, ngay lập tức kết nối toàn bộ hệ thống an sinh xã hội của 22 Quận, Huyện, Thành phố Thủ Đức và 312 Xã, Phường, Thị trấn. Hệ thống nền tảng này khi đi vào hoạt động đã giúp cho việc cứu trợ hàng triệu túi an sinh cho người dân được kịp thời. Điểm nhấn đáng chú ý đó là Tập đoàn Yeah1 đã vận hành hệ thống nền tảng An sinh phục vụ cho công tác phát tiền hỗ trợ đợt 3 cho 7,3 triệu người dân thành phố với tổng kinh phí lên tới 7.300 tỷ đồng. Từ sự chỉ đạo quyết liệt của Uỷ ban Nhân dân Thành phố trong việc ứng dụng công nghệ, hệ thống nền tảng An sinh xã hội đã đóng góp vào sự thành công chung trong công tác chăm lo an sinh xã hội cho người dân được nhanh chóng và đúng người đúng đối tượng. Bên cạnh đó, Tập đoàn Yeah1 cũng tổ chức thực hiện các chương trình khác nhằm hỗ trợ đến người dân trong đợt dịch như "San sẻ yêu thương – chung tay vượt qua đại dịch", trợ giá 50% hàng tiêu dùng thiết yếu; "Thành phố Nghĩa tình - Kết nối yêu thương", hỗ trợ túi nghĩa tình, chi phí sinh hoạt cho người dân khó khăn chịu ảnh hưởng bởi Covid-19.

Khởi đầu là công ty truyền thông kỹ thuật số với sứ mệnh kết nối cộng đồng bằng những nội dung nguyên bản, chúng tôi càng nhận thức rõ hơn tầm quan trọng của những thông điệp được truyền tải mỗi ngày đến người dân đặc biệt trong giai đoạn "cách ly và cô lập" do Covid-19. Chính vì vậy, chủ động truyền thông tích cực là kim chỉ nam cũng là những gì mà khối Digital Media của Tập đoàn đã thực hiện ngay từ những ngày đầu khi dịch bùng phát.

Tôn vinh câu chuyện đẹp, phát hành các bản tin, video cổ động, cảnh giác mùa dịch, cổ vũ tuyến đầu … là những chủ đề chính được xuất bản trên hệ thống nền tảng đa kênh của Tập đoàn Yeah1.

Hơn 150 ngàn nội dung tích cực truyền thông phòng, chống dịch đã đạt hơn 1 tỷ 500 lượt xem, hơn 2 tỷ lượt tiếp cận, gần 50 triệu lượt tương tác. Đặc biệt, ngay trong giai đoạn giãn cách nghiêm ngặt (23/8 – 30/9), Tập đoàn Yeah1 tham gia hỗ trợ sản xuất chương trình "Dân hỏi – Thành Phố trả lời" với Cục Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ Thông tin Truyền thông và Sở Thông tin Truyền Thông TP.HCM. 21 số phát sóng Dân hỏi – Thành phố trả lời đã đạt hơn 10 triệu 753 ngàn lượt xem, 172 ngàn lượt người xem trực tiếp chương trình là con số cao nhất, các video clip phái sinh đã đạt hơn 55 triệu lượt tiếp cận. Chương trình đã nhận được Giải nhì – giải thưởng Sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021. Có thể nói đây là một dấu ấn lớn trong hoạt động truyền thông chính trị của Thành phố, khi lần đầu tiên mạng xã hội được sử dụng là một kênh truyền thông chính thống và "tháo gỡ" được nhiều vấn đề trong công tác phòng, chống dịch thời điểm đó. Và tập đoàn Yeah1 vinh dự được đồng hành và đóng góp những sức mạnh nội tại của mình hoà chung vào dòng chảy của sự phát triển Thành phố.

Phụng sự cộng đồng nhưng không quên nhiệm vụ, "cỗ máy truyền thông" của Yeah1 chưa bao giờ ngừng phát triển và lợi nhuận ở mảng kinh doanh này đạt doanh thu 310 tỷ đồng, tăng trưởng 174% so năm 2020 là minh chứng rõ rệt nhất. Năm 2021 cũng ghi nhận thành tựu lớn khi Yeah1 eDigital lên hạng Top 5 APAC và Top 1 Việt Nam công ty truyền thông kỹ thuật số (thống kê dựa trên tổng số lượng người xem trên các nền tảng trực tuyến lớn như Facebook, YouTube, TikTok) nhờ các nội dung nguyên gốc "tỷ view". Mỗi tháng, lượng nội dung nguyên gốc xuất bản trên gần 200 kênh tự sở hữu trên 3 nền tảng lớn đang thu về gần 4 tỷ views. Bên cạnh đó, việc sở hữu Big Cat Entertainment cuối năm 2021 đã sáp nhập thêm vào hệ thống hàng loạt kênh giải trí YouTube tỷ lượt xem, củng cố hệ sinh thái cốt lõi 3C của khối Digital Media.

Cuối cùng, tin rằng bằng tâm thế sẵn sàng chấp nhận thử thách và theo đuổi đến cùng con đường "phụng sự cộng đồng" của toàn bộ nhân viên Yeah1 cùng những cơ hội đang có trong tay, chúng tôi nỗ lực và tràn đầy quyết tâm tạo nên những đột phá trong thời gian tới.

Thay mặt HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến toàn thể nhân viên, các đối tác và các cổ đông đã luôn đồng hành cũng như đóng góp cho sự phát triển của Tập đoàn. Chúng tôi sẽ không ngừng nỗ lực để hoàn thành các mục tiêu cũng như đóng góp vào việc gia tăng giá trị cho các cổ đông.

Kết quả hoạt động kinh doanh nổi bật

trên Facebook

125 triệu	80	29 tỷ	7
Fan	Fanpage sở hữu	Lượt view	Fanpage đối tác

trên Website

3.300	20 tỷ	2
Đối tác	Lượt hiển thị	Sở hữu

Nội dung

4.548	Top 7
Video sản xuất	Nhà sản xuất

trên TikTok

21 triệu	9 tỷ	22
Fan	Lượt view	Kênh sở hữu

Tivi

3	1
Kênh truyền hình hợp tác	Kênh truyền hình sở hữu

trên YouTube

7.3 tỷ	24	55
Lượt view	Kênh đối tác	Kênh sở hữu

Thương mại truyền trông

447 nghìn	320	4.7 triệu
điểm bán	drop points	người dùng cuối

Tóm tắt thông tin tài chính 2016-2021

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản (hợp nhất đã kiểm toán)

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021	So với năm 2020
Tổng doanh thu	840	1.677	1.452	1.219	1.080	-11%
Lợi nhuận trước thuế	96	215	(386)	(168)	98	-159%
Lợi nhuận trước thuế	82	163	(383)	(180)	30	-117%
Lợi nhuận phân bổ cho chủ sở hữu Công ty mẹ	59	141	(385)	(182)	20	-111%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	5.312	4.816	(12.685)	(6.069)	633	-110%
Tổng tài sản	657	1.962	1.515	1.385	1.372	-1%
Nợ phải trả	325	404	494	505	495	-2%
Vốn chủ sở hữu	333	1.558	1.021	880	878	0%
Vốn góp cổ phần	238	313	313	313	313	0%
Vốn chủ sở hữu/ Tổng tài sản	51%	79%	67%	64%	64%	1%
Tổng nợ phải trả/ Tổng tài sản	49%	21%	33%	36%	36%	-1%
ROE	25%	10%	-37%	-20%	3%	-1%
ROA	13%	8%	-25%	-13%	-13%	2%

Tóm tắt thông tin tài chính 2016-2021

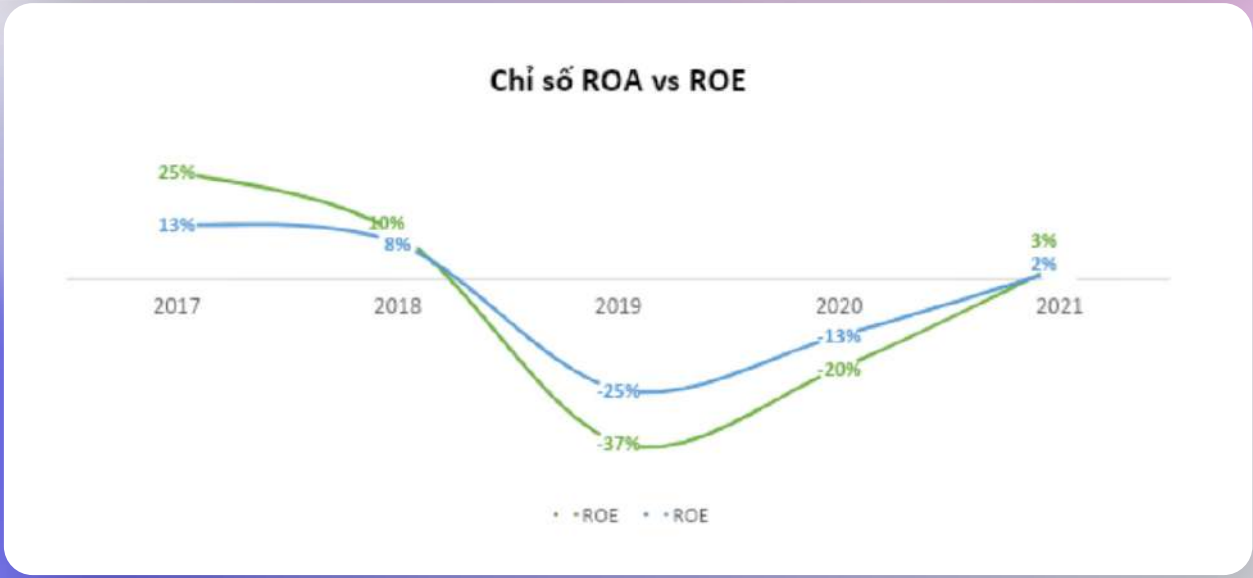

Thông tin chung

Lịch sử hình thành và phát triển

2006 — THÀNH LẬP TẬP ĐOÀN

40.000 NGƯỜI DÙNG

2008 — CỘNG ĐỒNG LỚN NHẤT VIỆT NAM

400.000 NGƯỜI DÙNG

2010 — HỆ THỐNG TIVI DÀNH CHO GIỚI TRẺ

2.000.000 NGƯỜI DÙNG

2015 — NHẬN GIẤY CHỨNG NHẬN MCN

YouTube

CUMULATIVE VIEWS: 2.4 BN

NHẬN 02 NÚT VÀNG

DOANH THU DIGITAL: 9.6%

2017 — NỀN TẢNG TRUYỀN THÔNG SỐ HÀNG ĐẦU

YouTube

MCN SỐ 1 VIỆT NAM VỀ LƯỢT XEM

DOANH THU DIGITAL CHIẾM: 56.9%

2018 — TIẾP TỤC MỞ RỘNG

GIÀNH GIẢI THƯỞNG APEX 2018 DÀNH CHO DOANH NGHIỆP TRUYỀN THÔNG XUẤT SẮC NHẤT

MỞ RỘNG QUA THÁI LAN, PHILLIPINE & INDONESIA

2019 — PHỤC HỒI TỪ SỰ CỐ

YouTube

SỰ CỐ YOUTUBE ẢNH HƯỞNG LỚN TỚI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TOÀN TẬP ĐOÀN

2020 — ĐƠN VỊ DẪN ĐẦU GIẢI PHÁP SÁNG TẠO TRUYỀN THÔNG

MEGA1

TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN NỀN TẢNG CÔNG NGHỆ

TOP10 DOANH NGHIỆP DỊCH VỤ, GIẢI PHÁP CNTT

TOP 7 APAC VỀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI XEM VIDEO.

TOP 50 THƯƠNG HIỆU NHÀ TUYỂN DỤNG HẤP DẪN NHẤT VIỆT NAM

2021 — VƯỢT BÃO

HR ASIA AWARD 2021

VIETNAM EXCELLENCE 2021 DO ANPHABE TỔ CHỨC

RA MẮT

yeah1.com

RA MẮT

yeah1tv

Kênh truyền hình Việt Nam đầu tiên dành cho giới trẻ.

RA MẮT

yeah1family

Kênh truyền hình dành cho gia đình.

iMOVIE tv

Kênh phim.

RA MẮT

YEAH1CMG

GIA NHẬP

Netlink Online Communication Corp

Đơn vị duy nhất có chứng nhận GCPP Google tại Đông Nam Á.

TNT

Đại lý bán quảng cáo TV hàng đầu.

MỞ RỘNG

UM

Hợp tác độc quyền với công ty âm nhạc hàng đầu thế giới.

SGO 48

Hợp tác với AKS Nhật Bản thành lập.

CHUYỂN ĐỔI

Tập trung tái cấu trúc & đẩy mạnh phát triển kênh nội dung & nền tảng tự sở hữu.

DẪN ĐẦU

BINH ĐOÀN ÁO ĐỎ

Đánh dấu sự tham gia của Yeah1 vào mảng tiêu dùng.

GIGA1

Hệ sinh thái tiêu dùng - công nghệ bán lẻ.

RA MẮT

LIÊN MINH ĐỘT PHÁ

GIGAGOODS

GIGACARE

degreo

Monty

Savory

Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 (YEG) là một công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304592171 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 12 tháng 9 năm 2006.

Cổ phiếu của Công ty đã chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định số 212/QĐ-SGDHCM do Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 19 tháng 6 năm 2019.

YEG khởi đầu là trang thông tin điện tử www.yeah1.com chuyên cung cấp thông tin giải trí cho giới trẻ, do ông Nguyễn Ảnh Nhượng Tống cùng cộng sự sáng lập. Doanh thu ban đầu của Tập đoàn chỉ vỏn vẹn 150 USD cùng xấp xỉ 40 ngàn lượt xem.

Tuy khởi đầu khiêm tốn nhưng chỉ trong 2 năm sau, Tập đoàn đã thành lập được cộng đồng thông tin giải trí lớn nhất Việt Nam với hơn 400 nghìn người dùng, gấp 10 lần so với khi thành lập. Cùng năm đó, Tập đoàn cũng thành lập Yeah1TV, một kênh truyền hình chuyên cung cấp thông tin giải trí được phát trên toàn quốc, bước đầu mở rộng mạng lưới hoạt động của Tập đoàn lên các loại hình truyền thông khác.

Năm 2010, Tập đoàn tiếp tục mở rộng mạng lưới hoạt động trên truyền hình bằng việc mở thêm 2 kênh mới là Yeah1Family hướng tới đối tượng là các hộ gia đình trẻ Việt Nam và kênh iMovieTV phát sóng các bộ phim chất lượng cao cho giới trẻ. Bằng những bước tiến đáng kể trên, Tập đoàn cũng đạt mốc 2 triệu lượng người dùng trong năm 2010, đánh dấu sự phát triển vững mạnh của Yeah1.

Sang đến năm 2017, Tập đoàn tiếp tục mở rộng mạng lưới dịch vụ, trở thành đối tác duy nhất của Google tại Việt Nam và khu vực Đông Nam Á thông qua Công ty con Netlink, cung cấp dịch vụ quảng cáo trực tuyến cho hơn 600 trang website toàn thế giới. Bên cạnh đó, mảng dịch vụ giải trí trên YouTube cũng phát triển mạnh mẽ, đạt kỷ lục 56 tỷ lượt xem, trở thành đối tác đa kênh lớn thứ 6 của YouTube trên toàn cầu, với 12 kênh vàng (trên 1 triệu người theo dõi) và 280 kênh bạc (trên 100 nghìn người theo dõi). Với những kết quả ấn tượng trên, Tập đoàn đang đẩy mạnh sang đầu tư các thị trường Phillipine, Indonesia và Thái Lan thông qua việc sáp nhập với các công ty giải trí ở các thị trường này.

Trong năm 2018, Tập đoàn tiếp tục vững bước trên con đường phát triển của mình, củng cố vị thế hệ sinh thái truyền thông hàng đầu tại việt nam và hướng đến trở thành một trong những hệ sinh thái truyền thông lớn nhất tại Đông Nam Á.

Năm 2018 cũng đã đánh dấu một bước ngoặc lịch sử trong tiến trình hình thành và phát triển của Tập đoàn Yeah1. Cổ phiếu của Tập đoàn Yeah1 đã chính thức niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, trở thành doanh nghiệp truyền thông đầu tiên niêm yết trên sàn chứng khoán tại Việt Nam. điều này tạo cảm hứng và thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp ở lĩnh vực truyền thông Việt Nam mạnh dạn vươn xa không chỉ ở thị trường nội địa mà còn hướng đến tầm cỡ quốc tế.

Sang năm 2019, dù kết quả kinh doanh chưa đạt kỳ vọng do sự cố YouTube, tuy nhiên Tập đoàn Yeah1 đã tập trung tìm giải pháp và hướng đi phù hợp. Các hoạt động tái cấu trúc, củng cố bộ máy và định hướng lại các mảng kinh doanh đã mạnh mẽ được triển khai trong năm 2019 nhằm chuẩn bị sẵn sàng cho đà phục hồi từ năm 2020.

Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 đã có ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2020. Trong năm, việc dồn lực để phát triển hạ tầng, đầu tư vào con người, PR và marketing,...cho mảng kinh doanh mới – Thương mại đa kênh Giga1 là khá cao.

Tuy nhiên, Giga1 đã nhanh chóng có những thành tựu nhất định, ví dụ như số lượng người dùng có sự tăng trưởng nhanh chóng và hiện đạt 4,7 triệu người dùng. Giga1 cũng tự hào là một trong 12 doanh nghiệp số xuất sắc Make in Vietnam đồng hành cùng Chính phủ trong Chương trình Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Năm 2021, Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước nói chung tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19. Trải qua 5 tháng gồng mình chống dịch, thay vì co cụm Tập đoàn phát huy tối đa tiềm lựu trong mảng kinh doanh truyền thông, công nghệ và thương mại, hỗ trợ đắc lực cho UBND TP Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP Hồ Chí Minh xây dựng hệ thống nền tảng công nghệ An sinh xã hội để thực hiện các dự án lớn như: phát tiền hỗ trợ đợt 3 cho 7,3 triệu người dân, hỗ trợ túi an sinh, nghĩa tình. Mặc khác, trên nền tảng truyền thông số, Yeah1 cung cấp các giải pháp kỹ thuật và nhân sự cùng Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử, Sở Thông tin Truyền thông Thành phố thực hiện Chương trình "Dân hỏi – Thành phố trả lời".

Hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, Tập đoàn tập trung vào các mảng kinh doanh bao gồm:

Quảng cáo, hoạt động sáng tác, nghệ thuật, giải trí.

Sản xuất và phát hành phim điện ảnh.

Tổ chức, giới thiệu và xúc tiến thương mại, hoạt động hậu kỳ.

Sản xuất phim video, chương trình truyền hình.

Và các hoạt động viễn thông khác.

Bán buôn và các hoạt động có liên quan.

Cổ phần và cơ cấu cổ đông

Tại ngày 28/02/2022, số lượng cổ phần của Công ty như sau:

Vốn điều lệ đăng ký	312,799,680,000
Vốn thực góp của cổ đông	312,799,680,000
Tổng khối lượng cổ phần đã phát hành và niêm yết	31,279,968
Loại cổ phần	Phổ thông
Số lượng cổ phiếu quỹ	-
Mệnh giá cổ phần	10,000
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành	31,279,968
Giá trị vốn hóa trên thị trường (06/04/2021)	839,867,140,800

Thống kê danh sách cổ đông lớn (>=5%)

(theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/02/2022)

	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Nguyễn Ảnh Nhượng Tống	4,034,600	12.90%
Trần Uyên Phương	4,481,304	14.33%
Ancla Assets Limited	3,419,249	10.93%
DFJ VinaCapital Venture Investment Ltd	3,048,192	9.74%

Thống kê danh sách cổ đông

(theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/02/2022)

	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cổ đông lớn (>= 5%)	**14,983,345**	**47.9%**
- Trong nước	8,515,904	27.2%
- Nước ngoài	6,467,441	20.7%
Cổ phiếu quỹ	**-**	**0.0%**
Cổ đông khác (<5%)	**16,296,623**	**52.1%**
- Trong nước	14,689,776	47.0%
- Nước ngoài	1,606,847	5.1%
Tổng cộng	**31,279,968**	**100.0%**
Trong đó:		
- Trong nước	23,205,680	74.2%
- Nước ngoài	,074,288	25.8%

★ Hội đồng quản trị

Ông
NGUYỄN ẢNH NHƯỢNG TỐNG
Chủ tịch HĐQT

Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT:
06/02/2007
và tái bổ nhiệm ngày 10/4/2018

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- Từ năm 2006 - nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ năm 2012 – nay: Ủy Viên Ban chấp hành TW Hội Liên Hiệp Thanh Niên Việt Nam
- Từ năm 2014-2017: Ủy viên Ban chấp hành Hội doanh nghiệp trẻ Tp. Hồ Chí Minh
- Từ năm 2011-2016: Phó Chủ tịch Hiệp Hội Thương Mại Điện Tử Việt Nam

Nhiệm vụ chính tại Tập đoàn Yeah1
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại ngày 31/12/2021:
7.731.408 cổ phần, chiếm 24,71%.

Ông
ĐÀO PHÚC TRÍ
Phó Chủ tịch HĐQT

Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT:
06/02/2007 và tái bổ nhiệm ngày 10/4/2018

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- Từ năm 2012 – nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ năm 2006 – 2012: Giám đốc kinh doanh Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ năm 2004 – 2006: Giám đốc Công ty TNHH Viet's Top

Nhiệm vụ chính tại Tập đoàn Yeah1
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại ngày 31/12/2021:
344.296 cổ phần, chiếm 1,1%.

★ Hội đồng quản trị

Ông
DON DI LAM
Thành viên HĐQ
không điều hành

Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT:
27/4/2017 và tái bổ nhiệm ngày 10/4/2018

Chức vụ công tác hiện nay
Tổng Giám đốc Vinacapital

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- Từ năm 2003 – nay: Tổng Giám đốc Vinacapital Group
- Từ năm 1998 – 2003: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Từ năm 1996 – 1998: Giám đốc Ngân hàng Deutsche Bank Group Việt Nam
- Từ năm 1994 – 1996: Trưởng phòng Coopers & Lybrand – AISC Việt Nam
- Từ năm 1990 – 1994: Chuyên viên Coopers & Lybrand, Canada

Ông
HOÀNG ĐỨC TRUNG
Thành viên HĐQ
không điều hành

Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT:
14/4/2008 và tái bổ nhiệm ngày 10/4/2018 (có đơn từ nhiệm ngày 16/02/2022)

Chức vụ công tác hiện nay
Giám đốc đầu tư Vinacapital

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác

- Giám đốc Công ty Cổ phần GAPIT
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần TS24

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- Từ năm 2006 – nay: Giám đốc Đầu tư Vinacapital
- Từ năm 2004 – 2006: Giám đốc Công ty TNHH Quang Dũng
- Từ năm 1994 - 2004: Giám đốc Tư vấn cao cấp quản trị doanh nghiệp Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

★ Hội đồng quản trị

Ông
PUNNYA NIRAAN DE SILVA
Thành viên HĐQT

Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT:
10/4/2018 (ĐHĐCĐ đã miễn nhiệm vào ngày 27/4/2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ)

Chức vụ công tác (đến ngày 29/01/2021)
Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- Từ năm 2018 – nay Thành viên HĐQT độc lập – Công ty Perennial Energy
- Từ năm 2018 – nay: Giám đốc Đại diện khu vực SEA – Tập đoàn London Stock Exchange
- Từ năm 2016 – 2017: Tư vấn – Công ty SilvaStar Capital
- Từ năm 2014 – 2016: Giám đốc thị trường vốn: Bank of America Merrill Lynch, Singapore
- Từ năm 2010 – 2014: Giám đốc thị trường vốn: Bank of America Merrill Lynch, Hong Kong
- Từ năm 2006 – 2009:

Chuyên viên phân tích – Bank of America Merrill Lynch, Sydney

Ông
TRẦN QUỐC BẢO
Thành viên độc lập HĐQT
Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT:
10/4/2018

Chức vụ công tác hiện nay
Giám đốc Công ty Luật TNHH Pháp Đăng

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- Từ năm 2014 – nay: Luật sư điều hành Công ty Luật TNHH Pháp Đăng
- Từ năm 2011 – 2014: Legal Counsel: Bình Thiên An (BTADA) – Kusto Group
- Từ năm 2008 – 2010: Legal Assosiate VCI
- Từ năm 2005 – 2008: Chuyên viên Phòng Thương mại Petro Vietnam Drilling
- Từ năm 2004 – 2005: Trợ lý Giám đốc Phát triển Kinh doanh Chiến lược khu vực CATBD Linde Gas AG
- Từ năm 2003 – 2004: Chuyên viên pháp chế ICT Vũng Tàu

★ Hội đồng quản trị

Ông
LÝ TRƯỜNG CHIẾN
Thành viên độc lập HĐQT

Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT:
10/4/2008

Chức vụ công tác hiện nay
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Trí Tri

Kinh nghiệm nghề nghiệp
- Từ năm 2006 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Trí Tri
- Từ năm 2009 – 2009: Kiêm nhiệm CEO Công ty Cổ phần Giấy Sài Gòn giúp Công ty vượt qua khó khăn và khủng hoảng
- Từ năm 1997 – 2006: Giám đốc tiếp thị, giám đốc mãi vụ Elides P/S Unilever Việt Nam
- Năm 1996: Trưởng bộ phận Marketing Công ty hóa phẩm P/S
- Năm 1995: Kỹ sư phòng Kỹ thuật Công ty hóa phẩm P/S
- Từ năm 1989 – 1994: Kỹ sư công nghệ trưởng VTB, JVC; Kỹ sư cơ điện Sony VN

Ông
NGUYỄN NGỌC DŨNG
Thành viên độc lập HĐQT
Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT:
10/4/2018

Chức vụ công tác hiện nay
- Giảng viên đại học kinh tế luật – Đại học quốc gia Tp.HCM
- Chủ tịch Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam

Kinh nghiệm nghề nghiệp
- Năm 2010: Phó Chủ tịch Chi hội từ thiện Hiểu Về Trái Tim – Hội bảo trợ bệnh nhân nghèo Tp.HCM
- Từ năm 2007 – 2009: Giám đốc CTTT-TT (C.I.O) Công ty cổ phần Vạn Phát Hưng
- Từ năm 2002 – 2006: Giám đốc điều hành Công ty TNHH CNTT G.O.L
- Từ năm 1994 – 2002: Phó Giám đốc Công ty Weixin Cargo Services

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác
Chủ tịch Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam

★ Hội đồng quản trị

Ông
NGUYỄN QUANG VINH
Thành viên HĐQT

Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT:

28/4/2021

Chức vụ công tác hiện nay

Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính – Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- 2021 – nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính – Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ tháng 02/2020 – 03/2021: Phó Giám đốc Đầu tư - Quỹ Đầu tư Việt Nam - Oman
- Từ tháng 12/2010 – 02/2013: Nhà phân tích đầu tư tại Duxton Asset Management – Singapore
- Từ tháng 03/2013 – 11/2014: Nhà phân tích đầu tư tại One Tree Partners – Singapore
- Từ tháng 12/2014 – 08/2016: Trưởng Quản lý danh mục đầu tư tại One Tree Partners – Singapore
- Từ tháng 10/2016 – 04/2017: Giám đốc Đầu tư tại Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (“Techcom Capital”)
- Từ tháng 04/2017 – 02/2020: Giám đốc khối Ngân hàng đầu tư – Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.HCM (HSC)

★ Ban điều hành

Ông
ĐÀO PHÚC TRÍ
Tổng Giám Đốc

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- Từ năm 2012 – nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ năm 2006 – 2012: Giám đốc kinh doanh Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ năm 2004 – 2006: Giám đốc Công ty TNHH Viet's Top

Bà
NGUYỄN ĐẶNG QUỲNH ANH
Phó Tổng Giám Đốc Điều Hành

(miễn nhiệm từ ngày 16/02/2022)

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- Từ 2020 – nay: Phó Tổng Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ 2017 – 2019: Giám đốc điều hành của CMG.ASIA
- Từ 2015 – 2016: Giám đốc điều hành – Country Manager tại Viber Việt Nam
- Từ 2011 – 2013: Phó Chủ tịch của Riverorchid Vietnam
- Từ 2007 – 2011: Account Director tại DDB

★ Ban điều hành

Ông
NGUYỄN QUANG VINH
Phó Tổng Giám Đốc Tài Chính

(bổ nhiệm từ ngày 30/3/2021)

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- 2021 – nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính – Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ tháng 02/2020 – 03/2021: Phó Giám đốc Đầu tư - Quỹ Đầu tư Việt Nam - Oman
- Từ tháng 12/2010 – 02/2013: Nhà phân tích đầu tư tại Duxton Asset Management – Singapore
- Từ tháng 03/2013 – 11/2014: Nhà phân tích đầu tư tại One Tree Partners – Singapore
- Từ tháng 12/2014 – 08/2016: Trưởng Quản lý danh mục đầu tư tại One Tree Partners – Singapore
- Từ tháng 10/2016 – 04/2017: Giám đốc Đầu tư tại Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương ("Techcom Capital")
- Từ tháng 04/2017 – 02/2020: Giám đốc khối Ngân hàng đầu tư – Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.HCM (HSC)

Ông
NGUYỄN VŨ NGHỊ
Phó Tổng Giám Đốc Nội Dung

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- Tổng Giám đốc Yeah1 Entertainment, quản lý 3 trong 4 kênh giải trí nổi bật của Tập đoàn Yeah1 gồm Yeah1TV, Yeah1 Family và iMovie;
- Giám đốc điều hành của ON+ Media Corporation, công ty chuyên về quảng cáo và thiết kế trên máy tính;
- Thành viên ban đầu của Tập đoàn Yeah1 từ năm 2007 với hiểu biết sâu rộng về truyền thông kỹ thuật số và giải trí truyền hình và quảng cáo;
- Quản trị viên web Yeah1 Music (2007), Điều hành diễn đàn ảnh (2008), Biên tập viên Yeah1TV (2009), Giám đốc sáng tạp (2011), Giám đốc dự án các kênh Yeah1 Family (2012), Giám đốc điều hành (từ 2013).

★ Ban điều hành

Ông

LÊ MINH NHẬT TÍN

Phó Tổng Giám Đốc Điều Hành

(Bổ nhiệm từ ngày 16/02/2022)

Kinh nghiệm nghề nghiệp

- 2022 – nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Vận Hành – Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ tháng 2020 – 2021: Giám Đốc Công Nghệ Thương Mại và Đổi Mới – Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Từ tháng 2017 – nay: Nhà sáng lập, Tổng Giám Đốc – Công ty Cổ phần SAASPIENS tại ViệtNam; cung cấp các giải pháp chuyển đổi số cho Ngân hàng và các tổ chức tài chính phục vụ khối khách hàng SMEs.
- Từ tháng 2010 – nay: Nhà sáng lập, Tổng Giám Đốc – Công ty Cổ phần Innovative Consulting tại ViệtNam và Cam-bodia; cung cấp các giải pháp chuyển đổi số ERP, CRM cho Doanh Nghiệp.
- Từ tháng 2005-2009: Giám Đốc Công Nghệ và Kinh Doanh Chuyển Đổi Số – Công ty Cổ phần VNS Hàn Quốc

Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản lý

Sơ đồ hệ thống công ty con

Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản lý

Sơ đồ tổ chức và bộ máy quản lý

★ Phân tích tình hình tài chính

Năm 2021, với sự lây lan mạnh mẽ của đại dịch Covid-19, là một năm đầy khó khăn và thách thức gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Doanh thu thuần hợp nhất đạt 1.079 tỷ đồng, sụt giảm 11,4% so với năm 2020 và chỉ đạt được 40% kế hoạch đề ra là 2.710 tỷ đồng. Cơ cấu doanh thu có sự dịch chuyển mạnh, trong đó chủ yếu là tăng trưởng của mảng kỹ thuật số với 887 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 82% trên tổng doanh thu so với con số 68% trong năm 2020. Mảng truyền hình truyền thống và bán lẻ đóng góp lần lượt là 101 tỷ đồng và 83 tỷ đồng, giảm tương ứng 24% và 32% so với cùng kỳ

Theo báo cáo tài chính kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam, Tập đoàn Yeah1 lãi gần 30 tỷ đồng sau thuế trong năm 2021, gấp gần 5 lần so với kế hoạch 4 tỉ lợi nhuận sau thuế đặt ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự tăng trưởng vượt bậc của mảng truyền thông kỹ thuật số, cũng như việc thoái vốn đầu tư ở một số công ty con trong kỳ đã giúp Tập đoàn hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra. Tuy vậy, mảng kinh doanh bán lẻ mới gặp rất nhiều thách thức khi mở rộng tìm kiếm thị trường, đối tác, mặc dù đã phát sinh doanh thu bước đầu nhưng chưa thể bù đắp được chi phí trong thời gian ngắn. Thêm vào đó, sự khủng hoảng chung của nền kinh tế dưới tác động của đại dịch Covid-19, các biện pháp giãn cách xã hội nhằm phòng chống dịch đã làm ngưng trệ hoạt động kinh doanh của mảng này.

Doanh thu thuần (tỷ đồng)	2021	2020	% Tăng/ (Giảm)
Quảng cáo truyền thông tảng kỹ thuật số	887	832	7%
Quảng cáo truyền hình	101	133	-24%
Bán lẻ	83	122	-32%
Dịch vụ và thương mại truyền thông	9	109	-92%
Trò chơi điện tử trực tuyến	0	24	-100%
Tổng cộng	**1.080**	**1.219**	**-11%**

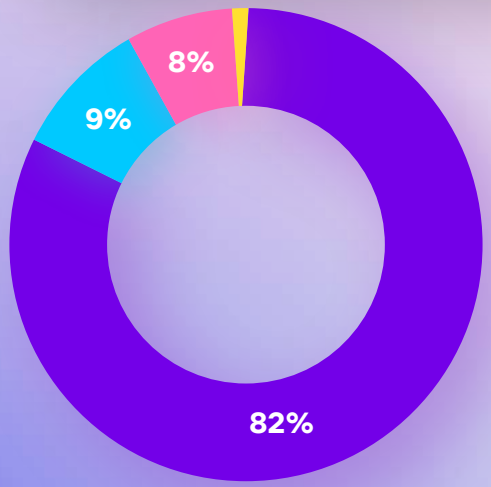

Đánh giá khả năng sinh lời

Mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 trong 2 năm vừa qua, Công ty đã có những thay đổi trong việc vận hành bộ máy quản trị và tái cấu trúc tập đoàn theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Tuy biên lợi nhuận gộp vẫn đang ở mức thấp so với những năm 2017-2018, biên lợi nhuận sau thuế và EBIT trên doanh thu trong năm 2021 đã có những cải thiện đáng kể, tương ứng là 3% và 11%. Tỷ số biên lợi nhuận qua các năm của Tập đoàn như sau:

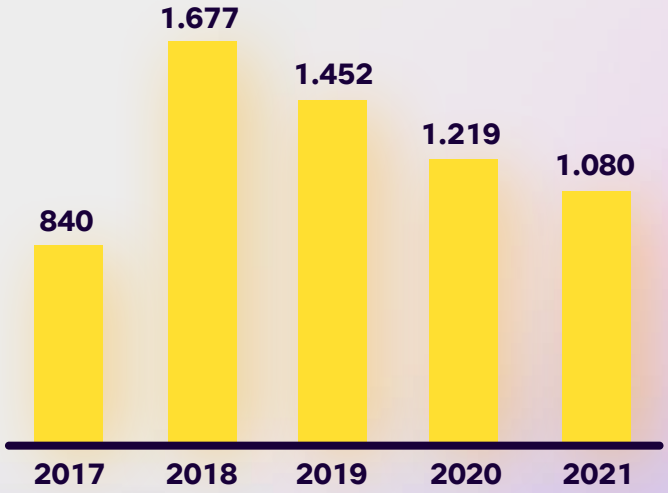

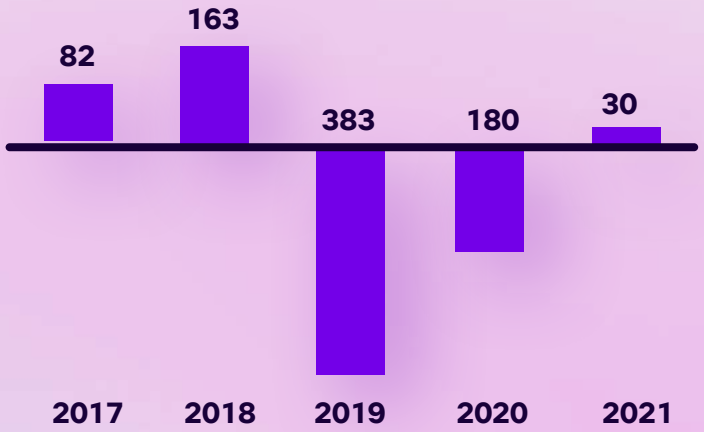

HIỆU SUẤT SINH LỜI

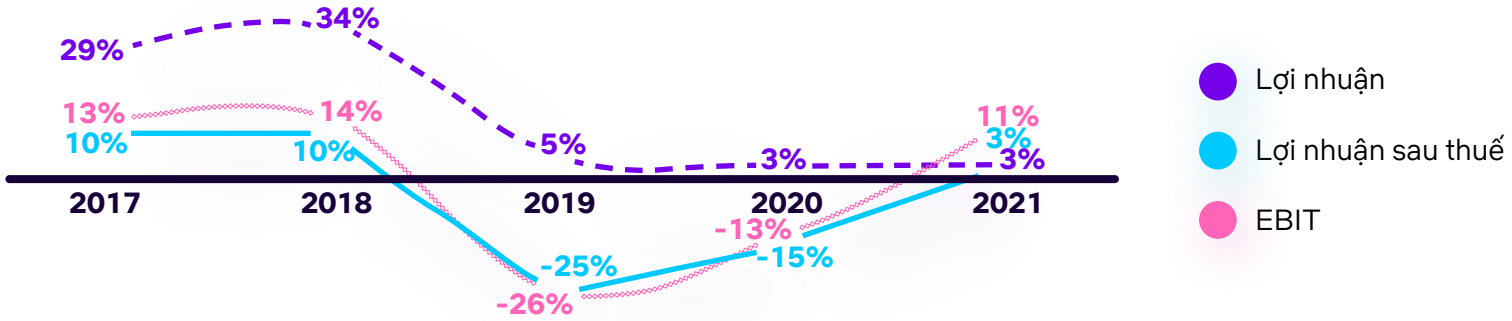

Về việc quản lý nguồn vốn

Vòng quay vốn lưu động luôn được Tập đoàn duy trì ở mức cao và ổn định qua các năm. Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2021 đạt 2,81 lần, tăng nhẹ so với năm 2020 (ở mức 2,26 lần) Ngoài ra, Tập đoàn cũng phân tán rủi ro bằng cách gửi tiền tại ngân hàng với kỳ hạn linh hoạt nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn lưu động của Tập đoàn tại mọi thời điểm.

Nợ phải thu khách hàng

Với tỷ trọng 10,34% trên tổng tài sản ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng được theo dõi và quản lý một cách chặt chẽ nhằm đảm bảo khả năng thu hồi nợ cũng như bổ sung kịp thời nguồn vốn lưu động cho hoạt động của Tập đoàn. Vòng quay khoản phải thu cũng được cải thiện từ 4,35 lần trong năm 2020 lên 5,43 lần trong năm 2021 nhờ những thay đổi tích cực trong chính sách quản lý công nợ với khách hàng.

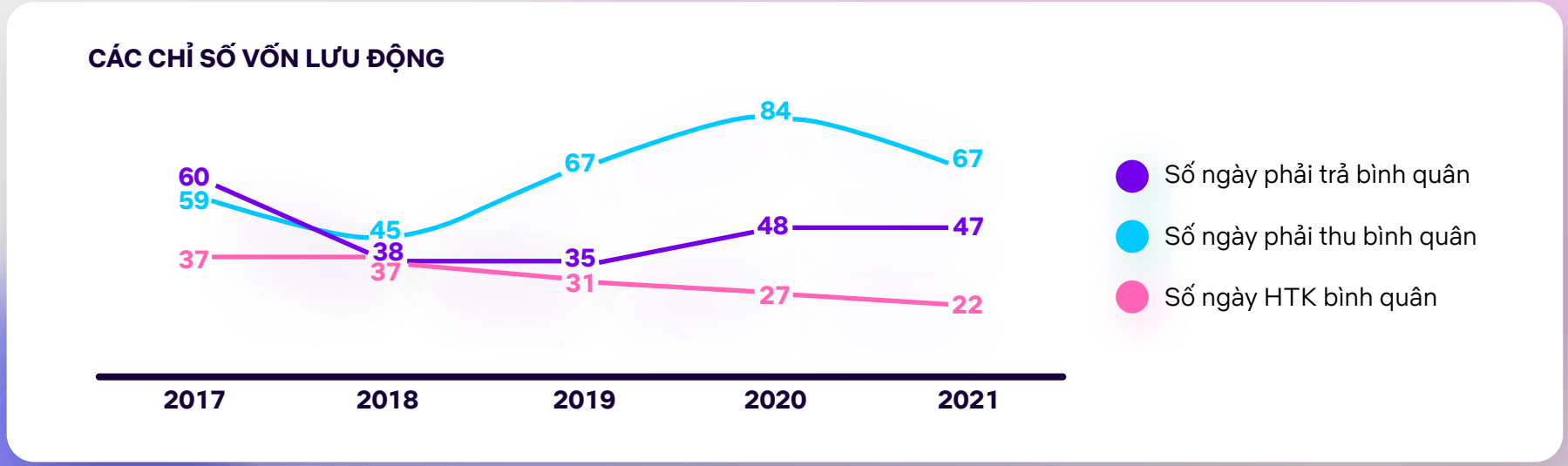

Nợ phải trả

Nợ phải trả chỉ chiếm 36% trên tổng nguồn vốn cho thấy khả năng thanh khoản tốt của Tập đoàn. Tập đoàn hiện đang duy trì số ngày phải trả cho nhà cung cấp ở mức ổn định qua các năm với mục tiêu là luôn giữ vững mối quan hệ hợp tác lâu dài với tất cả các nhà cung cấp bên cạnh việc đảm bảo thanh khoản vốn cho Tập đoàn

★ Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

Bên cạnh các công bố thông tin theo quy định, các cổ đông còn được tìm hiểu và cập nhật các hoạt động cũng như định hướng chiến lược của Tập đoàn thông qua bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư. Bộ phận này luôn làm việc chặt chẽ với BTGĐ để đảm bảo việc cung cấp thông tin đến cổ đông một cách chính xác kịp thời.

Trong năm 2021, bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư đã thường xuyên trao đổi trực tuyến với nhiều quỹ/tổ chức trong và ngoài nước, cũng như tích cực tham dự các hội thảo của các công ty chứng khoán. Các bản tin về Tập đoàn cũng được gửi định kỳ tới cổ đông ngay khi Tập đoàn công bố báo cáo tài chính hoặc các thông tin bất thường về những chuyển biến trọng yếu trong hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

Thông tin liên lạc của bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư được trình bày trong phần Thông Tin Nhà Đầu Tư của Báo cáo thường niên này và cũng được cập nhật đầy đủ trong phần Quan hệ Nhà đầu tư trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn theo đường dẫn:
https://yeah1group.com/investor_relations

★ Hoạt động quan hệ hợp tác chiến lược với các đối tác trên toàn cầu

Trong năm vừa qua, Tập đoàn luôn tiếp tục tìm kiếm và hợp tác với các đối tác chiến lược trên khắp toàn cầu để nâng cao vị thế cạnh tranh cũng như mở rộng quy mô, lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn ra toàn thế giới.

★ Hoạt động phát triển các mảng thương mại đa kênh

Theo đuổi mục tiêu công nghệ hóa bán lẻ, trên cơ sở hệ thống nền tảng và hệ sinh thái bán hàng đã xây dựng trong năm trước, năm 2021 là năm mở rộng đối tác, thị trường và bán hàng của mảng thương mại đa kênh. Mặc dù đại dịch làm ngưng trệ hơn 6 tháng hoạt động, mảng này cũng bắt đầu cho thấy những tín hiệu tích cực và dần hoàn thiện theo định hướng phát triển chiến lược chung của cả Tập đoàn.

Công nghệ bán hàng Yeah1 không chỉ tạo ra cầu nối hiệu quả giữa người mua người bán mà còn được áp dụng thành công ngay trong cả các hoạt động hậu cần hỗ trợ chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết các vấn đề phân phối và hỗ trợ người dân nhanh chóng trong năm đại dịch vừa qua. Đây là thành quả đáng khích lệ, là nổ lực rất lớn của cả Tập đoàn trong công tác hỗ trợ cộng đồng chung tay đẩy lùi đại dịch.

★ Hoạt động quảng cáo và xuất bản nội dung trên nền tảng kỹ thuật số

Từ nền tảng đã tạo dựng trong năm 2020, mảng sản xuất và khai thác nội dung kỹ thuật số của Yeah1 có cơ sở để đầu tư phát triển mạnh mẽ hơn. Năm 2021, Yeah1 Digital đã có hệ thống 230 kênh phân phối nội dung và khai thác doanh thu quảng cáo, với tổng số lượt theo dõi đạt hơn 230 triệu người, tăng trưởng 53% và mang về tổng hơn 35 tỷ lượt xem, tăng 57% so với năm 2020.

Với những con số ấn tượng này, Yeah1 Digital đứng ở vị trí số 1 Việt Nam trong bảng xếp hạng các công ty truyền thông về số lượt xem, thứ 5 ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương - trong bảng xếp hạng các công ty truyền thông kỹ thuật số.

Để đạt được những vị trí này, công ty đã tổ chức sản xuất hơn 3370 nội dung nguyên bản trong riêng năm 2021 ngay cả trong điều kiện giãn cách nghiêm toàn thành phố. Lợi thế của ngành kinh doanh trên các nền tảng kỹ thuật số đã giúp công ty không những duy trì mà còn đạt được mức tăng trưởng ổn định tốt.

Năm 2021 là năm đánh dấu những hoạt động phi lợi nhuận, tạo dấu ấn đặc biệt của công ty khi tham gia hỗ trợ UBND TP Hồ Chí Minh tổ chức thành công loạt livestream "Dân hỏi - TP trả lời" trong điều kiện giãn cách, bằng những ảnh hưởng và kinh nghiệm tích lũy được trong lĩnh vực truyền thông kỹ thuật số, công ty đã giúp thành phố triển khai hiệu quả trong việc tiếp cận và phân phối các thông tin đến người dân một nhanh chóng, tiếp đến là triển khai kịp thời các gói cứu trợ cho người dân toàn thành phố trong suốt mùa dịch, với con số ấn tượng gần 2 triệu người dân đã được tiếp cận và giúp đỡ nhanh chóng trong thời gian ngắn thông qua hiệu ứng từ chương trình. Công ty cũng đã nhận được bằng khen tặng của UBMTTQ TPHCM vì những đóng góp tích cực này.

Về mảng dịch vụ hỗ trợ đối tác, năm 2021, Yeah1 Digital tiếp tục là đối tác chiến lược và đáng tin cậy của Tập Đoàn Meta (trước đây là Tập Đoàn Facebook) trong các chiến dịch hỗ trợ vì cộng đồng, bao gồm các chiến dịch:

She For Vietnam, Lễ ra mắt Messenger Bot Yêu thương và Tự do: hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, tôn vinh phụ nữ và bảo vệ phụ nữ khỏi bạo hành gia đình.

Lần đầu tiên hợp tác với nền tảng Instagram tổ chức chương trình Instagram vì Việt Nam và Học viện Instagram để đào tạo doanh nghiệp vừa và nhỏ kinh doanh trên nền tảng này

Chiến dịch Tiêm vắc xin - Vững niềm tin, hỗ trợ Bộ Y tế tuyên truyền về tiêm chủng Covid-19

Về phía các cơ quan nhà nước, năm 2021, lần đầu tiên, Yeah1 Digital kết hợp với Hiệp hội Internet Việt Nam để tổ chức ngày hội Internet hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Về khách hàng mới, công ty có thêm 1 khách hàng toàn cầu là Netflix. Hai bên đã cùng nhau thực hiện chuỗi chương trình "Vì An sinh thành phố" cùng thực hiện phân phát 5000 túi an sinh cho người dân thành phố hoạt động trong ngành công nghiệp sáng tạo đang gặp khó khăn vì dịch Covid-19, chuỗi Cin Talk về điện ảnh, khởi động, quản lý và vận hành Quỹ Vẻ đẹp điện ảnh cho những nhà làm phim yếu thế.

Công ty cũng đã được TikTok - một trong những nền tảng mạng xã hội đang phát triển hàng đầu hiện nay, vinh danh là một trong những kênh giải trí - tin tức phát triển nhất năm 2021 tại thị trường Việt Nam (cụ thể đứng top 3).

Ngoài ra, vào cuối năm 2021, ban lãnh đạo Công Ty Cổ Phần Yeah1 eDigital cũng đã vinh dự được vinh danh tại chương trình "Chứng nhận Xuất sắc - VIETNAM EXCELLENCE" ở hạng mục "Lãnh Đạo Đột Phá - Transformative Catalyst" do Tập Đoàn Anphabe phối hợp cùng các tổ chức uy tín hàng đầu như VCCI, AmCham, EuroCham, AusCham thẩm định và đánh giá nhằm ghi nhận các lãnh đạo và tổ chức điển hình, đã có những thành tựu xuất sắc trong việc chuyển hóa kinh doanh và truyền cảm hứng thay đổi cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

★ Nhân sự

Quản lý lao động - tiền lương:

Trong năm 2021, Tập đoàn tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của từng phòng ban thuộc Công ty mẹ và các công ty thành viên, từng bước chuẩn hóa các bảng mô tả công việc và chính sách đãi ngộ phù hợp với thị trường lao động. Tập đoàn cũng đã xây dựng và cơ cấu lại toàn bộ vị trí nhân sự của cả Tập đoàn, xây dựng cơ chế đánh giá năng lực, cấp bậc, thang lương để kiện toàn bộ máy vận hành của Tập đoàn theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Công tác tuyển dụng:

Nhằm đảm bảo nhân sự chất lượng, Tập đoàn đã đa dạng việc tuyển dụng từ nhiều nguồn như thông qua giới thiệu nội bộ và sử dụng các gói tuyển dụng có chất lượng từ đơn vị uy tín.

Công tác đào tạo – phát triển: Việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực không chỉ được thực hiện thông qua các buổi đào tạo, chia sẻ định kỳ mà còn được thực hiện xuyên suốt trong các công việc hàng ngày. Trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn đã hoàn thiện lộ trình phát triển bản thân cho các Giám đốc công ty, Giám đốc dự án và Giám đốc các khối/phòng ban.

Công tác đánh giá năng lực:

Tập đoàn đang từng bước xây dựng và hoàn thiện Bộ đánh giá năng lực nhân viên và đang triển khai đánh giá thử nghiệm năng lực đối với cấp Quản lý, từ đó nhân rộng mô hình này cho từng nhóm đối tượng phù hợp.

Báo cáo Ban Tổng Giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

★ Về chiến lược phát triển

Trong năm 2021, Tập đoàn đã tập trung vào việc tái cơ cấu các mảng kinh doanh/đơn vị thành viên để tập trung vào hai mảng kinh doanh cốt lõi: Truyền thông kỹ thuật số (Digital) và Thương mại đa kênh và tinh gọn bộ máy, tiểu ban để hoạt động hiệu quả hơn.

★ Về hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh năm 2021 vẫn chú trọng vào việc phát triển mảng kinh doanh kỹ thuật số trên hai nền tảng chính là Facebook và Google, và chú trọng việc đa dạng các nền tảng hoạt động, giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào chính sách của các đối tác lớn. Hoạt động sản xuất nội dung và phát triển các kênh tự sở hữu và vận hành cũng được đẩy mạnh. Trong năm 2021, Tập đoàn đã xây dựng và sản xuất nhiều nội dung nguyên bản và đã gặt hái những thành công, tạo nên những "cơn sốt" lượt xem trên các nền tảng Facebook Watch, YouTube cũng như liên tục xuất hiện trong Xu hướng Thịnh hành của những nền tảng trên. Cùng với đó, Công ty bắt đầu đẩy mạnh chiến lược thương mại hóa truyền thông với việc tận dụng sức mạnh công nghệ và truyền thông, tối ưu chi phí marketing, tăng doanh thu và chuyển lại một phần lợi ích đó cho người dùng.

★ Về cổ tức

Tập đoàn không chi trả cổ tức trong năm 2021.

★ Phát triển bền vững

Năm 2021, HĐQT đã xem xét điều chỉnh và ban hành các quy trình hoạt động nhằm đảm bảo sự ổn định trong vận hành và quá trình phát triển bền vững. Ngoài ra, HĐQT cũng chú trọng đầu tư và phát triển nguồn nhân lực, tiếp tục nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin nhằm đảm bảo tính bảo mật của thông tin trong cả Tập đoàn.

★ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2021 như sau:

Phương thức giám sát

HĐQT đã tiến hành giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc ở các nội dung dưới đây:

- Lập và triển khai kế hoạch cũng như các mục tiêu sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ phê duyệt cho năm 2021;
- Củng cố hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro;
- Lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ kế thừa;
- Triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

HĐQT đã giám sát tính đầy đủ của các nội dung trên qua việc thiết lập chương trình làm việc của các cuộc họp HĐQT và các Tiểu ban trực thuộc HĐQT. HĐQT đã trao đổi, thảo luận, chất vấn Ban Tổng Giám đốc tại các cuộc họp HĐQT và qua trao đổi thư điện tử, điện thoại và tiếp xúc trực tiếp nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, phù hợp và kịp thời.

Kết quả giám sát

Căn cứ vào báo cáo của Ban Tổng Giám đốc và thực tế tình hình thực hiện hoạt động kinh doanh, HĐQT ghi nhận kết quả đạt được như sau:

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các hoạt động theo ủy quyền, phù hợp với các nghị quyết của HĐQT. Mặc dù tình hình kinh doanh có nhiều biến động và bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid, Tập đoàn đã: (i) đa dạng hóa và phát triển hệ sinh thái truyền thông để cung cấp giải pháp toàn diện cho khách hàng, (ii) phát triển và mở rộng cộng đồng đặc biệt trên nền tảng kỹ thuật số; và (iii) tập trung triển khai và phát triển mảng thương mại đa kênh.

Hệ thống kiểm soát và quản lý: Tập đoàn luôn định hướng tuân thủ pháp luật và chính sách của các đối tác. Trong năm, Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực cải tiến quy trình, nâng cao nhận thức của nhân viên về kiểm soát rủi ro trong mọi hoạt động của Tập đoàn.

Hệ thống báo cáo tài chính quý và cả năm được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành. Trong năm, Tập đoàn chưa phát hiện các hành vi gian lận nào và không ghi nhận bất kỳ giao dịch bất thường nào với các bên liên quan.

Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực duy trì chính sách lương thưởng nhằm đảm bảo sự công bằng và hợp lý. Việc xây dựng và phát triển đội ngũ kế thừa luôn được chú trọng nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự cho sự phát triển không ngừng của Tập đoàn

Hoạt động đánh giá của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Theo Quy chế quản trị của Tập đoàn, HĐQT thực hiện việc đánh giá Ban Tổng Giám đốc dựa trên các tiêu chí sau:

Việc thực hiện và kết quả của các mục tiêu quản lý và kinh doanh: Tiêu chí này được đánh giá qua kết quả việc thực hiện (i) các mục tiêu chung của Tập đoàn và (ii) mục tiêu chất lượng của khối, phòng phụ trách của từng Giám đốc Điều hành. Các mục tiêu về tài chính, khách hàng, quy trình và học hỏi phát triển đều được phân bổ tỷ lệ đóng góp một cách phù hợp cho từng vị trí có điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

Năng lực và kỹ năng quản lý của Ban Tổng Giám đốc được đánh giá trên các khía cạnh sau:

- Chất lượng lãnh đạo và quản lý;
- Kiến thức và năng lực chuyên môn;
- Mối quan hệ với các thành viên của Ban Tổng Giám đốc;
- Mối quan hệ với nhân viên;
- Mối quan hệ với cộng đồng.

Các tiêu chí đánh giá của mỗi khía cạnh được chọn lọc từ kết quả đánh giá của lần gần nhất. Ngoài ra, năng lực và kỹ năng quản lý của Ban Tổng Giám đốc cũng được đánh giá qua kết quả khảo sát phong cách lãnh đạo và môi trường làm việc.

Kết quả: Theo kết quả đánh giá của HĐQT, dù kết quả kinh doanh không đạt được kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đã tích cực xử lý và đề xuất các giải pháp, hướng đi phù hợp với tình hình mới, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, chính sách của các đối tác và quy chế quản trị của Tập đoàn.

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn có 11 công ty con, hoạt động chủ yếu trên 3 mảng kinh doanh chính. Chi tiết như sau:

Mảng truyền thông truyền thống và truyền thông kỹ thuật số

Hiện tại, Tập đoàn Yeah1 đang điều hành và quản lý các công ty hoạt động trong mảng truyền thông truyền thống như Tivi; cung cấp các giải pháp chiến lược marketing toàn diện từ lên ý tưởng, tổ chức sự kiện, truyền thông trên các nền tảng kỹ thuật số, tivi… ;tham gia đầu tư và sản xuất các sản phẩm phim điện ảnh cũng như sở hữu mạng lưới những người có sức ảnh hưởng (“KOLs”).

Tập đoàn hiện đang khai thác và vận hành kênh truyền hình Yeah1TV trên sóng VTV-Cab. Hơn 2/3 lượt xem của kênh là phụ nữ trong độ tuổi 20 – 24. Nội dung của Yeah1 TV tập trung về trò chuyện trên sóng truyền hình, phong cách sống, chương trình vừa học vừa chơi, truyền hình thực tế, buổi biểu diễn âm nhạc, các phim truyền hình Việt Nam và thế giới. Thông qua đó, Tập đoàn cung cấp dịch vụ quảng cáo trên truyền hình lớn nhất cả nước, bao gồm việc cung cấp các khung giờ quảng cáo trên nhiều kênh truyền hình, hỗ trợ tư vấn và đưa ra giải pháp quảng cáo hiệu quả cho khách hàng, tài trợ và tổ chức các chương trình và sự kiện để đa dạng hóa phương thức quảng cáo, mua bán bản quyền phim, hợp tác khai thác các khung giờ cố định trên một số kênh truyền hình.

Tập đoàn cũng là đơn vị chuyên sản xuất các chương trình quảng cáo và tham gia vào các khâu sản xuất phim. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid, Công ty không thực hiện bất kỳ dự án về phim điện ảnh nào để hạn chế rủi ro.

Yeah1 đang hoạt động kinh doanh trên tất cả nền tảng kỹ thuật số và các kênh truyền thống. Dựa vào nguồn lực sẵn có, Yeah1 đã và đang cung cấp các giải pháp quảng cáo toàn diện cho khách hàng, bao gồm tổ chức sự kiện (“event”), chiến dịch quảng cáo số (“digital campaign”), chiến dịch phát sóng trực tiếp trên nền tảng kỹ thuật số (“live-stream”) cho các sự kiện lớn, sản xuất các sản phẩm âm nhạc (“Music video”) và chương trình quảng cáo theo yêu cầu của khách hàng (“TVC” hoặc “viral clip”).

Yeah1 đang vận hành nền tảng tạo ứng dụng dành riêng cho các cơ quan báo và tạp chí điện tử - Appnews, được Tập đoàn xây dựng và phát triển theo chủ trương của lãnh đạo Bộ TT&TT trong việc cung cấp cho các cơ quan báo chí những ứng dụng công nghệ mới hiện đại, góp phần thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí, truyền thông. Nền tảng Appnews Việt Nam được xây dựng như một sạp báo 4.0, người dùng có thể đọc báo, mua báo, tương tác ngay trên nền tảng một cách dễ dàng.

Tập đoàn đã phát triển thành công nền tảng DSP, viết tắt của Demand-Side Platform, là một hệ thống giúp người sử dụng có thể mua quảng cáo một cách tự động thông qua hình thức đấu giá RTB (realtime bidding). Mục tiêu của DSP là đấu thầu và hiển thị quảng cáo đến đúng mục tiêu và với mức giá thấp nhất có thể. Sử dụng DSP sẽ giúp bạn tiếp cận đến nhiều vị trí hơn từ nhiều Publisher hơn so với Ad Network.

Với mục tiêu trở thành công ty tiên phong trong ngành truyền thông kỹ thuật số, Yeah1 định hướng chiến lược phát triển Cộng đồng người xem, Nội dung nguyên bản và Đội ngũ sáng tạo. Trong năm 2021, tận dụng xu hướng bùng nổ xem video trên các nền tảng OTT, Yeah1 đẩy mạnh phân phối và khai thác nội dung trên đa nền tảng như Facebook, Youtube, website, Tiktok... và đạt được những con số ấn tượng - số lượng kênh Youtube đạt 79 kênh và 7,9 tỷ lượt xem; vận hành 87 trang Facebook sở hữu 125 triệu người theo dõi, 29 tỷ lượt xem. Ngoài ra, Yeah1 được xếp hạng top 7 Châu Á Thái Bình Dương (APAC) về độ phủ sóng trên đa nền tảng, đồng thời xếp hạng top 10 toàn cầu trên Facebook.

Mảng Thương mại Truyền thông

Thừa hưởng thành quả từ nền tảng Giga1, Yeah1 CARE ra đời ngay sau khi TP.HCM xoá bỏ giãn cách xã hội suốt 5 tháng khi người dân đối diện với cuộc sống "HOÀN TOÀN MỚI" chứ không còn là "BÌNH THƯỜNG MỚI".

Sự đứt gãy trong hệ thống phân phối hàng hóa cũng như cách mà người tiêu dùng đang tìm kiếm và mua bán hàng hóa đặt ra cơ hội cho Tập đoàn phải xây dựng một hệ thống cung cấp hàng hóa đáp ứng được nhu cầu của xã hội trong bối cảnh mới này. Cụ thể với các tiêu chí trọng tâm là: sản phẩm chất lượng (nguồn gốc xuất xứ rõ ràng), với giá cả phải chăng (tiết kiệm chi phí), được cung cấp tận nhà với thời gian phù hợp (thuận tiện và tránh nơi đông đúc), dựa trên nền tảng công nghệ (tránh tiếp xúc trực tiếp), nhưng vẫn nhận được sự chăm sóc tốt nhất ngay tại chính khu phố, cộng đồng của mình.

Cụ thể, Care đã hỗ trợ người dân thành phố trong cả quá trình từ việc lựa chọn hàng hoá mua hàng, giao hàng, bảo hành, hậu mãi và cả cung cấp tín dụng mua hàng và các phương thức thanh toán linh hoạt. Thành quả là không chỉ hàng triệu giao dịch được xử lý thông qua hệ thống trong thời gian ngắn mà còn cho thấy nỗ lực và quyết tâm hỗ trợ cộng đồng của toàn thể Tập đoàn Yeah1 trong bối cảnh đại dịch vừa qua.

Những sự kiện tiêu biểu năm 2021

BSI TOP5 CAMPAIGNS
THUỘC NHÓM NGÀNH HÀNG TRUYỀN THỐNG TRÊN SOCIAL MEDIA THÁNG 07/2021
BSI TOP5
BS – BUZZMETHICS SOCIAL INDEX
57,068
44,079
29,812
12,098
8,375
Ngày tích cực, hành động tích cực
Triệu lời chúc - Triệu chai tiếp sức tuyến đầu
Cùng Enfa, con thông minh tỉnh cảm
Sắc trẻ Vespa
Clear 3X sức mạnh
116,353
69,933
91,696
199,150
54,603

yeah!
ĐẠI NHẠC HỘI THỰC TẾ ẢO
TIGER REMIX
KHAI XUÂN BỨT PHÁ
11+ TRIỆU
20.5+ TRIỆU
TOP 04
Bảng xếp hạng chiến dịch
YMI - YouNet Media Index

Knorr
CÓ BẾP ẤM TẾT BAO
TOP 12
Bảng xếp hạng chiến dịch
YMI - YouNet Media Index

TOP 20 CAMPAIGN TẾT
SÔI NỔI NHẤT TRÊN SOCIAL MEDIA NĂM 2021
YouNet Media
YMI TET CAMPAIGN RANKING 2021
Rank
Brand
Tet Campaign
1 Tết Việt Như Ý Vạn Lời Chúc Như Ý
2 Lời Chúc Hóa Hành Động Lấm Bẩn Mang Điều Hay
3 Sạch Khuẩn Trên Tay Ước 10 Được 10
4 Khai Xuân Bứt Phá
5 Đi Về Nhà
YouNet Media
YMI TET CAMPAIGN RANKING 2021
11 Khám Phá Tết Năng Động Khắp 3 Miền
12 Bếp Ấm Ngày Tết
13 Điều Giản Dị Làm Nên Tết Diệu Kỳ
14 Mãi Xuân Cùng Nhau
15 Có Cha Mẹ Là Có Tết

Báo cáo Ban Tổng Giám đốc

Các danh hiệu, giải thưởng nổi bật

10 kênh Đối tác Tin tức hoạt động nổi bật của năm

Trong nỗ lực mang đến cho người dùng những nguồn thông tin mang tính xác thực cao, TikTok tạo điều kiện để các Đối tác Tin tức trên cả nước chia sẻ thông tin chính xác và hữu ích cho cộng đồng. Sau đây là 10 kênh Đối tác Tin tức hoạt động nổi bật của năm 2021:

1. @tiin.vn (5,2 triệu người theo dõi)
2. @vtv24news (4,3 triệu người theo dõi)
3. @yeah1.trending (3,9 triệu người theo dõi)
4. @baothanhnien.official (2,4 triệu người theo dõi)
5. @dantri.com.vn (2,4 triệu người theo dõi)
6. @vtvcab.tintuc (2,3 triệu người theo dõi)
7. @vnews360 (2,2 triệu người theo dõi)
8. @vietnamnet.vn (2,1 triệu người theo dõi)
9. @afamilynews (2 triệu người theo dõi)
10. @truyenhinhvov (1,9 triệu người theo dõi)

★ Quản trị Công ty trong bối cảnh mới

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 diễn ra vào ngày 27/4/2021, Đại hội đã thông qua Điều lệ Công ty và các Quy chế liên quan đến hoạt động quản trị công ty bao gồm Quy chế nội bộ về quản trị Công ty 2021 và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị 2021 theo đúng quy định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC. Ngoài ra, cũng theo yêu cầu của Thông tư 116/2020/TT-BTC thì Hội đồng quản trị cũng đã ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán vào ngày 30/3/2021. Các văn bản này được xây dựng và ban hành mới căn cứ trên sự thay đổi của quy định pháp luật theo Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và Thông tư 116/2020/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 15/02/2021. Trong thời gian áp dụng từ khi được ban hành đến nay, Điều lệ Công ty và các Quy chế này đang dần cho thấy hiệu quả của sự cập nhật và hoàn thiện, là cơ sở để Công ty áp dụng trong giai đoạn khá biến động do dịch bệnh của năm 2021.

Từ tháng 5 đến tháng 10/2021, do ảnh hưởng của làn sóng dịch Covid-19 lần thứ tư tại Tp.HCM, Công ty đã áp dụng chính sách làm việc tại nhà cho toàn bộ nhân viên. Mặc dù lệnh giãn cách tối đa theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 12 của Thành ủy Tp.HCM được áp dụng trong giai đoạn này, nhưng Công ty vẫn đảm bảo công bố Báo cáo về tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2021 đúng thời hạn, thực hiện các cuộc họp Hội đồng quản trị theo hình thức trực tuyến hoặc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

Công ty vẫn đang tiếp tục sử dụng Bộ nguyên tắc về quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất, phát hành tháng 8/2019 bởi UBCKNN và IFC để làm chuẩn mực cho việc thực hiện các hoạt động quản trị.

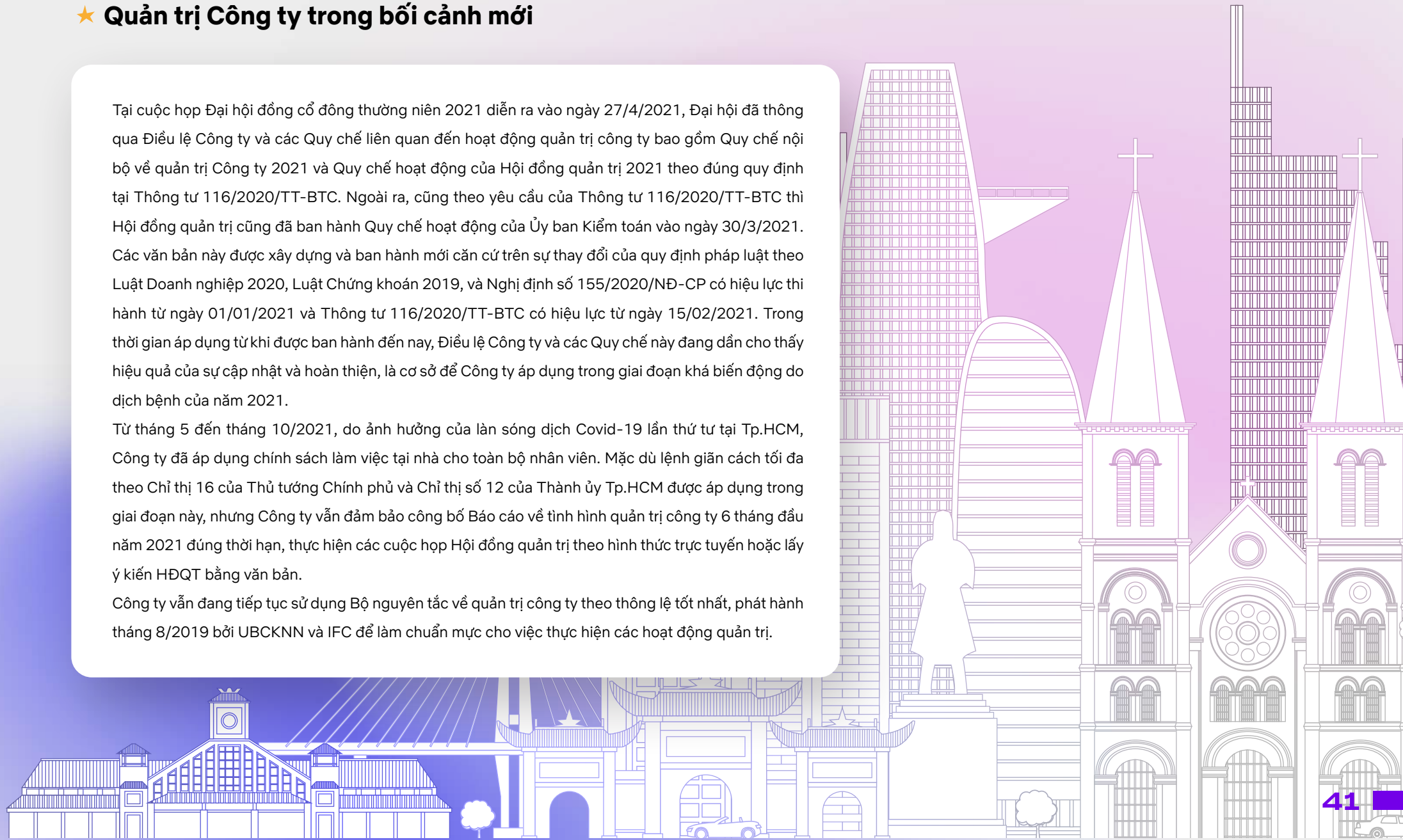

★ Các nguyên tắc quản trị

Các nguyên tắc quản trị tại Yeah1 được xây dựng tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tuân thủ theo các tiêu chí sau:

★ Giá trị cốt lõi của mô hình quản trị

Mô hình quản trị công ty cũng được xây dựng căn cứ trên các giá trị cốt lõi chính bao gồm: Công bằng, Hiệu quả, Trách nhiệm và Minh bạch. Các giá trị cốt lõi mục tiêu này giúp công ty có sự phân công trách nhiệm hợp lý, kiểm soát rõ trách nhiệm, đảm bảo phân tầng hợp lý hoạt động giữa các cấp trực thuộc.

Báo cáo quản trị công ty

Cơ cấu và cơ chế hoạt động

Mô hình hoạt động hiện tại của Công ty tuân thủ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Bộ luật Doanh nghiệp 2020, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Tổng giám đốc, đảm bảo 1/3 thành viên HĐQT là thành viên độc lập và có Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT. Ủy ban Kiểm toán được thành lập trên cơ sở nhân sự của Ban kiểm toán nội bộ cũ, bao gồm 02 nhân sự là thành viên độc lập HĐQT.

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ được quyền quyết định những vấn đề mà Pháp luật, Điều lệ và Quy chế QTCT quy định. Tất cả các cổ đông phổ thông đều có quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ và có số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần phổ thông mà họ nắm giữ.

HĐQT Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra và là cơ quan quản lý cao nhất của Tập đoàn. HĐQT hiện tại có 08 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập, đảm bảo quản lý minh bạch theo thông lệ tốt. HĐQT đóng vai trò trung tâm trong khuôn khổ quản trị công ty, thực hiện chỉ đạo và xây dựng chiến lược của Công ty thuộc kế hoạch kinh doanh và tài chính thường niên, cũng như thực hiện chỉ đạo và kiểm soát các hoạt động của BTGĐ. HĐQT có đầy đủ quyền hạn để thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện các vấn đề liên quan tới lợi ích và mục tiêu của Tập đoàn, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, và thực hiện báo cáo cho ĐHĐCĐ.

Từ cuối năm 2018, Công ty đã thành lập 03 Tiểu ban trực thuộc HĐQT nhằm hỗ trợ quản trị các hoạt động khác nhau bao gồm Kiểm toán nội bộ, Tài chính – Đầu tư, Nhân sự và phát triển nguồn nhân lực. Tuy nhiên, nhằm kiện toàn bộ máy hoạt động và nâng cao hiệu quả quản lý trực tiếp, HĐQT đã quyết định tinh giảm các Tiểu ban và trực tiếp thực hiện công việc của các Tiểu ban trong năm 2021.

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, báo cáo và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao. BTGĐ bao gồm 03 thành viên (01 TGĐ và 03 Phó TGĐ), chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động kinh doanh và hoạt động nội bộ hằng ngày của Công ty và toàn Tập đoàn, đồng thời chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quyết định của HĐQT. BTGĐ của Tập đoàn hiện nay đều là những cá nhân có kinh nghiệm nhiều năm cả về mặt chuyên môn lẫn khả năng quản lý.

Công ty đã và đang tiếp tục cải cách cơ chế quản trị, thường xuyên cập nhật và rà soát cơ cấu và quy trình áp dụng theo các điều chỉnh, bổ sung của pháp luật qua từng thời kỳ và theo các thông lệ quản trị công ty tốt. Đây là nền tảng về nguyên tắc điều hành và quản lý để Tập đoàn áp dụng vào thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tập dụng tối đa các nguồn lực.

★ Các nguyên tắc quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp	Số lần cho ý kiến bằng văn bản
1	**Ông Nguyễn Ảnh Nhượng Tống**	Chủ tịch HĐQT	3/3	100%		4/4
2	**Ông Đào Phúc Trí**	Phó Chủ tịch HĐQT	3/3	100%		4/4
3	**Ông Niraan Punya De Silva**	Thành viên HĐQT	0/2	0%	Có đơn xin từ nhiệm ngày 29/01/2021	0/4
4	**Ông Nguyễn Ngọc Dũng**	Thành viên độc lập HĐQT	3/3	100%		4/4
5	**Ông Don Di Lam**	Thành viên HĐQT	3/3	100%		4/4
6	**Ông Hoàng Đức Trung**	Thành viên HĐQT	3/3	100%		4/4
7	**Ông Trần Quốc Bảo**	Thành viên độc lập HĐQT	3/3	100%		4/4
8	**Ông Lý Trường Chiến**	Thành viên độc lập HĐQT	2/3	66.67%	Vì lý do bận công tác	4/4
9	**Ông Nguyễn Quang Vinh**	Thành viên HĐQT	2/3	66,67%	Được bổ nhiệm ngày 27/04/2021/	1/4

Trong năm 2021, mặc dù có biến động về thành viên HĐQT nhưng Công ty tiếp tục duy trì số lượng 08 thành viên, Ông Niraan Punya De Silva có đơn xin từ nhiệm vào ngày 29/01/2021 và Ông Nguyễn Quang Vinh được bầu làm thành viên HĐQT vào ngày 27/4/2021 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. HĐQT đã tiến hành 03 cuộc họp trực tiếp và 04 lần lấy ý kiến bằng văn bản để HĐQT kịp thời định hướng, góp ý thông qua các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, phù hợp với chiến lược phát triển chung của Công ty. Tỉ lệ các thành viên HĐQT tham gia biểu quyết thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đạt 100%.

★ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2021, HĐQT tiếp tục thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty, đồng thời có những hướng dẫn, chỉ đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh kịp thời nhằm tạo điều kiện thuận lợi để BTGĐ thực hiện vai trò của mình. Đặc biệt, trong bối cảnh làn sóng dịch Covid lần thứ 4 diễn ra tại Tp.HCM từ tháng 5 đến tháng 10/2021, các hoạt động kinh doanh hầu như bị ngưng trệ do tuân thủ chính sách giãn cách xã hội, tuy nhiên HĐQT cũng đã ghi nhận những cố gắng của BTGĐ trong việc đề ra các chiến lược kinh doanh nhằm khắc phục các hậu quả phải hứng chịu trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế. Bên cạnh đó, BTGĐ cũng đã kịp thời có những hoạt động ý nghĩa cùng toàn thành phố chống dịch và giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn trong dịch bệnh như hợp tác thực hiện chương trình "Dân hỏi, Thành phố trả lời", chương trình "Thành phố nghĩa tình – Kết nối yêu thương", chương trình "San sẻ yêu thương, chung tay vượt qua đại dịch".

- Ngoài ra, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, Ban điều hành thông qua các công việc sau:

- Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;
- Giám sát các hoạt động đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định;
- Giám sát các hoạt động công bố thông tin nhằm đảm bảo tính kịp thời và minh bạch;
- Giám sát công tác xây dựng, ban hành các Quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Pháp luật;
- Việc vay vốn ngắn hạn, dài hạn của Tập đoàn.

- Nhìn chung, công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty và toàn Tập đoàn ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật, đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHĐCĐ đã đề ra.

★ Hoạt động của các ban/tiểu ban thuộc HĐQT

Ủy ban Kiểm toán

Các thành viên của UBKT trong HĐQT đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

UBKT đã thống nhất và cho ý kiến về các hoạt động của UBKT và Phòng Kiểm toán Nội bộ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Trong năm 2021, UBKT đã tiến hành 03 lần lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời thông qua các công việc thuộc thẩm quyền UBKT, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Ngày	Hình thức thông qua	Số thành viên tham gia họp/biểu quyết	Tỷ lệ
1	Thông qua báo cáo của Tiểu ban Kiểm toán về tình hình hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động kiểm toán nội bộ (dự kiến) năm 2021 và phê duyệt trình HĐQT Thông qua báo cáo hoạt động của Kiểm toán nội bộ năm 2020 và phê duyệt trình HĐQT. Thông qua các tài liệu của UBKT và KTNB: 1. Quy chế hoạt động UBKT; 2. Quy chế về tổ chức và hoạt động của phòng Kiểm toán nội bộ Yeah1; 3. Quy trình Kiểm toán nội bộ Yeah1; 4. Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp Kiểm toán nội bộ Yeah1; và 5. Hướng dẫn đánh giá kết quả Kiểm toán nội bộ Yeah1. và phê duyệt trình HĐQT ban hành.	25/2/2021	Biểu quyết lấy ý kiến	4/4	100%
4	Thông qua báo cáo KTNB số 01/2021/KTNB_YEG và phê duyệt trình HĐQT.	13/7/2021	Biểu quyết lấy ý kiến	2/2 [*]	100%
5	Thông qua báo cáo sơ bộ hoạt động KTNB giai đoạn từ 27/4/2021 (thời điểm đợt dịch covid-19 lần 4) đến 15/10/2021 và định hướng hoạt động các tháng cuối năm 2021 - và phê duyệt trình HĐQT.	18/10/2021	Biểu quyết lấy ý kiến	2/2 [*]	100%

[*]: 2 thành viên UBKT đã được miễn nhiệm theo Nghị quyết HĐQT số 313B/2021/YEG/NQ-HĐQT ngày 30/3/2021

Tiểu ban Tài chính – Đầu tư và Tiểu ban Nhân sự - Phát triển nguồn nhân lực:

Trước ngày 30/03/2021, Tiểu ban Tài chính – Đầu tư vẫn đóng vai trò quan trọng trong việc hoạch định kế hoạch và các phương án đầu tư – kinh doanh mới, tìm kiếm và mở rộng đối tác đầu từ ngoài nước. Tương tự, Tiểu ban Nhân sự - Phát triển nguồn nhân lực có những chính sách tập trung vào việc xây dựng chế độ cho nhân viên và thu hút nhân tài, tổ chức nhiều hoạt động nhằm gắn kết đội ngũ người lao động nói riêng và tập thể toàn Công ty nói chung. Tuy nhiên, nhằm tinh gọn bộ máy hoạt động của HĐQT, Tiểu ban Tài chính – Đầu tư và Tiểu ban Nhân sự - Phát triển nguồn nhân lực được chấm dứt hoạt động vào ngày 30/3/2021 theo Nghị quyết số 313B/2021/YEG/NQ-HĐQT, qua đó các chức năng của Tiểu ban Tài chính Đầu tư và Tiểu ban Nhân sự - Phát triển nguồn nhân lực sẽ tiếp tục được phụ trách thực hiện bởi HĐQT hoặc được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, đảm bảo các quyết định mang tính kịp thời, nhất trí và đồng thuận cao giữa các thành viên.

★ Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2021

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 0102/2021/ YEG/NQ-HĐQT	29/01/2021	1. Thông qua chủ trương cho phép công ty con là Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Thương Mại Giga1 (“Giga1”) góp vốn với các đối tác để thành lập Công ty Cổ phần GIGAGOODS. 2. Thông qua chủ trương cho phép công ty con là Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Thương Mại Giga1 (“Giga1”) góp vốn với đối tác để thành lập Công ty Cổ phần phân phối GIGAWIN. 3. Thông qua việc từ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc tại Công ty của Ông Punnya Niraan De Silva.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	Quyết định số 52AB/2021/YEG/QĐ/CT-HĐQT	05/02/2021	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc của ông Hồ Nam Đông từ ngày 21/01/2021 theo đơn xin từ nhiệm.	100%
3	Nghị quyết số 1003A/2021/YEG/NQ-HĐQT	10/03/2021	Thông qua việc giao Chủ tịch HĐQT chốt ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty và các công việc có liên quan để thực hiện việc triệu tập và tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021.	100%
4	Nghị quyết số 313B/2021/YEG/NQ-HĐQT	30/03/2021	1. Thông qua Chương trình cuộc họp, các Báo cáo và Tờ trình, Dự thảo nghị quyết, Dự thảo biên bản, Quy chế bầu thành viên HĐQT và các tài liệu khác tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên; 2. Thông qua thời gian và địa điểm, đối tượng dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2021; 3. Thông qua việc chuyển đổi tên gọi, cơ cấu và thành phần của Ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 30/03/2021: - Về tên gọi: chuyển đổi từ "Ban kiểm toán nội bộ" (hoặc "Tiểu ban kiểm toán") thành "Ủy ban kiểm toán"; - Về cơ cấu và thành phần: Ủy ban kiểm toán bao gồm các nhân sự sau: (i) Ông Trần Quốc Bảo – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán; (ii) Ông Nguyễn Ngọc Dũng – Thành viên Ủy ban kiểm toán. 4. Thông qua việc chấm dứt hoạt động Tiểu ban Tài chính – Đầu tư và Tiểu ban Nhân sự và phát triển nguồn nhân lực nhằm tinh gọn bộ máy hoạt động của HĐQT; 5. Thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Cang khỏi vị trí Phó Tổng Giám đốc Tài chính từ ngày 31/03/2021; 6.Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Vinh vào vị trí Phó Tổng Giám đốc Tài chính từ ngày 01/04/2021; 7. Thông qua Quy chế nội bộ về Công bố thông tin; 8. Thông qua việc ủy quyền/giao cho ông Nguyễn Ảnh Nhượng Tống (Chủ tịch Hội đồng quản trị) được độc lập thực hiện các nội dung như: bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự, phân công, phân nhiệm, đầu tư, chuyển nhượng công ty con…;	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	Quyết định số 30003BC/2021/YEG/QĐ/HĐQT	30/03/2021	Miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Cang khỏi vị trí Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính từ ngày 31/03/2021;	100%
6	Quyết định số 3003AB/2021/YEG/QĐ/HĐQT	30/03/2021	Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Vinh vào vị trí Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính từ ngày 01/4/2021;	100%
7	Nghị quyết số2004/2021/YEG/NQ-HĐQT	20/04/2021	Thông qua việc chuyển nhương toàn bộ 510.000 cổ phần tại Công ty cổ phần Truyền thông ON+.	
8	Nghị quyết số 2804B/2021/YEG/NQ-HĐQT	27/04/2021	1. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai và quyết định thời điểm thực hiện việc hiện xóa lỗ lũy kế theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021; 2. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc thực hiện ký kết và triển khai thực hiện các hợp đồng với các bên liên quan. Thời hạn ủy quyền: theo thời hạn phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021; 3. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện kế hoạch huy động vốn và chuyển nhượng một phần sở hữu tại Công ty cổ phần Yeah1 Edigital; 4. Thông qua chủ trương chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp tại Yeah1 Network Pte. Ltd; 5. Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán, có hiệu lực từ ngày 27/04/2021.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	Quyết định số 195/2021/ YEG/QĐ-HĐQT	19/05/2021	1. Triển khai thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital; 2. Thông qua Nguyên tắc ưu tiên phân phối cổ phiếu.	100%
10	Quyết định số 0806/2021/ YEG/QĐ-HĐQT	24/05/2021	Triển khai việc thực hiện chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital cho nhà đầu tư.	100%
11	Quyết định số 2106/2021/YEG/QĐ-HĐQT	18/06/2021	Triển khai thực hiện việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH Yeah1Network Việt Nam.	100%
12	Nghị quyết số 2906/2021/ YEG/NQ-HĐQT	29/06/2021	Thông qua kế hoạch hợp tác với một đối tác để cùng phát triển mảng kinh doanh thương mại tại Công ty Cổ phần Công nghệ Thương mại Giga1 (“Giga1”) và thông qua việc chuyển nhượng 51% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Giga1 với giá chuyển nhượng không thấp hơn giá trị sổ sách tại báo cáo tài chính gần nhất.	100%
13	Nghị quyết số 01211/2021/YEG/NQ-HĐQT	12/11/2021	- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh Quý 3/2021 theo kết quả kinh doanh hợp nhất. - Thông qua kế hoạch kinh doanh Quý 4/2021 và dự kiến kế hoạch kinh doanh cả năm 2021. - Thông qua các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề tài chính.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	Quyết định số 2812/2021/ YEG/QĐ-CTHĐQT	27/12/2021	Thông qua kế hoạch chuyển nhượng 100% (một trăm phần trăm) cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghệ Thương mại Giga1 tại Công ty Cổ phần Trực tuyến Netlink, tên tiếng Anh là Netlink Online Corporation. Giá trị của số lượng cổ phần chuyển nhượng là 1.135.000.000 đồng (một tỷ một trăm ba mươi lăm triệu đồng), tương ứng 100% vốn điều lệ của Netlink Online Corporation.	100%
15	Quyết định số 2812A/2021/YEG/QĐ-CTHĐQT	27/12/2021	Thông qua kế hoạch chuyển nhượng 100% (một trăm phần trăm) phần vốn góp của Công ty Cổ phần Công nghệ Thương mại Giga1 tại Công ty TNHH Truyền Thông Công Nghệ Netlink Việt Nam. Giá trị 100% phần vốn góp là 1.800.000.000 đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng), tương ứng 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH Truyền Thông Công Nghệ Netlink Việt Nam.	100%
16	Quyết định số 4122/2021/ YEG/QĐ-HĐQT	31/12/2021	Thông qua kế hoạch chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital. cụ thể như sau: - Giá chuyển nhượng: không thấp hơn giá vốn; - Thời gian thực hiện dự kiến: từ ngày 31/12/2021 đến ngày 31/3/2022; - Số lượng cổ phần chuyển nhượng cụ thể do Chủ tịch HĐQT quyết định và ký kết với đối tác sao cho sau khi hoàn tất chuyển nhượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital thấp hơn 50%; Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital không còn là công ty con của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 kể từ ngày ký kết Hợp đồng chuyển nhượng.	100%

★ Nguyên tắc chung

Năm 2021 khép lại với nhiều thử thách, khó khăn ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các kế hoạch, chiến lược kinh doanh của Tập đoàn. Đại dịch Covid-19 đã đặt ra bài toán với các doanh nghiệp là làm sao duy trì được hoạt động không chỉ trong giai đoạn dịch bệnh mà còn trong tương lai với những rủi ro tiềm ẩn khó lường. Câu trả lời chính là nền tảng quản trị doanh nghiệp hiệu quả sẽ giúp doanh nghiệp sẵn sàng ứng phó với các rủi ro tiềm ẩn, dẫn dắt Tập đoàn hoàn thành mục tiêu kinh doanh, mục tiêu chiến lược, nắm bắt cơ hội tăng trưởng bền vững.

Tập đoàn tiếp tục duy trì khung quản lý rủi ro được thiết lập với các nội dung chính như sau:

- Chính sách quản lý rủi ro;
- Cơ cấu tổ chức về quản lý rủi ro;
- Danh mục các rủi ro chính và cơ chế theo dõi;
- Cơ chế thông tin và báo cáo tại từng cấp.

★ Mục tiêu quản trị rủi ro

Mục tiêu chính của quản trị rủi ro là cung cấp các cơ sở để cấp quản lý đưa ra quyết định chính xác, hiệu quả giảm thiểu thiệt hại trước các rủi ro bên trong và bên ngoài doanh nghiệp. Quản trị rủi ro là điều kiện quan trọng giúp quá trình phát triển doanh nghiệp diễn ra đúng hướng, hiệu quả và bền vững.

Để phát triển bền vững trong môi trường ngày càng biến động, Tập đoàn cần chú trọng hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp với sự quyết tâm cao độ của cấp quản lý và đồng lòng của toàn bộ nhân viên.

Theo đó, Tập đoàn nhìn nhận rủi ro là một phần của kế hoạch bảo vệ toàn diện, đồng thời xem đó là cách tạo ra giá trị khác biệt cho doanh nghiệp. Quan điểm của Tập đoàn là có cơ hội trong rủi ro. Vì vậy, quản trị rủi ro không phải chỉ bao gồm giảm thiểu rủi ro, mà cần phân tích đầy đủ rủi ro, tối ưu hóa tương quan giữa rủi ro và cơ hội, và chấp nhận rủi ro trong phạm vi cho phép của Tập đoàn. Nhờ đó Tập đoàn chọn lọc và chấp nhận rủi ro một cách thận trọng và có kiểm soát vì những mục tiêu kinh doanh hợp lý.

Quản trị rủi ro tốt đồng nghĩa với việc doanh nghiệp kiểm soát tốt các tác động và khả năng xảy ra của các rủi ro, ít bị ảnh hưởng bởi các tác động không lường trước và có khả năng triển khai các giải pháp ứng phó kịp thời, hạn chế thấp nhất thiệt hại do rủi ro gây ra, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng bền vững.

★ Mô hình quản trị rủi ro

Năm 2021, Tập đoàn tiếp tục quản lý danh mục các rủi ro quan trọng. Các biện pháp quản lý liên tục được rà soát, cập nhật để đảm bảo tính hiệu quả. Bộ máy quản trị rủi ro được phân cấp quản lý từ Tập đoàn đến các công ty thành viên ("CTTV"), đảm bảo rủi ro được xác định, quản lý bởi lãnh đạo/cá nhân chịu trách nhiệm và có thẩm quyền. Bộ máy quản trị rủi ro được phân cấp và tạo thành một hệ thống thống nhất, xuyên suốt giữa Tập đoàn và các CTTV.

Rủi ro được xác định và phân nhóm theo từng lĩnh vực kinh doanh để đánh giá khả năng tác động tới các mục tiêu kinh doanh chính. Đó sẽ là cơ sở để Tập đoàn đưa ra các quy trình nhận diện sớm rủi ro, đo lường, gắn với kế hoạch kinh doanh và có cơ chế giám sát, loại trừ.

★ Các rủi ro chính và biện pháp quản trị rủi ro

Nhóm rủi ro về chiến lược

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro môi trường vĩ mô và thị trường	Năm 2021 với nhiều diễn biến khó lường của đại dịch Covid-19, gây ra những tác động lớn đến con người, tài chính, danh tiếng, hoạt động kinh doanh, cụ thể: (i) Giãn cách xã hội kéo dài dẫn đến các hoạt động kinh doanh bị đình trệ; (ii) Chuỗi sản xuất, cung ứng, vận chuyển hàng hóa bị đứt gãy, gián đoạn; (iii) Người lao động nhiễm bệnh/ bị hạn chế/ kiểm soát việc đi lại dẫn đến việc phối hợp, giám sát, hiệu suất dự án, công việc bị ảnh hưởng.	• Xây dựng kịch bản ứng phó linh hoạt với dịch bệnh, đảm bảo hoạt động kinh doanh không gián đoạn; • Theo dõi, cập nhật liên tục tình hình dịch bệnh. Thường xuyên đưa ra các thông điệp truyền thông về phòng chống và giữ an toàn cho nhân viên; • Theo dõi chặt chẽ các diễn biến của thị trường để có các biện pháp đề phòng, kiểm soát tối ưu nhằm hạn chế tác động dịch bệnh đến tính liên tục của hoạt động sản xuất kinh doanh; • Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để tối ưu hóa hoạt động làm việc, giám sát từ xa.
Rủi ro kinh tế	Mọi rủi ro đều gắn liền với khả năng sinh lời, vì thế rủi ro luôn có tác động hai mặt tích cực hoặc tiêu cực đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Nếu Tập đoàn phòng ngừa, hạn chế được rủi ro, thậm chí biến rủi ro thành cơ hội kinh doanh thì sẽ đạt được những lợi ích nhất định. Ngược lại, nếu không nắm bắt, phòng ngừa hoặc hạn chế được rủi ro thì những tổn thất, thiệt hại gây ra sẽ trở thành gánh nặng cho Tập đoàn	• Kiểm soát chặt chẽ, cắt giảm chi phí hoạt động phải được xem là ưu tiên hàng đầu; • Rà soát lại danh mục đầu tư, tạm dừng hoặc thúc đẩy việc thực hiện dự án; • Nắm bắt thực trạng nền kinh tế; • Nhận định thời cơ đầu tư chiếm lấy thị trường; • Nhận diện được sự chuyển dịch của xu hướng tiêu dùng để phát triển sản phẩm kịp thời.

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro xác định sai chiến lược, tầm nhìn	Rủi ro xác định sai chiến lược, tầm nhìn thường dẫn đến đầu tư phân bổ nguồn lực không hợp lý, không phát triển được những mảng kinh doanh mới tiềm năng để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường.	• Xác định rủi ro chiến lược; • Đánh giá rủi ro chiến lược, xác định khả năng xảy ra và ảnh hưởng của chúng; • Nắm bắt các xu hướng công nghệ mới, tìm kiếm cơ hội phát triển cho Tập đoàn; • Điều chỉnh chiến lược kịp thời khi môi trường kinh doanh thay đổi; • Tổ chức hội nghị chiến lược định kỳ hàng năm để cập nhật những xu hướng mới nhất trong kinh doanh và công nghệ nhằm đảm bảo tầm nhìn và định hướng chiến lược của Tập đoàn là phù hợp.
Rủi ro suy giảm năng lực cạnh tranh	Rủi ro suy giảm năng lực cạnh tranh so với đối thủ. Rủi ro này xảy ra có thể do không nắm bắt đúng nhu cầu và xu thế của thị trường do loại hình kinh doanh đa ngành nghề của Tập đoàn, cụ thể là (i) cung cấp các dịch vụ giải trí trên nhiều phương tiện khác nhau, (ii) hàng tiêu dùng và (iii) công nghệ bán lẻ.	• Phân tích đối thủ cạnh tranh cùng ngành/ đối thủ cạnh tranh tiềm ẩn; • Thiết lập dịch vụ/sản phẩm cốt lõi mang tính cạnh tranh; • Nhận diện và phân tích kịp thời các thay đổi của môi trường kinh doanh, đặc biệt là xu hướng tiêu dùng nhằm xây dựng và triển khai các dự án phù hợp để gia tăng lợi thế cạnh tranh và thị phần; • Liên tục sáng tạo để tìm ra giải pháp phục vụ người tiêu dùng; • Tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng chiến lược kinh doanh riêng biệt, hướng tới nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đồng thời mở rộng và quảng bá hình ảnh của Tập đoàn ở thị trường trong nước và quốc tế; • Sản xuất và phân phối các nội dung chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của người xem toàn cầu; • Đầu tư vào con người, đặc biệt là phát triển đội ngũ kỹ thuật để nhanh chóng cập nhật các trào lưu, xu hướng công nghệ mới; • Xây dựng chiến lược marketing phù hợp với thị hiếu thị trường; • Đẩy mạnh và đầu tư hoạt động Nghiên cứu và Phát triển (R&D) và áp dụng xu hướng công nghệ mới.

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro truyền thông	Rủi ro này có thể làm suy giảm thị giá cổ phiếu, danh tiếng và ảnh hưởng kết quả kinh doanh do không xử lý kịp thời, hợp lý các thông tin sai lệch hoặc không chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng.	• Lập tổ phản ứng nhanh và lên phương án xử lý khi có khủng hoảng thông tin; • Trang bị kỹ năng xử lý khủng hoảng cho người đứng đầu, Ban điều hành Tập đoàn; • Xây dựng quy trình xử lý khủng hoảng thông tin truyền thông; • Xây dựng quy định phát ngôn, chia sẻ và cung cấp thông tin; • Theo dõi các thông tin về Tập đoàn nhằm xử lý kịp thời khi có các thông tin xấu ảnh hưởng danh tiếng Tập đoàn; • Thực hiện công bố thông tin minh bạch; • Nâng cao chất lượng của Bộ phận Quản lý truyền thông.

Nhóm rủi ro hoạt động

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro vận hành	Hoạt động kinh doanh luôn ẩn chứa những rủi ro tiềm tàng. Rủi ro về bộ máy quản lý, cách thức vận hành của Tập đoàn, hệ thống quản lý lỏng lẻo có thể là nguyên nhân khiến Tập đoàn bị thất thoát tài sản, đánh mất thị trường …	• Định kỳ, đánh giá rủi ro vận hành; • Thiết lập và triển khai cơ chế rà soát các quy trình vận hành nhằm phát hiện rủi ro; • Có cơ chế theo dõi hoạt động khắc phục các điểm rủi ro còn tồn tại; • Xây dựng các biện pháp phòng ngừa rủi ro vận hành.

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro thay đổi chính sách hoạt động của các nền tảng kỹ thuật số lớn	Một trong những hoạt động kinh doanh của Tập đoàn chủ yếu dựa trên các nền tảng kỹ thuật số lớn nhất thế giới hiện nay là Facebook, YouTube, Google và Tiktok. Bất kỳ sự thay đổi nào trên các nền tảng này sẽ có những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.	• Đầu tư để sở hữu một số nền tảng riêng biệt; • Tiếp tục đầu tư, mở rộng sản xuất và phân phối nội dung trên nhiều nền tảng hơn; • Tăng cường bảo mật và làm việc chặt chẽ với đội ngũ quản lý nền tảng kỹ thuật số; • Bất kỳ sự thay đổi trong chính sách quản lý và vận hành của các nền tảng kỹ thuật số sẽ được Tập đoàn cập nhật; • Định kỳ cập nhật chính sách của các nền tảng kỹ thuật số đến tất cả các nhà sáng tạo nội dung để đảm bảo việc tuân thủ; • Xây dựng và hoàn thiện bộ máy kiểm soát nội dung thông qua việc tái cấu trúc bộ máy kiểm soát chặt chẽ từ công ty thành viên đến Tập đoàn.
Rủi ro về nguồn nhân lực	Rủi ro thiếu hụt nguồn nhân lực trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19 đặc biệt nghiêm trọng, thêm vào đó những rủi ro liên quan đến việc cạnh tranh thu hút nhân sự hoặc số lượng và/ hoặc chất lượng nhân sự không bắt kịp nhu cầu tăng trưởng của Tập đoàn.	• Nhận dạng, đo lường và kiểm soát tốt các rủi ro về nguồn nhân lực; • Duy trì, phát triển hệ thống đánh giá năng lực công bằng, minh bạch và xây dựng lộ trình phát triển nghề nghiệp rõ ràng cho nhân viên; • Mở rộng nguồn nhân lực tuyển dụng song song thực hiện các chương trình đào tạo người kế nhiệm để tránh rơi vào tình trạng thiếu/ không có lực lượng thay thế, kế thừa; • Xây dựng chính sách, cơ chế đãi ngộ cạnh tranh, minh bạch để duy trì và phát triển nguồn nhân lực; quy hoạch nhân sự quản lý với định hướng phát triển dài hạn; • Xây dựng văn hóa doanh nghiệp để Tập đoàn trở thành môi trường lý tưởng, gắn kết nhân viên.

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro mất khách hàng quan trọng	Mất mối quan hệ với các khách hàng quan trọng có thể khiến doanh thu bị sụt giảm đáng kể, ảnh hưởng kế hoạch kinh doanh của Tập đoàn.	• Không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp; • Tổ chức các buổi thăm dò, lắng nghe ý kiến khách hàng; • Duy trì mối quan hệ với khách hàng; • Thường xuyên đánh giá doanh thu bán hàng, và có các chính sách tương ứng đối với các khách hàng quan trọng.
Rủi ro về công bố thông tin	Rủi ro về công bố thông tin không đúng thời hạn và không đầy đủ, chính xác.	• Quy định trách nhiệm cụ thể của người thực hiện công bố thông tin liên kết chặt chẽ với các quy định pháp lý liên quan; • Cập nhật đầy đủ các quy định liên quan đến công bố thông tin đối với công ty niêm yết đảm bảo việc công bố thông tin theo quy định pháp lý, vừa đảm bảo thông tin trên thị trường chứng khoán thông suốt, đáp ứng yêu cầu minh bạch của nhà đầu tư; • Chuẩn hóa nội dung công bố; • Thường xuyên trao đổi với đại diện phụ trách công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM để kiểm tra tính đầy đủ, chính xác và kịp thời của các thông tin cần công bố.
Rủi ro bị vi phạm bản quyền	Do đặc thù kinh doanh, các nội dung số của Tập đoàn hoặc đối tác có thể bị sao chép trái phép. Điều này sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu và danh tiếng của Tập đoàn và đối tác.	• Xây dựng các quy định và quy trình xác định vi phạm và quy tắc xử lý vi phạm thống nhất (theo những quy định hiện nay như Luật Sở hữu trí tuệ, Luật báo chí, Luật tiếp cận thông tin, Luật công nghệ thông tin, Luật xuất bản... và các cam kết quốc tế về bản quyền). Lập báo cáo đúng hạn và kịp thời; • Liên tục cập nhật các chính sách của đối tác.

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro bảo mật thông tin	Covid-19 tác động mạnh mẽ đến vấn đề an ninh mạng. Đặc biệt, khi doanh nghiệp thay đổi cách thức vận hành và cơ cấu tổ chức để ứng phó với Covid-19 các rủi ro có thể trở nên phức tạp hơn. Các rủi ro mới có thể phát sinh và phá vỡ hệ thống kiểm soát nội bộ hiện hành. Khi làm việc từ xa, Tập đoàn chịu các rủi ro mất mát rò rỉ thông tin cao hơn do phụ thuộc nhiều hơn vào công nghệ và tương tác trực tuyến.	• Phòng Công nghệ thông tin ("CNTT") phải sẵn sàng cung cấp các biện pháp bảo vệ và hỗ trợ cần thiết nhằm đảm bảo an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và kiểm soát hoạt động CNTT; • Phòng CNTT nhanh chóng đề ra các giải pháp công nghệ đảm bảo môi trường làm việc từ xa an toàn và không gián đoạn; • Xây dựng kế hoạch phục hồi sau thảm họa CNTT; • Xây dựng cơ chế kiểm soát rủi ro, đảm bảo an toàn an ninh mạng; • Áp dụng triệt để các biện pháp chống thất thoát dữ liệu và an toàn hệ thống nhằm bảo mật thông tin của Tập đoàn; • Cập nhật các quy trình và giải pháp an toàn thông tin, áp dụng các tiêu chuẩn bảo mật mới nhất, và gắn trách nhiệm an toàn thông tin với các nhân viên Tập đoàn nhằm tránh vi phạm an toàn thông tin dẫn tới hậu quả nghiêm trọng.
Rủi ro tỷ giá	Rủi ro khi những biến động trong tỷ giá hối đoái có thể ảnh hưởng đến giá trị của các giao dịch và tài tản của Tập đoàn. Thông thường tỷ giá hối đoái sẽ biến động hợp lý vì chúng bị ảnh hưởng bởi một loạt các sự kiện chính trị và kinh tế. Tuy nhiên, tỷ giá biến động lớn sẽ ảnh hưởng tới lợi nhuận từ một số hoạt động kinh doanh có yếu tố nước ngoài của Tập đoàn như doanh thu quảng cáo, doanh thu từ việc bán bản quyền nội dung số, …	• Theo dõi sát biến động của các nhân tố chính có tác động lên tỷ giá: kinh tế, chính trị; • Đa dạng các nguồn thu ngoại tệ; • Nghiên cứu và áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro như hợp đồng hoán đổi, hợp đồng mua bán ngoại tệ khi cần thiết.

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro kinh doanh thông thường	Giãn cách xã hội kéo dài do đại dịch Covid-19 ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ đến dòng tiền kinh doanh do khó khăn từ phía khách hàng, đối tác, doanh thu sụt giảm cùng với những rủi ro kinh doanh thông thường như nợ xấu mất kiểm soát, hàng tồn kho tăng cao hoặc bị đối tác chiếm dụng vốn. Nguồn vốn huy động bị ảnh hưởng do các quy định siết chặt trong cho vay của những tổ chức tín dụng.	• Đa dạng hóa nguồn vốn huy động; • Cập nhật liên tục chính sách tín dụng, văn bản pháp luật mới liên quan đến hệ thống ngân hàng, các thông tin tín dụng để kịp thời điều chỉnh hoạt động huy động vốn; • Tối ưu hóa việc lập và quản lý ngân sách bằng việc tuân thủ, cải tiến các quy trình, quy định nội bộ của Tập đoàn liên quan đến lập và quản lý ngân sách; • Định kỳ, đánh giá uy tín và khả năng tài chính của đối tác để giảm thiểu rủi ro nợ xấu. Xây dựng chính sách quản lý công nợ.
Rủi ro lãi suất	Rủi ro thay đổi lãi suất sẽ làm gián đoạn hoạt động kinh doanh, lãi suất làm tăng chi phí vốn, ảnh hưởng đến mô hình kinh doanh và lợi nhuận. Tập đoàn có rủi ro về lãi suất với các khoản vay từ các bên thứ ba (chi phí lãi vay chiếm tỷ trọng tương đối lớn trong chi phí hoạt động kinh doanh).	• Đa dạng hóa danh mục đầu tư; tập trung vào những loại tài sản có tính thanh khoản cao; • Thường xuyên cập nhật thị trường tài chính tiền tệ để có những chiến lược phù hợp; và • Xây dựng kế hoạch tài chính đề cao việc tối ưu hoá dòng tiền.

Nhóm rủi ro về luật định

Tên rủi ro	Nội dung	Biện pháp quản trị
Rủi ro tuân thủ pháp luật	Các chính sách, quy định pháp luật thay đổi đặc biệt trong bối cảnh Covid-19 nếu không được nắm bắt, thực hiện kịp thời có thể gây ảnh hưởng đến kế hoạch và hoạt động của Tập đoàn. Rủi ro hơn khi Tập đoàn hoàn toàn có ý thức tuân thủ pháp luật, nhưng vẫn xảy ra vi phạm ngoài mong muốn do không cẩn thận và mắc lỗi	Theo dõi sát các chính sách, định hướng của các cơ quan Nhà nước, chủ động trong việc nghiên cứu, đề xuất các cơ quan hữu quan hướng tới việc nâng cao vai trò của truyền thông trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Tập đoàn cũng đã hướng sự quan tâm đến các vấn đề bảo vệ môi trường và tiết kiệm tài nguyên thông qua việc quản lý các rủi ro (nếu có) liên quan tới môi trường và phát triển bền vững. Các giải pháp cụ thể hiện nay tại Tập đoàn như: tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên; xây dựng hệ thống văn phòng làm việc thân thiện với môi trường; ứng dụng các công nghệ để giảm thiểu tiêu thụ năng lượng và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của nhân viên

★ Đặc thù hoạt động kinh doanh

Tập đoàn Yeah1 có đặc thù hoạt động trong ngành truyền thông giải trí không tác động trực tiếp và mạnh mẽ như một số công ty trong ngành nghề trực tiếp khác. Tuy nhiên, ban lãnh đạo và tập thể thành viên Yeah1 luôn nhận thức rõ tầm quan trọng và coi trọng việc bảo vệ môi trường xuyên suốt trong các hoạt động của mình. Công ty luôn gắn kết tất cả các hoạt động dù là nhỏ nhất trong mỗi nhân viên, phòng ban, công việc… đến việc bảo vệ và xây dựng một môi trường tốt nhất cho xã hội.

★ Công việc thực thi

- Tạo ra các sản phẩm nếu mang tính vật chất hoặc dùng vật chất lưu trữ thì tuyệt đối thân thiện với môi trường.
- Giảm thải và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường trong các hoạt động dù là nhỏ nhất.
- Tổ chức các hoạt động tham gia bảo vệ và xây dựng môi trường.

★ Cam kết

Công ty cổ phần tập đoàn Yeah1 cam kết toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tuân thủ tuyệt đối với yêu cầu của pháp luật, quy định pháp lý tại bất kỳ nơi mà có hoạt động kinh doanh bao gồm tại Việt Nam và trên thế giới.
- Tạo ra các sản phẩm nếu mang tính vật chất hoặc dùng vật chất lưu trữ thì tuyệt đối thân thiện với môi trường.
- Giảm thải và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường trong các hoạt động dù là nhỏ nhất.
- Tổ chức các hoạt động tham gia bảo vệ và xây dựng môi trường.

★ Công việc thực thi

- Cân nhắc không hợp tác hoặc ký kết, cung cấp dịch vụ với bất kỳ tổ chức, cá nhân nào vi phạm pháp luật về môi trường hoặc bị lên án bởi xã hội trong công tác bảo vệ môi trường.
- Tổ chức kiểm soát tất cả các loại rác thải từ hoạt động kinh doanh.
- Rà soát, cắt giảm, tiết kiệm các tài nguyên đang sử dụng. Đặc biệt là nguồn tài nguyên không thể tái tạo.
- Đào tạo, tuyên truyền ý thức chấp hành bảo vệ và phát triển mỗi trường cho mỗi nhân viên.
- Định kỳ đánh giá hoạt động bảo vệ và xây dựng môi trường của các đơn vị thành viên. Tạo tinh thần thi đua thực hiện trong mỗi đơn vị.
- Tùy vào tình hình tài chính, xem xét tham gia tài trợ cho các tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ và xây dựng môi trường.

Định hướng và mục tiêu

Tập đoàn Yeah1 với triết lý kinh doanh cốt lõi là phụng sự cộng đồng. Định hướng trong các hoạt động xã hội là đồng hành, giúp đỡ cho các cá nhân, gia đình có tố chất, ước mơ vượt lên chính mình trong mọi hoàn cảnh khó khăn để phát triển lâu dài và bền vững theo phương châm giúp "cần câu" chứ không phải giúp "con cá".

Chính sách xã hội của Yeah 1 có hiệu ứng lan tỏa giúp được nhiều đối tượng nhất và hiệu quả nhất. Chính sách xã hội của Yeah 1 có tiềm năng kết nối cộng đồng (không chỉ Yeah1) trong tương lai (các đối tác với Yeah1).

Chính sách xã hội của Yeah 1 bao gồm các hoạt động thiện nguyện nội bộ như là một phần xây dựng văn hóa "Yeah1 Give" và gắn kết nhân viên với nguồn kinh phí được trích từ tập đoàn và công đoàn bên cạnh các hoạt động đội nhóm theo của từng công ty.

Chính sách xã hội của Yeah1 được phụ trách tổ chức bởi Y1VISION và các bộ phận hỗ trợ bao gồm hành chánh nhân sự, truyền thông, pháp lý.

Hoạt động

Năm 2021 là một năm đặc biệt với thành phố Hồ Chí Minh khi dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 khiến thành phố nói chung và người dân nói riêng gặp khó khăn rất nhiều khi giãn cách xã hội trong 5 tháng liên tiếp. Chưa bao giờ các hoạt động chia sẻ và thể hiện trách nhiệm xã hội được tập trung đẩy mạnh như thời điểm này.

- **Trách nhiệm xã hội với người lao động**

Cùng cả nước chống dịch, Yeah1 nghiêm chỉnh thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thành phố hướng dẫn người lao động tuân thủ các quy trình về sức khỏe và các quy định khác của Bộ Y tế. Nhiều cơ chế khác nhau được áp dụng như làm việc tại nhà, thực hiện giãn cách xã hội, hạn chế đi lại, áp dụng nghỉ phép có lương, chế độ ốm đau cho người lao động, đặc biệt là chế độ và sự đồng hành với F0 cùng với các quyền lợi chăm sóc sức khỏe và các chương trình cứu trợ khác...

- **Trách nhiệm với cộng đồng**

- Xây dựng thành công nền tảng công nghệ An sinh xã hội đầu tiên, kết nối toàn bộ hệ thống an sinh xã hội của 22 Quận, Huyện, Thành phố Thủ Đức và 312 Xã, Phường, Thị trấn. Hệ thống nền tảng này khi đi vào hoạt động đã giúp cho việc cứu trợ hàng triệu túi an sinh cho người dân được kịp thời.
- Vận hành hệ thống nền tảng An sinh phục vụ cho công tác phát tiền hỗ trợ đợt 3 cho 7,3 triệu người dân thành phố với tổng kinh phí lên tới 7.300 tỷ đồng. Đóng góp vào sự thành công chung trong công tác chăm lo an sinh xã hội cho người dân được nhanh chóng và đúng người đúng đối tượng.
- Tổ chức thực hiện các chương trình khác nhằm hỗ trợ đến người dân trong đợt dịch như "San sẻ yêu thương – chung tay vượt qua đại dịch", trợ giá 50% hàng tiêu dùng thiết yếu; "Thành phố Nghĩa tình - Kết nối yêu thương", hỗ trợ túi nghĩa tình, chi phí sinh hoạt cho người dân khó khăn chịu ảnh hưởng bởi Covid-19. từ những ngày đầu khi dịch bùng phát.

- Tôn vinh câu chuyện đẹp, phát hành các bản tin, video cổ động, cảnh giác mùa dịch, cổ vũ tuyến đầu … là những chủ đề chính được xuất bản trên hệ thống nền tảng đa kênh của Tập đoàn Yeah1. Hơn 150 ngàn nội dung tích cực truyền thông phòng, chống dịch đã đạt hơn 1 tỷ 500 lượt xem, hơn 2 tỷ lượt tiếp cận, gần 50 triệu lượt tương tác.
- Tham gia hỗ trợ sản xuất chương trình "Dân hỏi – Thành Phố trả lời" với Cục Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ Thông tin Truyền thông và Sở Thông tin Truyền Thông TP.HCM. 21 số phát sóng Dân hỏi – Thành phố trả lời đã đạt hơn 10 triệu 753 ngàn lượt xem, 172 ngàn lượt người xem trực tiếp chương trình là con số cao nhất, các video clip phái sinh đã đạt hơn 55 triệu lượt tiếp cận. Chương trình đã nhận được Giải nhì – giải thưởng Sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021.

Trách nhiệm với cộng đồng

Nhân viên đóng góp 1, Tập đoàn đóng góp 1 (Ví dụ: Trong một chương trình xã hội, nếu toàn thể nhân viên Tập đoàn đóng góp được 50 triệu đồng, Tập đoàn sẽ đóng góp 50 triệu đồng).

Nhân viên được khuyến khích dành thời gian 3 giờ /năm để tham gia các hoạt động thiện nguyện và ghi nhận thành tích đánh giá cuối năm.

Khuyến khích, hỗ trợ nhân viên tham gia vào các dự án để phát triển các kỹ năng lãnh đạo, lập kế hoạch, truyền thông, hoạt động đội nhóm, giao tiếp theo định hướng của công ty.

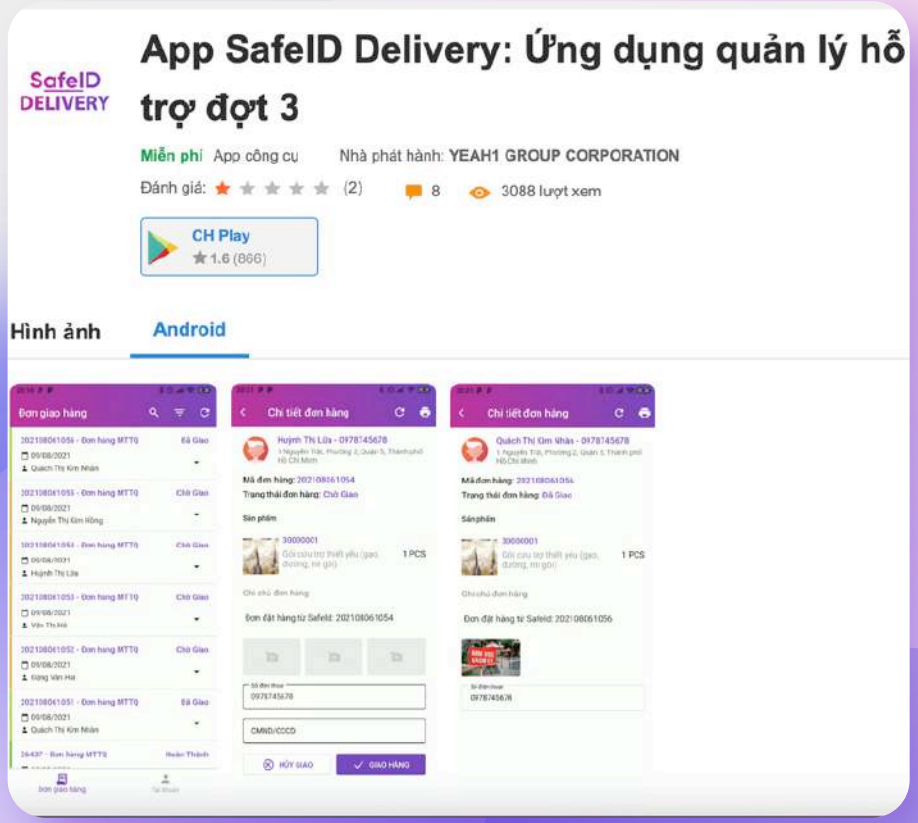

Cách vận hành

Kế hoạch dự án hàng năm với nhiều chương trình xã hội (*) theo các bước sau:

- Định hướng hoạt động;
- Khảo sát tính hiệu quả;
- Lên kế hoạch, nguồn lực và chi phí thực hiện;
- Kế hoạch truyền thông ngắn hạn, dài hạn
- Kế hoạch tìm kiếm các đối tác đồng hành cùng định hướng, mục tiêu
- Đánh giá hiệu quả và cải thiện

(*) Các chương trình xã hội: sách, học bổng học giỏi, tư duy thoát nghèo, xây cầu, xây nhà, kênh tiếp nhận, …

Chúng ta đang ở trong giai đoạn có những sự phát triển đáng kể về kinh tế, cùng với các tiến bộ vượt bậc về khoa học kỹ thuật công nghệ, chuyển biến mạnh mẽ về chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội. Điều này là cơ hội nhưng cũng là thách thức cho bất kỳ doanh nghiệp nào. Đối mặt với những thách thức đó, doanh nghiệp đặt mục tiêu Phát triển bền vững là mục tiêu phát triển trọng tâm. Tập đoàn Yeah1 luôn kiên định và nhất quán với các chiến lược và mục tiêu đã đề ra, lồng ghép và tích hợp các khía cạnh phát triển bền vững trong tổng thể hoạt động và đảm bảo nâng cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Tập đoàn cam kết tiếp tục đầu tư và không ngừng nỗ lực tạo lập và chia sẻ các giá trị bền vững, đóng góp vào sự phát triển và tăng trưởng toàn diện của đất nước.

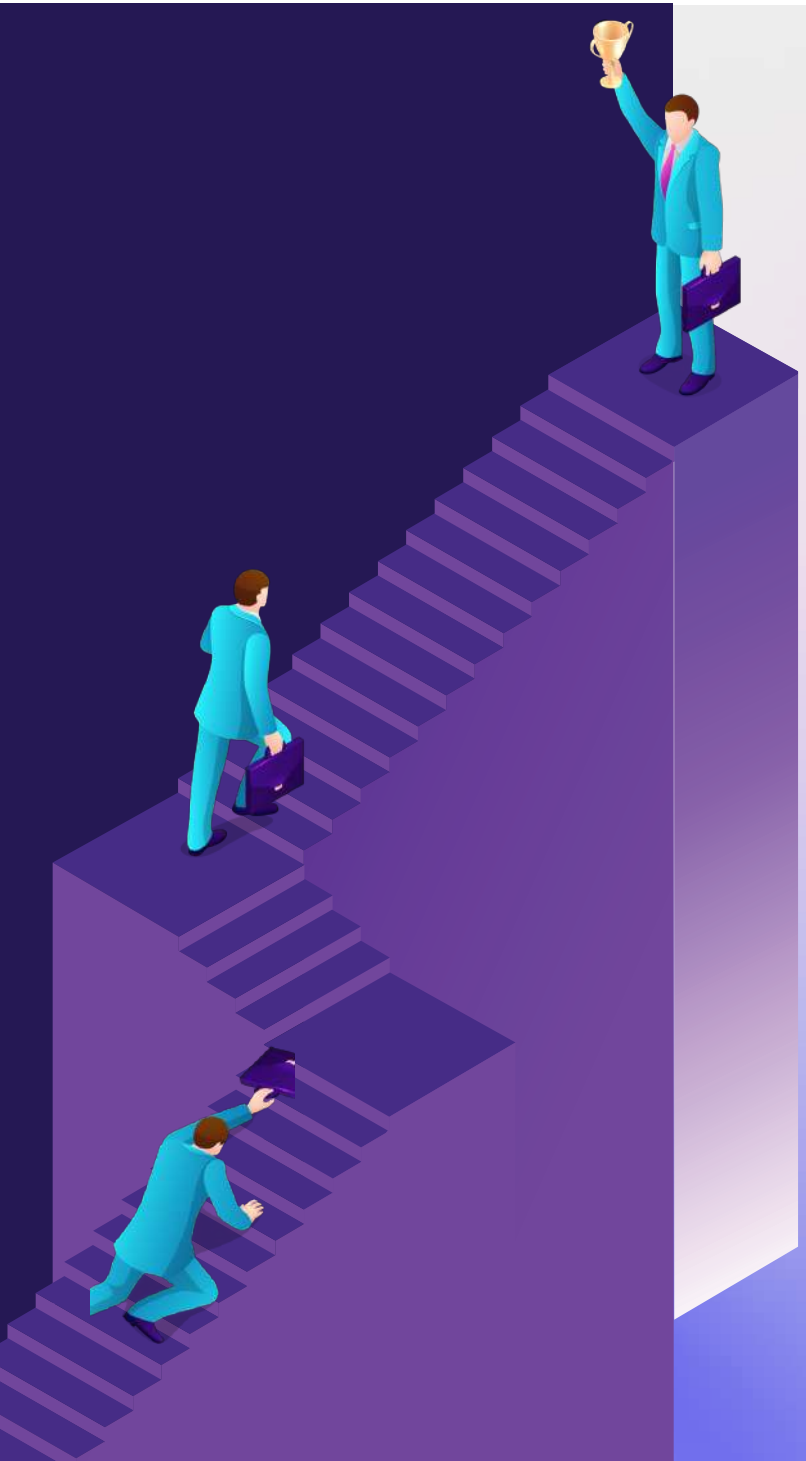

Chúng ta đang ở trong giai đoạn có những sự phát triển đáng kể về kinh tế, cùng với các tiến bộ vượt bậc về khoa học kỹ thuật công nghệ, chuyển biến mạnh mẽ về chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội. Điều này là cơ hội nhưng cũng là thách thức cho bất kỳ doanh nghiệp nào. Đối mặt với những thách thức đó, doanh nghiệp đặt mục tiêu Phát triển bền vững là mục tiêu phát triển trọng tâm. Tập đoàn Yeah1 luôn kiên định và nhất quán với các chiến lược và mục tiêu đã đề ra, lồng ghép và tích hợp các khía cạnh phát triển bền vững trong tổng thể hoạt động và đảm bảo nâng cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Tập đoàn cam kết tiếp tục đầu tư và không ngừng nỗ lực tạo lập và chia sẻ các giá trị bền vững, đóng góp vào sự phát triển và tăng trưởng toàn diện của đất nước.

Các cơ hội chính có thể được tính đến như sau:

Dân số thế giới dự báo sẽ tăng thêm 30%, tức là sẽ đạt đến con số khoảng 9 tỷ người vào năm 2050. Với đà tăng trưởng này, doanh nghiệp sẽ có thêm nhiều khách hàng tiềm năng;

Xu hướng phổ biến hóa và dịch chuyển từ máy tính sang các thiết bị di động thông minh;

Facebook và Google (bao gồm: YouTube) vẫn đang dẫn đầu các nền tảng Mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam và toàn cầu;

Người dùng Việt Nam nhận thức quảng cáo về các sản phẩm/dịch vụ chủ yếu qua Internet, xếp sau là qua truyền hình truyền thống và bảng hiệu ngoài trời;

Quảng cáo số cũng đang ngày càng trở nên thiết yếu trong các chiến lược định vị và quảng bá thương hiệu;

Cách mạng công nghiệp 4.0 với sự phát triển của khoa học kỹ thuật công nghệ đang tạo ra nền tảng kỹ thuật số mới.

Trong giai đoạn phát triển này, các thách thức chính mà Tập đoàn cần quan tâm như sau:

- Biến đổi khí hậu, cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên, hay những hiện tượng khí hậu cực đoan, cụ thể như ô nhiễm môi trường nước, không khí, đất đai do tác động tiêu cực từ hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Dịch bệnh hoành hành có thể tác động tiêu cực đến kinh doanh nếu không sớm được khắc phục (ví dụ dịch covid-19);
- Các phong trào Giảm thiểu khí thải carbon, Giờ trái đất… tạo nên hiệu ứng đến hầu hết dân số toàn cầu;
- Các vấn đề bất ổn chính trị tại nhiều quốc gia;
- Dân số bùng nổ, sự phân hoá về cơ cấu, gia tăng và có sự dịch chuyển giữa các nhóm dân số với nhìn nhận và tiếp cận công nghệ khác nhau tạo nên thách thức to lớn cho Tập đoàn;

- Các nền tảng phát triển về công nghệ thay đổi nhanh chóng;
- Xu hướng chuyển dịch hình thức quảng cáo;
- Luật An ninh mạng ra đời vào năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 sẽ có tác động đến hành vi người dùng trên các nền tảng xã hội. Điều đó sẽ ảnh hưởng một phần đến thị trường quảng cáo số của Tập đoàn tại Việt Nam.

Để giải quyết các thách thức nêu trên, các quốc gia phải xác định rõ định hướng và mục tiêu chiến lược quốc gia nhằm gắn kết nguồn lực để tạo ra bức tranh phát triển bền vững. Các doanh nghiệp cũng đánh giá kĩ lưỡng tác động trên tới doanh nghiệp mình và có chiến lược phát triển phù hợp. Tuy nhiên dù các chiến lược có khác nhau, tựu chung lại đó là đồng hành cùng Phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi toàn cầu.

Với định hướng tập trung, chiến lược kinh doanh rõ ràng, cấu trúc tài chính vững chắc, quản trị rủi ro chặt chẽ, thượng tôn pháp luật, Tập đoàn Yeah1 sẽ tiếp tục đầu tư và không ngừng nỗ lực tạo lập và chia sẻ các giá trị bền vững, đóng góp vào sự phát triển và tăng trưởng toàn diện của đất nước. Tập đoàn biết rằng Phát triển bền vững là phải chú trọng phát triển các mục tiêu chính sau: tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và công bằng xã hội.

Để thực hiện điều đó, Tập đoàn đảm bảo thực hiện các hành động cần thiết sau cho hoạt động Phát triển bền vững giai đoạn 2021-2023:

Hoạt động ưu tiên thực hiện ngay:

Chi phí và tái cấu trúc Tập đoàn:

Tái cấu trúc cơ cấu Tập đoàn nhằm kiểm soát chi phí, gia tăng hiệu quả kinh doanh;

Định hướng lại mảng truyền thông kỹ thuật số với tập trung vào các kênh O&O, cụ thể là sản xuất nội dung để phát triển trên nhiều nền tảng như Facebook, YouTube, Website;

Hoàn tất trích lập/xoá các khoản dự phòng còn tồn đọng.

Hoạt động lâu dài cần chú trọng thực hiện:

Áp dụng mô hình quản lý tiên tiến đặc biệt là chú trọng xây dựng hệ thống quản lý rủi ro, thu hút nhân sự cấp cao từ các tập đoàn lớn để củng cố sự tăng trưởng bền vững;

Liên tục hoàn thiện và cải tiến cơ cấu quản lý doanh nghiệp theo mô hình quản trị hiện đại để đảm bảo thực thi các mục tiêu về phát triển bền vững;

Có kế hoạch xem xét, đánh giá và củng cố toàn diện hiện trạng về các lĩnh vực mà Tập đoàn đang đầu tư để đảm bảo phát triển bền vững xuyên suốt toàn Tập đoàn;

Rà soát lại chính sách bảo vệ môi trường cập nhật theo tình hình hằng năm;

Rà soát các chính sách xã hội theo hướng thiết thực và gắn bó nhất với cộng động;

Đảm bảo các hoạt động của Tập đoàn đối với cộng đồng và các hoạt động hướng đến nhân viên đều gắn với định hướng bảo vệ môi trường và cam kết cao về công bằng xã hội.

Phát triển hệ sinh thái đa kênh lớn nhất Việt Nam

Chiến lược kinh doanh của Tập đoàn Yeah1 vẫn thống nhất hướng đến việc xây dựng hệ sinh thái đa kênh lớn nhất tại Việt Nam, tập trung vào sản xuất, quản lý và tạo doanh thu từ nội dung để phân phối trên nhiều nền tảng trực tuyến và đẩy mạnh việc phát triển các nền tảng tự sở hữu và vận hành để trực tiếp khai thác tới người dùng.

Tập đoàn hướng đến việc phát triển thành một đơn vị cung cấp giải pháp toàn diện trong lĩnh vực truyền thông, với việc tư vấn chiến lược và triển khai chi tiết qua truyền hình, mạng xã hội, sự kiện và hình thức quảng cáo kỹ thuật số.

Đa dạng hóa cơ cấu doanh thu từ việc khai phá các mảng kinh doanh mới và gia tăng tỉ trọng doanh thu từ thị trường nước ngoài.

Năm 2021, Yeah1 đã bước đầu xây dựng các Giá trị cốt lõi (“Core Value”) cho mảng kỹ thuật số là Nội dung, Nhà sáng tạo và Cộng đồng nhằm đến quản trị chất lượng nội dung, toàn quyền khai thác, giảm rủi ro liên quan đến các nội dung không lành mạnh hay bản quyền. Yeah1 cũng đã gặt hái được những thành tựu và tiếng vang tại thị trường người xem Việt Nam, định hướng mở rộng và thâm nhập sang người xem ở nước ngoài với chi phí mỗi nghìn lần hiển thị cao.

Kiện toàn hệ thống quản trị và trở thành nơi hội tụ nhân tài

Bên cạnh việc xây dựng hệ thống các tiêu chí đánh giá cá nhân gắn liền với tiêu chí của từng bộ phận, Tập đoàn đã và liên tục rà soát lại toàn diện năng lực của các vị trí chủ chốt (cán bộ quản lý trung, cao cấp) để giúp các nhân sự này có cái nhìn toàn diện và qua đó giúp họ bổ sung các điểm chưa hoàn thiện nhằm nâng cao năng lực quản lý.

Tập đoàn đã tổ chức đào tạo trên diện rộng để nâng cao năng lực chuyên môn của tập thể nhân viên. Hoạt động đào tạo đã góp phần không nhỏ vào việc tăng chất lượng nguồn nhân lực của Tập đoàn.

Hoạt động đánh giá, đo lường và cải tiến quy trình ngày càng được chú trọng, giúp cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh của các bộ phận và toàn Tập đoàn. Đây là hoạt động được duy trì thường xuyên trong quá trình hoạt động của Tập đoàn.

Hệ thống quản trị chất lượng đang từng bước được đẩy mạnh nhằm tăng khả năng kiểm soát và đảm bảo tính tuân thủ trong Tập đoàn về chính sách pháp luật hiện hành cũng như chính sách của đối tác.

★ Thông tin về doanh nghiệp

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0304592171 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 12 tháng 9 năm 2006 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 26 ngày 19 tháng 3 năm 2021.

Hội đồng Quản trị	**Ông Nguyễn Ảnh Nhượng Tống**	Chủ tịch
	Ông Đào Phúc Trí	Thành viên
	Ông Don Di Lam	Thành viên
	Ông Nguyễn Ngọc Dũng	Thành viên
	Ông Trần Quốc Bảo	Thành viên
	Ông Lý Trường Chiến	Thành viên
	Ông Nguyễn Quang Vinh	Thành viên (từ ngày 27 tháng 4 năm 2021)
	Ông Hoàng Đức Trung	Thành viên (đến ngày 16 tháng 2 năm 2022)
	Ông Niraan De Silva	Thành viên (đến ngày 27 tháng 4 năm 2021)
Ủy ban kiểm toán	**Ông Trần Quốc Bảo**	Trưởng ban
	Ông Nguyễn Ngọc Dũng	Thành viên
Ban Tổng Giám đốc	**Ông Đào Phúc Trí**	Tổng Giám đốc
	Ông Nguyễn Vũ Nghị	Phó Tổng Giám đốc
	Ông Nguyễn Quang Vinh	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 1 tháng 4 năm 2021)
	Ông Lê Minh Nhật Tín	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 16 tháng 2 năm 2022)
	Bà Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 16 tháng 2 năm 2022)
	Ông Nguyễn Văn Cang	Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 31 tháng 3 năm 2021)
	Ông Niraan De Silva	Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 29 tháng 1 năm 2021)
	Ông Hồ Nam Đông	Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 21 tháng 1 năm 2021)
	Ông Niraan De Silva	Thành viên (đến ngày 27 tháng 4 năm 2021)
Người đại diện theo pháp luật	**Ông Nguyễn Ảnh Nhượng Tống**	Chủ tịch
	Ông Đào Phúc Trí	Tổng Giám đốc
Trụ sở chính	Số 191, Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)	

★ Báo cáo của ban Tổng Giám Đốc

Trách nhiệm của ban tổng giám đốc đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 ("Công ty") chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở Tập đoàn hoạt động liên tục trừ khi giả định Tập đoàn hoạt động liên tục là không phù hợp.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Tập đoàn với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh 2 của báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Tập đoàn và thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn.

Phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm từ trang 5 đến trang 63. Báo cáo tài chính hợp nhất này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng giám đốc

Đào Phúc Trí

Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

★ Báo cáo kiểm toán độc lập

Gửi các cổ đông của công ty cổ phần tập đoàn yeah1

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 (“Công ty”) và các công ty con (sau đây gọi chung là “Tập đoàn”) được lập ngày 31 tháng 12 năm 2021, và được Ban Tổng Giám đốc của Công ty phê chuẩn ngày 31 tháng 3 năm 2021. Báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm: bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 5 đến trang 63.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Mai Viết Hùng Trân
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0048-2018-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Nguyễn Đức Anh
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
4595-2018-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM12252
TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 01 – DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 VND	2020 VND
100	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**1.134.580.036.184**	**974.176.214.857**
110	**Tiền**		**4.321.225.874**	**36.412.495.272**
111	Tiền	4	4.321.225.874	36.412.495.272
120	**Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn**		**4.900.000.000**	**22.750.000.000**
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5(b)	4.900.000.000	22.750.000.000
130	**Các khoản phải thu ngắn hạn**		**1.059.557.585.612**	**752.564.199.473**
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	117.379.744.019	279.930.693.760
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	217.954.579.335	281.354.640.736
135	Phải thu về cho vay ngắn hạn	8(a)	1.915.829.000	-
136	Phải thu ngắn hạn khác	9(a)	757.590.749.230	484.467.577.503
137	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	10	(35.283.315.972)	(293.188.712.526)
140	**Hàng tồn kho**	11	**30.723.500.694**	**95.574.488.987**
141	Hàng tồn kho		96.101.925.885	129.733.884.694
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(65.378.425.191)	(34.159.395.707)
150	**Tài sản ngắn hạn khác**		**35.077.724.004**	**66.875.031.125**
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	12(a)	17.929.095.329	22.503.079.005
152	Thuế Giá trị Gia tăng ("GTGT") được khấu trừ	18(a)	17.043.590.290	41.956.843.035
153	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	18(a)	105.038.385	2.415.109.085

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 63 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 01 – DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
(tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN (tiếp theo)	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 VND	2020 VND
200	**TÀI SẢN DÀI HẠN**		**237.702.799.766**	**410.792.687.927**
210	**Các khoản phải thu dài hạn**		**42.966.607.789**	**13.590.001.418**
215	Phải thu về cho vay dài hạn	8(b)	39.090.075.288	-
216	Phải thu dài hạn khác	9(b)	3.876.532.501	13.590.001.418
220	**Tài sản cố định**		**30.899.153.002**	**49.641.100.619**
221	Tài sản cố định hữu hình	13(a)	2.921.208.332	5.215.629.411
222	Nguyên giá		19.645.497.072	21.554.044.447
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(16.724.288.740)	(16.338.415.036)
227	Tài sản cố định vô hình	13(b)	27.977.944.670	44.425.471.208
228	Nguyên giá		37.281.440.657	54.085.581.307
229	Giá trị khấu hao lũy kế		(9.303.495.987)	(9.660.110.099)
240	**Tài sản dở dang dài hạn**		**5.086.363.637**	**9.574.231.349**
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	14	5.086.363.637	9.574.231.349
250	**Đầu tư tài chính dài hạn**		**133.341.086.382**	**135.174.238.882**
252	Đầu tư vào công ty liên kết	5(c)	131.583.461.382	131.146.613.882
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	5(c)	9.615.625.000	23.256.097.550
254	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	5(c)	(7.858.000.000)	(19.228.472.550)
260	**Tài sản dài hạn khác**		**25.409.588.956**	**202.813.115.659**
261	Chi phí trả trước dài hạn	12(b)	9.225.278.708	119.564.759.355
262	Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	22	-	11.740.500.834
269	Lợi thế thương mại	15	16.184.310.248	71.507.855.470
270	**TỔNG TÀI SẢN**		**1.372.282.835.950**	**1.384.968.902.784**

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 63 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 01 – DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 VND	2020 VND
300	**NỢ PHẢI TRẢ**		**494.579.526.697**	**504.657.255.257**
310	**Nợ ngắn hạn**		**403.533.140.176**	**431.357.255.257**
311	Phải trả người bán ngắn hạn	16	87.325.315.040	166.525.347.127
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17	10.531.972.357	1.807.385.739
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18(b)	44.788.657.390	57.286.592.167
314	Phải trả người lao động		14.530.928.335	1.650.898.835
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	19	56.813.526.262	61.021.264.230
319	Phải trả ngắn hạn khác	20	58.740.650.313	18.635.779.929
320	Vay ngắn hạn	21(a)	130.796.216.812	124.424.113.565
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		5.873.667	5.873.665
330	**Nợ dài hạn**		**91.046.386.521**	**73.300.000.000**
337	Phải trả dài hạn khác		-	3.300.000.000
338	Vay dài hạn	21(b)	71.000.000.000	70.000.000.000
341	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	22	20.046.386.521	-
400	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**877.703.309.253**	**880.311.647.527**
410	**Vốn chủ sở hữu**		**877.703.309.253**	**880.311.647.527**
411	Vốn góp của chủ sở hữu	23, 24	312.799.680.000	312.799.680.000
411a	*- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*312.799.680.000*	*312.799.680.000*
412	Thặng dư vốn cổ phần	24	550.873.478.254	772.918.333.797
417	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	24	-	(255.483.151)
421	Lợi nhuận sau thuế ("LNST")/(Lỗ lũy kế)	24	20.536.615.720	(219.278.689.210)
421a	*- LNST chưa phân phối lũy kế của các năm trước*		-	-
421b	*- LNST/(lỗ) của năm nay*		*20.536.615.720*	*(219.278.689.210)*
429	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	24	(6.506.464.721)	14.127.806.091
440	**TỔNG NGUỒN VỐN**		**1.372.282.835.950**	**1.384.968.902.784**

Đặng Phương Dung
Người lập/ Kế toán trưởng

Nguyễn Quang Vinh
Phó Tổng Giám đốc Tài chính

Đào Phúc Trí
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 63 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 02 – DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 VND	2020 VND
01	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**1.082.183.356.214**	**1.226.020.878.841**
02	Các khoản giảm trừ doanh thu		(2.675.562.836)	(7.402.194.508)
10	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	27	**1.079.507.793.378**	**1.218.618.684.333**
11	**Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp**	28	**(1.045.382.703.416)**	**(1.182.458.229.054)**
20	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**34.125.089.962**	**36.160.455.279**
21	Doanh thu hoạt động tài chính	29	423.849.348.595	11.937.450.250
22	Chi phí tài chính	30	(28.037.984.463)	(17.705.782.742)
23	*- Trong đó: Chi phí lãi vay*	30	*(21.801.000.846)*	*(3.532.670.032)*
24	Phần lỗ trong công ty liên kết		436.847.500	(662.977.261)
25	Chi phí bán hàng	31	(86.766.850.424)	(129.869.496.098)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32	(211.115.902.487)	(142.777.394.771)
30	**Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh**		**132.490.548.683**	**(242.917.745.343)**
31	Thu nhập khác		483.012.405	78.237.780.900
32	Chi phí khác		(34.656.844.781)	(3.084.816.618)
40	**(Lỗ)/lợi nhuận khác**	33	**(34.173.832.376)**	**75.152.964.282**
50	**Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế**		**98.316.716.307**	**(167.764.781.061)**
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành	34	(38.377.310.844)	(12.655.740.599)
52	(Chi phí)/thu nhập thuế TNDN hoãn lại	34	(29.949.174.101)	421.616.357
60	**Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế TNDN**		**29.990.231.362**	**(179.998.905.303)**
	Phân bổ cho			
61	**Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế của cổ đông Công ty mẹ**		**19.793.101.930**	**(181.588.026.596)**
62	**Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát**		**10.197.129.432**	**1.589.121.293**
70	**Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu**	25	**633**	**(6.069)**
71	**Lãi/(lỗ) suy giảm trên cổ phiếu**	25	**633**	**(6.069)**

Đặng Phương Dung
Người lập/ Kế toán trưởng

Nguyễn Quang Vinh
Phó Tổng Giám đốc Tài chính

Đào Phúc Trí
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 63 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 03 – DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 VND	2020 VND
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế**		**98.316.716.307**	**(167.764.781.061)**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định ("TSCĐ") và phân bổ lợi thế thương mại		60.873.843.139	17.582.527.217
03	Các khoản dự phòng		52.061.632.930	24.957.899.674
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		158.090.446	455.598.142
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(417.635.142.186)	(75.423.432.240)
06	Chi phí lãi vay		21.801.000.846	3.532.670.032
08	**Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động**		**(184.423.858.518)**	**(196.659.518.236)**
09	Giảm/(tăng) các khoản phải thu		57.022.448.497	(299.466.477.697)
10	Giảm/(tăng) hàng tồn kho		33.631.958.809	(30.902.093.116)
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả		(84.795.032.317)	10.323.001.589
12	Giảm chi phí trả trước		114.913.464.323	7.248.618.133
13	Giảm chứng khoán kinh doanh		-	85.000.000.000
14	Tiền lãi vay đã trả		(12.842.860.526)	(2.132.670.032)
15	Thuế TNDN đã nộp		(11.906.493.786)	(1.384.677.184)
20	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh**		**(88.400.373.518)**	**(427.973.816.543)**
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(2.911.894.836)	(30.676.426.177)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		386.363.636	-
23	Tiền chi cho vay và tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng		(1.360.000.000)	(20.750.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay và tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng		17.850.000.000	368.862.390.048
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(10.699.782.467)	(74.134.525.000)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		6.624.547.167	-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		1.298.684.586	6.086.409.501
30	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư**		**11.187.918.086**	**249.387.848.372**
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu quỹ		-	90.222.511.065
33	Tiền thu từ vay		230.230.900.461	320.868.948.145
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(185.109.714.427)	(358.380.551.840)
40	**Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính**		**45.121.186.034**	**52.710.907.370**
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm**		**(32.091.269.398)**	**(125.875.060.801)**
60	**Tiền đầu năm**	4	**36.412.495.272**	**162.287.556.073**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	**Tiền cuối năm**	4	**4.321.225.874**	**36.412.495.272**

Các thông tin liên quan tới báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được trình bày tại Thuyết minh 37.

Đặng Phương Dung	Nguyễn Quang Vinh	Đào Phúc Trí
Người lập/ Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc Tài chính	Tổng Giám đốc
		Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 63 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

★ Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đặc điểm hoạt động của tập đoàn

Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập tại nước CHXHCN Việt Nam theo Giấy Chứng nhận doanh nghiệp số 0304592171 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 12 tháng 9 năm 2006 và Giấy chứng nhận doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 26 ngày 19 tháng 3 năm 2021. Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán – Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định số 212/QĐ-SGDHCM do Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 19 tháng 6 năm 2018 với mã giao dịch cổ phiếu là YEG. Hoạt động chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") bao gồm quảng cáo, hoạt động sáng tác, nghệ thuật, giải trí; sản xuất và phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình, tổ chức, giới thiệu và xúc tiến thương mại, bán lẻ, dịch vụ công nghệ thông tin, hoạt động hậu kỳ, hoạt động viễn thông có dây và các hoạt động viễn thông khác. Chu kỳ sản xuất kinh doanh bình thường của Tập đoàn là 12 tháng. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn có 359 nhân viên (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 848 nhân viên). Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn có 14 công ty con và 6 công ty liên kết (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 24 công ty con và 6 công ty liên kết) được trình bày như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN (tiếp theo)

STT	Tên	Nơi thành lập, đăng ký hoạt động	Hoạt động kinh doanh chính	2021		2020	
				Quyền sở hữu (%)	Quyền biểu quyết (%)	Quyền sở hữu (%)	Quyền biểu quyết (%)
	I - Công ty con trực tiếp						
1	Công ty Cổ phần Giải trí Yeah1	TP. Hồ Chí Minh	Quảng cáo, sản xuất chương trình	99,00	99,00	99,00	99,00
2	Công ty Cổ phần Phát triển Thương hiệu Yeah1	TP. Hồ Chí Minh	Quảng cáo, sản xuất chương trình	99,00	99,00	99,00	99,00
3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Care	TP. Hồ Chí Minh	Quảng cáo, sản xuất chương trình	99,98	99,98	99,98	99,98
4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Sản xuất Phim Yeah1	TP. Hồ Chí Minh	Sản xuất phim, viễn thông và quảng cáo	67,00	67,00	67,00	67,00
5	Công ty Cổ phần Công nghệ Thương mại Giga1	TP. Hồ Chí Minh	Công nghệ, Bán buôn	99,99	99,99	99,99	99,99
6	Công ty Cổ phần YAG Entertainment	TP. Hồ Chí Minh	Dịch vụ quảng cáo	99,70	100,00	99,70	100,00
7	Công ty THNN Yeah1 Network Việt Nam	TP. Hồ Chí Minh	Quảng cáo, nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	99,99	100,00	-	-
8	Công ty Cổ phần Appnews Việt Nam (*)	TP. Hồ Chí Minh	Dịch vụ quảng cáo	76,99	70,00	76,99	70,00
9	Công ty Cổ phần Your Entertainment Platform (*)	TP. Hồ Chí Minh	Cổng xử lý dữ liệu thông tin	99,98	99,98	99,98	99,98
10	Công ty Cổ phần Siêu Sao Yeah1 (*)	TP. Hồ Chí Minh	Dịch vụ quảng cáo	50,98	50,98	50,98	50,98
11	Công ty TNHH Trung tâm Công nghệ và Chuyển đổi số (*)	TP. Hồ Chí Minh	Tư vấn máy tính và quản trị hệ thống máy tính	51,00	51,00	51,00	51,00
12	Công ty Cổ phần Yeah1 eDigital	TP. Hồ Chí Minh	Quảng cáo, sản xuất chương trình	-	-	96,67	96,67
13	Công ty Cổ phần Truyền thông On+	TP. Hồ Chí Minh	Quảng cáo	-	-	51,00	51,00
	II - Công ty con gián tiếp						
14	Công ty THNN Quảng cáo Truyền thông TNT	TP. Hồ Chí Minh	Dịch vụ quảng cáo	99,63	100,00	64,98	65,00
15	Công ty Cổ phần ZeroZ Creative	TP.Hồ Chí Minh	Sản xuất phim điện ảnh.Thiết kế chuyên dụng	94,05	95,00	94,05	95,00
16	Công ty TNHH Thương mại Yeah1	TP. Hồ Chí Minh	Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, dịch vụ quảng cáo	50,99	51,00	50,99	51,00
17	Công ty THNN Yeah1 Network Việt Nam	TP. Hồ Chí Minh	Quảng cáo, nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	-	-	99,98	100,00
18	Công ty Netlink Online Corporation	Seychelles	Dịch vụ quản lý hình ảnh và phim trên internet	-	-	76,00	100,00
19	Công ty TNHH Truyền thông Trực tuyến Netlink Việt Nam	Hà Nội	Dịch vụ quảng cáo	-	-	99,99	100,00
20	Công ty Cổ phần Yeah1 Publishing	TP. Hồ Chí Minh	Quảng cáo, nghiên cứu thị trường	-	-	82,17	85,00
21	Công ty THNN Trung tâm Nội dung Số	TP. Bến Tre	Quảng cáo	-	-	96,67	100,00
22	Công ty Yeah1 Network Pte. Ltd.	Singapore	Dịch vụ quản lý hình ảnh và phim trên internet	-	-	99,98	100,00
23	Công ty ScaleLab Pte. Ltd.	Singapore	Dịch vụ quản lý hình ảnh và phim trên internet	-	-	99,98	100,00
24	Công ty Thoughtful Network Pte. Ltd	Singapore	Dịch vụ quản lý hình ảnh và phim trên internet	-	-	99,98	100,00
25	Công ty Yeah1 Network Hong Kong Limited	Hong Kong	Dịch vụ quản lý hình ảnh và phim tren internet	-	-	99,98	100,00
	III - Công ty liên kết						
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam Giải trí	TP. Hồ Chí Minh	Đầu tư, sản xuất phim và các dịch vụ liên quan	13,40	20,00	13,40	20,00
2	Công ty Cổ phần Zmedia	Hà Nội	Cung cấp dịch vụ quảng cáo	24,99	25,00	24,99	25,00
3	Công ty Cổ phần Công nghệ Tự động Kolorlife	TP. Hồ Chí Minh	Cung cấp dịch vụ giải pháp số	34,99	35,00	34,99	35,00
4	Công ty Cổ phần Giải trí 100D	TP. Hồ Chí Minh	Cung cấp dịch vụ giải pháp số, phát hành trò chơi điện tử	29,99	30,00	29,99	30,00
5	Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông Số 1	TP. Hồ Chí Minh	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	49,99	50,00	49,99	50,00
6	Công ty Cổ phần Công nghệ Ting Việt Nam	TP. Hồ Chí Minh	Dịch vụ thông tin	20,00	20,00	20,00	20,00

11

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty vẫn đang trong quá trình góp vốn thêm theo vốn điều lệ tại các công ty con này.

Các chính sách kế toán chủ yếu

Cơ sở của việc lập báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo nguyên tắc giá gốc, ngoại trừ các khoản đầu tư vào công ty liên kết và hợp nhất kinh doanh như được trình bày tại Thuyết minh 2.5.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm mục đích trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán thường được chấp nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước Việt Nam. Các nguyên tắc và thông lệ kế toán sử dụng tại nước Việt Nam có thể khác với các nguyên tắc và thông lệ kế toán tại các nước và các thể chế khác.

Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán và trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất là Đồng Việt Nam ("VND" hoặc "Đồng").

Khi hợp nhất báo cáo tài chính hợp nhất, nếu báo cáo tài chính của các công ty con được lập bằng đồng tiền khác với đồng tiền trên báo cáo tài chính của Công ty, Công ty phải chuyển đổi báo cáo tài chính của các công ty con sang đồng tiền báo cáo của Công ty theo nguyên tắc sau:

- Tài sản, nợ phải trả, và lợi thế thương mại phát sinh khi mua công ty con ở nước ngoài được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế cuối kỳ;
- Giá trị tài sản thuần của công ty con do Công ty nắm giữ tại ngày mua được quy đổi theo tỷ giá ghi sổ tại ngày mua; LNST/(lỗ lũy kế) chưa phân phối phát sinh sau ngày mua công ty con được quy đổi bằng cách tính toán theo các khoản mục doanh thu, chi phí của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Cổ tức, lợi nhuận đã trả được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày trả cổ tức;
- Các khoản mục thuộc Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch.
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh khi chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con được phản ánh lũy kế trong phần vốn chủ sở hữu của bảng cân đối kế toán hợp nhất. Phần chênh lệch tỷ giá hối đoái phân bổ cho Công ty được trình bày tại chỉ tiêu "Chênh lệch tỷ giá hối đoái". Phần chênh lệch tỷ giá hối đoái phân bổ cho cổ đông không kiểm soát được trình bày trong chỉ tiêu "Lợi ích cổ đông không kiểm soát". Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh liên quan đến việc quy đổi khoản lợi thế thương mại chưa phân bổ hết cuối kỳ được tính toàn bộ cho Công ty;
- Khi thanh lý công ty con, toàn bộ số chênh lệch tỷ giá hối đoái luỹ kế trên phần vốn chủ sở hữu của Bảng cân đối kế toán hợp nhất do chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con đó sẽ được ghi nhận vào doanh thu tài chính hoặc chi phí tài chính cùng kỳ thanh lý công ty con.

Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Tài sản và nợ phải trả bằng tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất lần lượt được quy đổi theo tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch áp dụng tại ngày bảng cân đối kế toán hợp nhất. Các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng tại ngày của bảng cân đối kế toán được quy đổi theo tỷ giá mua của chính ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn mở tài khoản ngoại tệ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc quy đổi này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính

- **Công ty con**

Công ty con là những doanh nghiệp mà Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó, thường đi kèm là việc nắm giữ hơn một nửa quyền biểu quyết. Sự tồn tại và tính hữu hiệu của quyền biểu quyết tiềm tàng đang được thực thi hoặc được chuyển đổi sẽ được xem xét khi đánh giá liệu Tập đoàn có quyền kiểm soát doanh nghiệp hay không. Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày quyền kiểm soát đã chuyển giao cho Tập đoàn. Việc hợp nhất chấm dứt kể từ lúc quyền kiểm soát không còn.

Phương pháp kế toán mua được Tập đoàn sử dụng để hạch toán việc mua công ty con. Chi phí mua được ghi nhận theo giá trị hợp lý của các tài sản đem trao đổi, công cụ vốn được phát hành và các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận tại ngày diễn ra việc trao đổi, cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc mua.

Các tài sản xác định được, nợ phải trả và những khoản nợ tiềm tàng đã được thừa nhận khi hợp nhất kinh doanh được xác định trước hết theo giá trị hợp lý tại ngày mua không kể đến lợi ích của cổ đông không kiểm soát. Khoản vượt trội giữa chi phí mua so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị tài sản thuần được xem là lợi thế thương mại. Nếu phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý tài sản thuần lớn hơn chi phí mua, phần chênh lệch được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Giao dịch, công nợ và các khoản lãi, các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh giữa các công ty trong cùng Tập đoàn được loại trừ khi hợp nhất.

Trong giao dịch hợp nhất kinh doanh qua nhiều giai đoạn, khi xác định lợi thế thương mại hoặc lãi từ giao dịch mua giá rẻ, giá phí khoản đầu tư vào công ty con được tính là tổng của giá phí tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con cộng với giá phí của những lần trao đổi trước đã được đánh giá lại theo giá trị hợp lý tại ngày công ty mẹ kiểm soát công ty con.

Chính sách kế toán của công ty con cũng thay đổi nếu cần thiết để đảm bảo sự nhất quán với chính sách kế toán đang được Tập đoàn áp dụng.
Báo cáo tài chính của các công ty trong Tập đoàn sử dụng để hợp nhất phải được lập cho cùng một kỳ kế toán. Nếu ngày kết thúc kỳ kế toán khác nhau, thời gian chênh lệch không vượt quá 3 tháng. Báo cáo tài chính sử dụng để hợp nhất phải được điều chỉnh cho ảnh hưởng của những giao dịch và sự kiện quan trọng xảy ra giữa ngày kết thúc kỳ kế toán của các công ty và ngày kết thúc kỳ kế toán của Tập đoàn. Độ dài của kỳ báo cáo và sự khác nhau về thời điểm lập báo cáo tài chính phải được thống nhất qua các kỳ.

- **Nghiệp vụ và lợi ích của cổ đông không kiểm soát**

Công ty con là những doanh nghiệp mà Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó, thường đi kèm là việc nắm giữ hơn một nửa quyền biểu quyết. Sự tồn tại và tính hữu hiệu của quyền biểu quyết tiềm tàng đang được thực thi hoặc được chuyển đổi sẽ được xem xét khi đánh giá liệu Tập đoàn có quyền kiểm soát doanh nghiệp hay không. Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày quyền kiểm soát đã chuyển giao cho Tập đoàn. Việc hợp nhất chấm dứt kể từ lúc quyền kiểm soát không còn.

Tập đoàn áp dụng chính sách cho các nghiệp vụ đối với cổ đông không kiểm soát giống như nghiệp vụ với các bên không thuộc Tập đoàn.

Lợi ích cổ đông không kiểm soát được xác định theo tỷ lệ phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của đơn vị bị mua lại tại ngày mua.

Việc thoái vốn của những giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn trong công ty con mà không dẫn đến mất quyền kiểm soát được kế toán tương tự như các giao dịch vốn chủ sở hữu. Chênh lệch giữa giá trị thay đổi phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty con và số chi hoặc thu từ việc thoái vốn tại công ty con được ghi nhận vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc vốn chủ sở hữu.

Những giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn trong công ty con dẫn đến việc mất quyền kiểm soát đối với công ty con, thì chênh lệch giữa giá trị thay đổi phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty con và số chi hoặc thu từ việc thoái vốn tại công ty con được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Phần sở hữu còn lại trong công ty này sẽ được hạch toán như một khoản đầu tư tài chính thông thường hoặc kế toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu kể từ khi công ty mẹ không còn nắm quyền kiểm soát công ty con.

- **Công ty liên kết**

Công ty liên kết là tất cả các công ty trong đó Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải kiểm soát, thường được thể hiện thông qua việc nắm giữ từ 20% đến 50% quyền biểu quyết ở công ty đó. Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Khoản đầu tư của Tập đoàn vào công ty liên kết bao gồm lợi thế thương mại phát sinh khi đầu tư, trừ đi những khoản giảm giá tài sản lũy kế.

Lợi nhuận của Tập đoàn được chia sau khi đầu tư vào các công ty liên kết sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Các khoản thay đổi lũy kế sau khi đầu tư vào các công ty liên kết được điều chỉnh vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư. Khi phần lỗ trong liên kết bằng hoặc vượt quá lợi ích của Tập đoàn trong công ty liên kết, Tập đoàn sẽ không ghi nhận khoản lỗ vượt đó trừ khi đã phát sinh nghĩa vụ hoặc đã thanh toán hộ cho các công ty liên kết.

Các chính sách kế toán của các bên liên kết được thay đổi khi cần thiết để đảm bảo sự nhất quán với chính sách kế toán mà Tập đoàn áp dụng.

Các khoản lãi hay lỗ chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ giữa Tập đoàn với các bên liên kết sẽ được loại trừ tới mức tương ứng với phần lợi ích của Tập đoàn trong các bên liên kết theo quy định kế toán hiện hành.

- **Lợi thế thương mại**

Lợi thế thương mại là phần phụ trội giữa mức giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần lợi ích của Tập đoàn trong tổng giá trị hợp lý của tài sản thuần của công ty con hay công ty liên kết tại ngày thực hiện nghiệp vụ đầu tư. Lợi thế thương mại có được từ việc mua công ty con được coi là một loại tài sản, được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trên thời gian hữu dụng ước tính của lợi thế thương mại đó nhưng không quá 10 năm.

Lợi thế thương mại có được từ việc mua khoản đầu tư vào công ty liên kết được tính vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư tại thời điểm mua. Tập đoàn không phân bổ dần khoản lợi thế thương mại này.

Khi bán khoản đầu tư vào công ty con hoặc công ty liên kết, giá trị còn lại của khoản lợi thế thương mại chưa khấu hao hết được tính vào khoản lãi/lỗ do nghiệp vụ nhượng bán công ty tương ứng.

Lợi thế thương mại được ghi nhận theo giá vốn trừ khấu hao lũy kế và được đánh giá tổn thất lợi thế thương mại định kỳ hàng năm. Nếu có bằng chứng cho thấy phần giá trị lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

- **Tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ và tiền gửi ngân hàng.

- **Các khoản phải thu**

Các khoản phải thu thể hiện giá trị ghi sổ của các khoản phải thu khách hàng gồm các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; và các khoản phải thu khác không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi được lập cho từng khoản phải thu căn cứ vào thời gian quá hạn trả nợ gốc theo cam kết nợ ban đầu (không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên), hoặc căn cứ vào mức tổn thất dự kiến có thể xảy ra. Các khoản phải thu được xác định là không thể thu hồi sẽ được xóa sổ.

Các khoản phải thu được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất tới ngày đến hạn thu hồi.

- **Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được thể hiện theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được xác định trên cơ sở thực tế đích danh và bao gồm tất cả các chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí khác có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc bao gồm tất cả các chi phí trực tiếp và chi phí sản xuất chung dựa trên mức độ hoạt động bình thường. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ.

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Dự phòng được lập cho hàng tồn kho bị lỗi thời, chậm lưu chuyển và bị hỏng. Chênh lệch giữa khoản dự phòng phải lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm giá vốn hàng bán trong năm.

- **Đầu tư tài chính**

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Tập đoàn có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn. Các khoản đầu tư này ban đầu được ghi nhận theo giá gốc. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối kỳ kế toán.

Dự phòng giảm giá đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được lập trên cơ sở có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được.

Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất đến ngày đáo hạn.

(b) Đầu tư vào công ty liên kết

Đầu tư vào công ty liên kết được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu trong báo cáo tài chính hợp nhất (Thuyết minh 2.5).

(c) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác là các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác nhưng không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát, không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Các khoản đầu tư này được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối kỳ kế toán.

- **Đầu tư tài chính**

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Tập đoàn có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn. Các khoản đầu tư này ban đầu được ghi nhận theo giá gốc. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối kỳ kế toán.

Dự phòng giảm giá đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được lập trên cơ sở có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được.

Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất đến ngày đáo hạn.

(b) Đầu tư vào công ty liên kết

Đầu tư vào công ty liên kết được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu trong báo cáo tài chính hợp nhất (Thuyết minh 2.5).

(c) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác là các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác nhưng không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát, không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Các khoản đầu tư này được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối kỳ kế toán.

Dự phòng giảm giá đầu tư vào đơn vị khác được lập vào cuối kỳ kế toán khi có sự giảm giá trị của các khoản đầu tư, ngoại trừ các khoản lỗ mà Ban Tổng Giám đốc đã dự đoán khi đầu tư. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

- **Cho vay**

Cho vay là các khoản cho vay với mục đích thu lãi hàng kỳ theo khế ước giữa các bên nhưng không được giao dịch mua, bán trên thị trường như chứng khoán.

Cho vay được ghi nhận theo giá gốc. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản còn chưa thu để ghi nhận dự phòng các khoản cho vay khó đòi vào cuối kỳ kế toán.

Dự phòng các khoản cho vay khó đòi được lập cho từng khoản cho vay căn cứ vào thời gian quá hạn trả nợ gốc theo cam kết nợ ban đầu (không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên), hoặc căn cứ vào mức tổn thất dự kiến có thể xảy ra. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong kỳ. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

Cho vay được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản cho vay tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất đến ngày tới hạn thu hồi.

- **Tài sản cố định ("TSCĐ")**

TSCĐ hữu hình và TSCĐ vô hình

TSCĐ được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được TSCĐ ở trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá TSCĐ nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

- **Tài sản cố định ("TSCĐ")**

TSCĐ hữu hình và TSCĐ vô hình

TSCĐ được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được TSCĐ ở trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá TSCĐ nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

Khấu hao

TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để giảm dần nguyên giá tài sản trong suốt thời gian hữu dụng ước tính hoặc theo thời hạn của dự án nếu ngắn hơn. Các tỷ lệ khấu hao chủ yếu hàng năm của các loại tài sản như sau:

Máy móc thiết bị	10% – 20%/năm
Phương tiện vận tải	10% – 33%/năm
Thiết bị quản lý	10% – 17%/năm
Phần mềm máy tính	2% – 10%/năm
Nhãn hiệu, tên thương mại	2% – 10%/năm
TSCĐ khác	10% – 20%/năm

Quyền sử dụng đất bao gồm quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp. Quyền sử dụng đất không có thời hạn được ghi nhận theo nguyên giá và không khấu hao.

Thanh lý

Lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý, nhượng bán TSCĐ được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh lý với giá trị còn lại của TSCĐ và được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện giá trị của các tài sản trong quá trình lắp đặt hoặc xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê hoặc quản trị, hoặc cho bất kì mục đích nào khác, được ghi nhận theo giá gốc, bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo, mở rộng hay trang bị lại kỹ thuật công trình. Khấu hao của những tài sản này, cũng giống như các loại TSCĐ khác, sẽ bắt đầu được trích khi tài sản đã sẵn sàng cho mục đích sử dụng.

- **Thuê tài sản**

Thuê hoạt động là loại hình thuê TSCĐ mà phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản thuộc về bên cho thuê. Khoản thanh toán dưới hình thức thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê hoạt động.

- **Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Các khoản chi phí trả trước này được ghi nhận theo giá gốc và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính.

- **Nợ phải trả**

Các khoản nợ phải trả được phân loại dựa vào tính chất bao gồm:

- Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ; và
- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại và không liên quan đến giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất tới ngày đến hạn thanh toán.

- **Vay**

Vay bao gồm các khoản tiền vay từ các ngân hàng và các bên thứ ba.

Các khoản vay được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản vay tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất tới ngày đến hạn thanh toán.

Chi phí đi vay được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

- **Chi phí phải trả**

Chi phí phải trả bao gồm các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh của năm báo cáo.

- **Các khoản dự phòng**

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại, pháp lý hoặc liên đới, phát sinh từ các sự kiện đã xảy ra; việc thanh toán nghĩa vụ nợ có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó được ước tính một cách đáng tin cậy. Dự phòng không được ghi nhận cho các khoản lỗ hoạt động trong tương lai.

Dự phòng được tính trên cơ sở các khoản chi phí dự tính phải thanh toán nghĩa vụ nợ. Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì dự phòng được tính trên cơ sở giá trị hiện tại với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Giá trị tăng lên do ảnh hưởng của yếu tố thời gian được ghi nhận là chi phí tài chính. Chênh lệch giữa khoản dự lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập chưa sử dụng ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

- **Vốn chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế góp của các cổ đông và được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.

Thặng dư vốn cổ phần là khoản chênh lệch giữa vốn góp theo mệnh giá cổ phiếu với giá thực tế phát hành cổ phiếu; chênh lệch giữa giá mua lại cổ phiếu quỹ và giá tái phát hành cổ phiếu quỹ.

LNST chưa phân phối/(lỗ lũy kế) phản ánh kết quả kinh doanh sau thuế TNDN của Tập đoàn tại thời điểm báo cáo.

- **Phân chia lợi nhuận**

Cổ tức của Công ty được ghi nhận là một khoản phải trả trong báo cáo tài chính hợp nhất của kỳ kế toán mà cổ tức được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông.

LNST TNDN có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Tập đoàn trích lập quỹ sau:

Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích lập từ LNST của Tập đoàn và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ được trình bày là một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Quỹ này được trích lập nhằm chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và khen thưởng cán bộ, công nhân viên.

- **Ghi nhận doanh thu**

a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm hoặc hàng hóa như người sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa, hoặc quyền kiểm soát sản phẩm hoặc hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Tập đoàn sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.
- Doanh thu không được ghi nhận khi có yếu tố không chắc chắn mang tính trọng yếu về khả năng thu được tiền bán hàng hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu được ghi nhận phù hợp với bản chất hơn hình thức và được phân bổ theo nghĩa vụ cung ứng sản phẩm hoặc hàng hóa. Trường hợp Tập đoàn dùng sản phẩm, hàng hóa để khuyến mãi cho khách hàng kèm theo điều kiện mua hàng của Tập đoàn thì Tập đoàn phân bổ số tiền thu được để tính doanh thu cho cả hàng khuyến mãi và giá trị hàng khuyến mãi được tính vào giá vốn hàng bán trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

b) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi dịch vụ đã được cung cấp, bằng cách tính mức độ hoàn thành của từng giao dịch, dựa trên cơ sở đánh giá tỉ lệ dịch vụ đã cung cấp so với tổng khối lượng dịch vụ phải cung cấp. Doanh thu cung cấp dịch vụ chỉ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn bốn (4) điều kiện sau:

Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;

Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất; và

Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

c) Thu nhập lãi

Thu nhập lãi được ghi nhận khi được hưởng.

d) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập cổ tức được ghi nhận khi Tập đoàn xác lập quyền nhận cổ tức từ các đơn vị đầu tư.

- **Khoản giảm trừ doanh thu**

Khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại. Khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu kỳ phát sinh.

Khoản giảm trừ doanh thu đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ trong kỳ, phát sinh sau ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất nhưng trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính hợp nhất được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ lập báo cáo.

- **Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp**

Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa, vật tư xuất bán và dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong năm, được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

- **Chi phí tài chính**

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính phát sinh trong năm chủ yếu bao gồm chi phí lãi vay, dự phòng giảm giá các khoản đầu tư, chiết khấu thanh toán và lỗ tỷ giá hối đoái.

- **Chi phí bán hàng**

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hóa và cung cấp dịch vụ.

- **Chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình quản lý chung của Tập đoàn.

- **Thuế TNDN hiện hành và thuế TNDN hoãn lại**

Thuế TNDN bao gồm toàn bộ số thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế TNDN. Chi phí thuế TNDN bao gồm chi phí thuế TNDN hiện hành và chi phí thuế TNDN hoãn lại.

Thuế TNDN hiện hành là số thuế TNDN phải nộp hoặc thu hồi được tính trên thu nhập chịu thuế theo thuế suất thuế TNDN của năm hiện hành. Thuế TNDN hiện hành và thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận là thu nhập hay chi phí khi xác định lợi nhuận hoặc lỗ của kỳ phát sinh, ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh từ một giao dịch hoặc sự kiện được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu trong cùng kỳ hay một kỳ khác.

Thuế TNDN hoãn lại được tính đầy đủ, sử dụng phương thức công nợ, tính trên các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả trên báo cáo tài chính hợp nhất và cơ sở tính thuế TNDN của các khoản mục này. Thuế TNDN hoãn lại không được ghi nhận khi nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả của một giao dịch mà giao dịch này không phải là giao dịch sáp nhập doanh nghiệp, không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận/lỗ tính thuế thu nhập tại thời điểm phát sinh giao dịch. Thuế TNDN hoãn lại được tính theo thuế suất dự tính được áp dụng trong niên độ mà tài sản được thu hồi hoặc khoản nợ phải trả được thanh toán dựa trên thuế suất đã ban hành hoặc xem như có hiệu lực tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Tài sản thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận khi có khả năng sẽ có lợi nhuận tính thuế TNDN trong tương lai để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

- **Các bên liên quan**

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Tập đoàn hoặc chịu sự kiểm soát của Tập đoàn, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Tập đoàn, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty trong cùng Tập đoàn là các bên liên quan. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Tập đoàn mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Tập đoàn, những cá nhân quản lý chủ chốt bao gồm Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Tập đoàn, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, Tập đoàn căn cứ vào bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

- **Báo cáo bộ phận**

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc bán hàng hoặc cung cấp các dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc bán hàng hoặc cung cấp dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo khu vực địa lý). Mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Báo cáo bộ phận cơ bản của Tập đoàn là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh hoặc theo khu vực địa lý.

- **Ước tính kế toán trọng yếu**

Việc lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc kỳ kế toán cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính.

Các ước tính và giả định có ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm:

- Dự phòng đầu tư tài chính (Thuyết minh 5);
- Dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi (Thuyết minh 10);
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (Thuyết minh 11);
- Thời gian hữu dụng ước tính của TSCĐ (Thuyết minh 13); và
- Ghi nhận thuế TNDN hoãn lại (Thuyết minh 22).

Các ước tính và giả định thường xuyên được đánh giá dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ và các yếu tố khác, bao gồm các giả định trong tương lai có ảnh hưởng trọng yếu tới báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn và được Ban Tổng Giám đốc đánh giá là hợp lý.

Chuyển nhượng công ty con

- **Công ty Cổ phần Truyền thông On+**

Trong năm 2021,Tập đoàn đã chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Công ty Cổ phần Truyền thông On+ với tổng giá trị chuyển nhượng 5.100.000.000 Đồng.

- **Công ty Yeah1 Network Pte. Ltd. và các công ty con**

Trong năm 2021, Tập đoàn đã chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Công ty Yeah1 Network Pte. Ltd. với tổng giá trị chuyển nhượng là 10.000 Đô la Mỹ và ghi nhận khoản lãi 12.761.355.777 Đồng vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh 28). Cũng theo việc chuyển nhượng này, các công ty hiện đang có vốn góp của Công ty Yeah1 Network Pte. Ltd. sau đây không còn là các công ty con gián tiếp hoặc các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác của Tập đoàn:

- Công ty ScaleLab Pte. Ltd. ;
- Công ty Thoughtful Network Pte. Ltd. ;
- Công ty Yeah1 Network Hong Kong Limited ;
- Công y Springme Pte. Ltd. ; và
- Công ty Something Big Pte. Ltd.

- **Công ty Netlink Online Corporation và Công ty TNHH Truyền thông Công nghệ Netlink Việt Nam**

Trong năm 2021, Tập đoàn đã chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Công ty Netlink Online Corporation và Công ty TNHH Truyền thông Công nghệ Netlink Việt Nam với tổng giá trị chuyển nhượng 270 tỷ Đồng, và ghi nhận khoản lãi 251.804.534.839 Đồng vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh 28).

- **Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital và các công ty con**

Trong năm 2021, Tập đoàn đã chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital với tổng giá trị chuyển nhượng là 302.280.001.061 Đồng, và ghi nhận khoản lãi 151.447.800.936 Đồng vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh 28). Cũng theo việc chuyển nhượng này, các công ty hiện đang có phần vốn góp của Công ty Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital sau đây không còn là các công ty con gián tiếp của Tập đoàn :

Công ty Cổ phần Yeah1 Publishing ; và
Công ty TNHH Trung tâm Nội Dung Số.

- **Tiền**

	2021	2020
	VND	VND
Tiền mặt	567.478.677	934.698.810
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	3.753.747.197	35.477.796.462
	4.321.225.874	36.412.495.272

Đầu tư tài chính

- **Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	2021		2020	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc VND	Giá trị ghi sổ VND
Tiền gửi ngân hàng (*)				
Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	1.850.000.000	1.850.000.000
Ngân hàng TMCP Phương Đông	-	-	2.000.000.000	2.000.000.000
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (**)	4.900.000.000	4.900.000.000	18.900.000.000	18.900.000.000
	4.900.000.000	4.900.000.000	22.750.000.000	22.750.000.000

(*) Tiền gửi ngân hàng bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc trên ba tháng đến dưới một năm và hưởng lãi suất từ 5%/năm đến 7,3%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 4,9%/năm đến 5,8%/năm).

(**) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, khoản tiền gửi ngân hàng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam đã được dùng làm tài sản đảm bảo cho khoản vay ngắn hạn tại chính ngân hàng này (Thuyết minh 21).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

5. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(b) Đầu tư vào công ty liên kết

			2021				2020			
	Tên công ty	Hoạt động chính	Quyền sở hữu %	Quyền biểu quyết %	Giá trị ghi sổ VND	Giá trị hợp lý VND	Quyền sở hữu %	Quyền biểu quyết %	Giá trị ghi sổ VND	Giá trị hợp lý VND
1	Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông Số 1	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	50,00	50,00	88.914.982.663	(*)	50,00	50,00	88.874.749.399	(*)
2	Công ty Cổ phần Giải trí 100D	Giải pháp công nghệ số, trò chơi điện tử	29,99	30,00	21.253.734.206	(*)	29,99	30,00	20.954.921.817	(*)
3	Công ty Cổ phần Zmedia	Dịch vụ quảng cáo	25,00	25,00	14.179.439.550	(*)	25,00	25,00	13.491.242.523	(*)
4	Công ty Cổ phần Công nghệ Tự động Kolorlife	Giải pháp công nghệ số	34,99	35,00	6.083.551.071	(*)	34,99	35,00	6.673.946.251	(*)
5	Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam Giải trí	Đầu tư, sản xuất phim và các dịch vụ liên quan	13,40	20,00	1.151.753.892	(*)	13,40	20,00	1.151.753.892	(*)
					131.583.461.382				131.146.613.882	

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

5 ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(b) Đầu tư vào công ty liên kết (tiếp theo)

Biến động về đầu tư vào công ty liên kết trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	131.146.613.882	59.432.691.143
Đầu tư thêm trong năm	-	72.376.900.000
Lỗ từ các công ty liên kết	436.847.500	(662.977.261)
Số dư cuối năm	131.583.461.382	131.146.613.882

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, Tập đoàn chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất vì cổ phiếu của các công ty này chưa được niêm yết trên thị trường chứng khoán. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

5 ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(c) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

			2021					2020				
	Tên công ty	Hoạt động chính	Quyền sở hữu %	Quyền biểu quyết %	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND	Quyền sở hữu %	Quyền biểu quyết %	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND
1	Công ty Cổ phần Gamify Việt Nam	Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử	15,00	15,00	1.858.000.000	(*)	(1.858.000.000)	15,00	15,00	1.858.000.000	(*)	(1.858.000.000)
2	Công ty Cổ phần Shopiness	Cổng thông tin xử lí dữ liệu và các hoạt động có liên quan	10,00	10,00	1.757.625.000	(*)	-	10,00	10,00	1.757.625.000	(*)	-
3	Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền thông ADSBNC	Cổng thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin, quảng cáo	4,40	4,40	6.000.000.000	(*)	(6.000.000.000)	4,40	4,40	6.000.000.000	(*)	(6.000.000.000)
4	Công ty Springme Pte. Ltd	Cổng thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin, quảng cáo	-	-	-		-	18,99	19,00	11.370.472.550	(*)	(11.370.472.550)
5	Công ty Something Big Pte. Ltd	Cổng thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin, quảng cáo	-	-	-		-	19,00	19,00	2.270.000.000	(*)	-
					9.615.625.000		(7.858.000.000)			23.256.097.550		(19.228.472.550)

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, Tập đoàn chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất vì cổ phiếu của các công ty này chưa được niêm yết trên thị trường chứng khoán. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

6 PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	2021 VND	2020 VND
Bên thứ ba		
Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam	21.397.199.999	47.882.106.905
Công ty Cổ phần Đầu tư Canada Ginseng	13.939.220.078	-
Khác	62.533.970.290	228.001.463.223
Bên liên quan (Thuyết minh 38(b))	19.509.353.652	4.047.123.632
	117.379.744.019	279.930.693.760

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, số dư các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng quá hạn thanh toán lần lượt là 7.063.315.972 Đồng và 781.280.536 Đồng, như được trình bày tại Thuyết minh 10.

7 TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Bên thứ ba		
Công ty Cổ phần World Trading Group	128.790.000.000	128.790.000.000
Công ty TNHH Phân phối Nước giải khát Quốc tế	48.126.704.193	122.723.939.444
Khác	24.268.043.602	25.329.439.752
Bên liên quan (Thuyết minh 38(b))	16.769.831.540	4.511.261.540
	217.954.579.335	281.354.640.736

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, Tập đoàn không có khoản trả trước cho người bán ngắn hạn nào khó có khả năng thu hồi.

8 PHẢI THU VỀ CHO VAY

(a) Ngắn hạn

	2021 VND	2020 VND
Bên thứ ba		
Công ty Cổ phần Yeah1 Publishing	464.129.000	-
Công ty Yeah1 Network Pte. Ltd.	91.700.000	-
Bên liên quan (Thuyết minh 38(b))	1.360.000.000	-
	1.915.829.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

8 PHẢI THU VỀ CHO VAY (tiếp theo)

(b) Dài hạn

	2021 VND	2020 VND
Công ty TNHH Trung tâm Nội dung Số	39.090.075.288	-

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn không có khoản phải thu về cho vay nào quá hạn hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi.

9 PHẢI THU KHÁC

(a) Ngắn hạn

	2021		2020	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
Phải thu từ chuyển nhượng công ty con (i)	521.130.252.833	-	278.748.000.000	(278.748.000.000)
Tạm ứng cho nhân viên (ii)	103.724.655.946	-	76.306.812.168	-
Phải thu cổ tức (iii)	53.725.680.000	-	1.900.000.000	-
Đặt cọc mua cổ phần (iv)	30.000.000.000	-	30.000.000.000	-
Phải thu từ hợp đồng hợp tác kinh doanh (v)	20.610.207.535	(17.500.000.000)	17.500.000.000	(12.250.000.000)
Phải thu từ hợp tác trò chơi trực tuyến	8.120.000.000	(8.120.000.000)	13.144.786.844	-
Tạm ứng thù lao Hội đồng Quản trị	2.242.202.700	-	2.766.166.333	-
Phải thu lãi vay	2.100.000.000	(2.100.000.000)	2.100.000.000	(1.470.000.000)
Tạm ứng thanh toán ví điện tử	1.025.000.000	-	17.339.296.344	-
Đặt cọc, ký quỹ, ký cược	1.000.000.000	(500.000.000)	3.125.180.734	-
Tạm ứng cổ tức	-	-	13.042.454.957	-
Khác	13.912.750.216	-	28.494.880.123	-
	757.590.749.230	(28.220.000.000)	484.467.577.503	(292.468.000.000)
Trong đó:				
Bên thứ ba	636.366.277.332	-	406.858.079.809	(292.468.000.000)
Bên liên quan (Thuyết minh 38(b))	121.224.471.898	-	77.609.497.694	-
	757.590.749.230	(28.220.000.000)	484.467.577.503	(292.468.000.000)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

9 PHẢI THU KHÁC (tiếp theo)

(a) Ngắn hạn (tiếp theo)

(i) Số dư thể hiện khoản phải thu các bên thứ ba từ việc chuyển nhượng vốn góp tại Công ty Cổ phần Truyền thông On+, Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital, Công ty Netlink Online Corporation và Công ty TNHH Truyền thông Công nghệ Netlink. Chi tiết như sau:

	2021 VND	2020 VND
Công ty TNHH HQ Holdings	270.000.000.000	-
Ông Trần Minh Việt	126.540.600.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Tri Thanh	76.455.000.000	-
Khác	48.134.652.833	-
	521.130.252.833	-

Tại ngày phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất này, Công ty đã thu hồi được 306.865.000.000 Đồng.

(ii) Đây là các khoản tạm ứng nhân viên chủ yếu liên quan đến việc thực hiện các dự án sản xuất nội dung truyền hình và nội dung số trên nền tảng internet.

(iii) Số dư thể hiện khoản phải thu cổ tức từ Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital và Công ty Netlink Online Corporation.

(iv) Đây là khoản Tập đoàn đặt cọc để mua cổ phần của Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực tuyến.

(v) Đây là hợp đồng hợp tác kinh doanh về đầu tư, xây dựng và kinh doanh dự án Hùng Vương Square tại số 100 Hùng Vương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh giữa Tập đoàn và chủ đầu tư là Công ty TNHH Tân An Đông Sài Gòn (trước đây là Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Mai Hương Hương). Tổng giá trị đầu tư dự án là 50.000.000.000 Đồng, trong đó, Tập đoàn đồng ý góp 35% tổng mức đầu tư, tương đương 17.500.000.000 Đồng và chủ đầu tư đồng ý góp 65% mức đầu tư còn lại, tương đương 32.500.000.000 Đồng.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, Tập đoàn và Công ty TNHH Tân An Đông Sài Gòn thỏa thuận tiến hành thanh lý dự án và thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh. Thời hạn thực hiện thanh lý là trong vòng sáu tháng kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2017. Tại ngày phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất này, Tập đoàn vẫn đang tiến hành các thủ tục thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh này và thu hồi vốn đầu tư. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đã đánh giá khả năng thu hồi và quyết định trích lập dự phòng cho toàn bộ khoản phải thu này (Thuyết minh 10).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

9 PHẢI THU KHÁC (tiếp theo)

(b) Dài hạn

	2021		2020	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
Bảo lãnh thanh toán (*)	3.447.919.503	-	3.447.919.503	-
Đặt cọc, ký quỹ, ký cược	428.612.998	-	10.142.081.915	-
	3.876.532.501	-	13.590.001.418	-
Trong đó:				
Bên thứ ba	428.612.998	-	10.142.081.915	-
Bên liên quan (Thuyết minh 38(b))	3.447.919.503	-	3.447.919.503	-
	3.876.532.501	-	13.590.001.418	-

(*) Đây là khoản đặt cọc ký quỹ bảo lãnh thực hiện hợp đồng với Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực tuyến, một bên liên quan của Tập đoàn.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, số dư khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn khác quá hạn là 28.220.000.000 Đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 298.348.000.000 Đồng) như được trình bày tại Thuyết minh 10.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

10 NỢ KHÓ ĐÒI

	2021				2020			
	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Dự phòng VND	Thời gian quá hạn	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Dự phòng VND	Thời gian quá hạn
Tổng giá trị các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng quá hạn thanh toán								
Công ty Cổ phần Giải trí 100 Độ	6.518.490.436	-	(6.518.490.436)	Dưới 1 năm	-	-	-	
Công ty Cổ phần Đầu tư An Hưng Phát	244.275.887	-	(244.275.887)	Trên 3 năm	244.275.887	-	(244.275.887)	Từ 2 đến 3 năm
Ông Phạm Vĩnh Hà	120.000.000	-	(120.000.000)	Trên 3 năm	120.000.000	-	(120.000.000)	Từ 2 đến 3 năm
Khác	180.549.649	-	(180.549.649)	Trên 3 năm	417.004.649	60.568.010	(356.436.639)	Từ 2 đến 3 năm
	7.063.315.972	-	(7.063.315.972)		781.280.536	60.568.010	(720.712.526)	
Tổng giá trị các khoản phải thu ngắn hạn khác quá hạn thanh toán								
Công ty TNHH Tân An Đông Sài Gòn	19.600.000.000	-	(19.600.000.000)	Trên 3 năm	19.600.000.000	5.880.000.000	(13.720.000.000)	Từ 2 đến 3 năm
Phải thu từ hợp tác trò chơi trực tuyến	8.120.000.000	-	(8.120.000.000)	Trên 1 năm	-	-	-	-
Công ty Cổ phần Phát triển UP	500.000.000	-	(500.000.000)	Trên 1 năm	-	-	-	-
Phải thu từ việc thanh lý công ty con	-	-	-		278.748.000.000	-	(278.748.000.000)	Từ 1 đến 2 năm
	28.220.000.000	-	(28.220.000.000)		298.348.000.000	5.880.000.000	(292.468.000.000)	
	35.283.315.972	-	(35.283.315.972)		299.129.280.536	5.940.568.010	(293.188.712.526)	

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

11 HÀNG TỒN KHO

	2021		2020	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng hóa	53.704.851.555	(41.929.882.655)	89.373.838.415	(34.159.395.707)
Chương trình	41.801.815.609	(23.448.542.536)	39.275.588.490	-
Khác	595.258.721	-	1.084.457.789	-
	96.101.925.885	(65.378.425.191)	129.733.884.694	(34.159.395.707)

Biến động về dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	34.159.395.707	21.557.831.991
Tăng dự phòng	31.219.029.484	12.601.563.716
Số dư cuối năm	65.378.425.191	34.159.395.707

12 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

(a) Ngắn hạn

	2021 VND	2020 VND
Chi phí dịch vụ trả trước	17.737.717.478	16.863.721.822
Công cụ, dụng cụ	191.377.851	676.432.219
Chi phí bản quyền	-	2.042.917.726
Chi phí thuê văn phòng	-	2.920.007.238
	17.929.095.329	22.503.079.005

Biến động về chi phí trả trước ngắn hạn trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	22.503.079.005	27.062.650.172
Tăng	18.946.750.159	65.567.987.851
Phân bổ trong năm	(23.520.733.835)	(70.127.559.018)
Số dư cuối năm	17.929.095.329	22.503.079.005

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

12 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC (tiếp theo)

(b) Dài hạn

	2021 VND	2020 VND
Chi phí bản quyền	4.465.617.381	92.731.596.376
Công cụ, dụng cụ	1.077.992.802	3.730.585.582
Chi phí phát triển nhóm nhạc	683.280.698	2.913.232.625
Chi phí cải tạo văn phòng	-	10.377.684.901
Khác	2.998.387.827	9.811.659.871
	9.225.278.708	119.564.759.355

Biến động về chi phí trả trước dài hạn trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	119.564.759.355	133.810.765.131
Tăng	65.130.248.963	55.272.767.193
Phân bổ	(75.480.972.132)	(52.748.901.862)
Thanh lý	(9.329.618.351)	-
Giảm do mất quyền kiểm soát công ty con	(90.659.139.127)	-
Phân loại lại	-	(16.769.871.107)
Số dư cuối năm	9.225.278.708	119.564.759.355

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

13 TSCĐ

(a) TSCĐ hữu hình

	Máy móc thiết bị VND	Phương tiện vận tải VND	Thiết bị quản lý VND	Khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	9.191.116.679	11.641.774.726	578.685.500	142.467.542	**21.554.044.447**
Mua trong năm	-	-	72.390.909	-	**72.390.909**
Thanh lý, nhượng bán	-	(797.200.000)	-	-	**(797.200.000)**
Giảm do mất quyền kiểm soát công ty con	(1.183.738.284)	-	-	-	**(1.183.738.284)**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	8.007.378.395	10.844.574.726	651.076.409	142.467.542	**19.645.497.072**
Giá trị khấu hao lũy kế					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	(7.446.599.770)	(8.610.137.927)	(191.584.792)	(90.092.547)	**(16.338.415.036)**
Khấu hao trong năm	(948.957.353)	(893.080.593)	(76.760.159)	(22.498.232)	**(1.941.296.337)**
Thanh lý, nhượng bán	-	733.602.412	-	-	**733.602.412**
Giảm do mất quyền kiểm soát công ty con	821.820.221	-	-	-	**821.820.221**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	(7.573.736.902)	(8.769.616.108)	(268.344.951)	(112.590.779)	**(16.724.288.740)**
Giá trị còn lại					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	1.744.516.909	3.031.636.799	387.100.708	52.374.995	**5.215.629.411**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	433.641.493	2.074.958.618	382.731.458	29.876.763	**2.921.208.332**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

13 TSCĐ (tiếp theo)

(b) TSCĐ vô hình

	Quyền sử dụng đất VND	Nhãn hiệu, tên thương mại VND	Phần mềm máy tính VND	Khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	4.500.000.000	30.591.276.347	17.687.629.110	1.306.675.850	**54.085.581.307**
Mua trong năm	-	2.727.272.727	112.231.200	-	**2.839.503.927**
Giảm do mất quyền kiểm soát công ty con	-	(19.230.269.577)	(413.375.000)	-	**(19.643.644.577)**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	4.500.000.000	14.088.279.497	17.386.485.310	1.306.675.850	**37.281.440.657**
Giá trị khấu hao lũy kế					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	-	(7.309.954.075)	(2.122.512.475)	(227.643.549)	**(9.660.110.099)**
Khấu hao trong năm	-	(2.770.229.623)	(3.392.701.094)	(488.784.438)	**(6.651.715.155)**
Giảm do mất quyền kiểm soát công ty con	-	6.859.309.521	149.019.746	-	**7.008.329.267**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	-	(3.220.874.177)	(5.366.193.823)	(716.427.987)	**(9.303.495.987)**
Giá trị còn lại					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	4.500.000.000	23.281.322.272	15.565.116.635	1.079.032.301	**44.425.471.208**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	4.500.000.000	10.867.405.320	12.020.291.487	590.247.863	**27.977.944.670**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

14 CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỞ DANG

Chi tiết chi phí xây dựng cơ bản dở dang theo từng dự án như sau:

	2021 VND	2020 VND
Dự án triển khai phần mềm quản lý phân phối DMS (*)	5.000.000.000	5.000.000.000
Dự án triển khai thu thập dữ liệu điểm bán	-	4.090.909.091
Dự án khác	86.363.637	483.322.258
	5.086.363.637	9.574.231.349

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, dự án trên vẫn đang trong quá trình triển khai và dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2022.

15 LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

Biến động về lợi thế thương mại trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	71.507.855.470	82.843.460.808
Phân bổ trong năm	(52.280.831.647)	(11.326.229.113)
Giảm do mất quyền kiểm soát công ty con	(3.042.713.575)	-
Đánh giá lại chênh lệch tỷ giá	-	(9.376.225)
Số dư cuối năm	16.184.310.248	71.507.855.470

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

16 PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	2021		2020	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
Bên thứ ba				
Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam	20.756.568.161	20.756.568.161	10.531.657.250	10.531.657.250
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Number One	16.460.486.735	16.460.486.735	36.432.907.239	36.432.907.239
Công ty TNHH Giải trí Đa phương tiện Châu Á	8.614.183.284	8.614.183.284	-	-
Công ty JF Investment Co., Ltd.	-	-	27.167.073.844	27.167.073.844
Khác	41.494.076.860	41.494.076.860	91.144.749.599	91.144.749.599
Bên liên quan (Thuyết minh 38(b))	-	-	1.248.959.195	1.248.959.195
	87.325.315.040	87.325.315.040	166.525.347.127	166.525.347.127

17 NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Bên thứ ba		
Công ty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Liwayway Hà Nội	1.926.523.928	1.779.427.894
Công ty TNHH Truyền Thông WPP	1.142.643.706	-
Khác	7.462.804.723	-
Bên liên quan (Thuyết minh 38(b))	-	27.957.845
	10.531.972.357	1.807.385.739

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

18 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

Biến động về thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước như sau:

	Tại ngày 1.1.2021 VND	Số phải thu/ phải nộp trong năm VND	Số đã cấn trừ trong năm VND	Số đã thực nộp trong năm VND	Giảm do mất quyền kiểm soát công ty con VND	Tại ngày 31.12.2021 VND
(a) Phải thu						
Thuế GTGT được khấu trừ	41.956.843.035	25.486.210.697	(30.126.337.706)	-	(20.273.125.736)	17.043.590.290
Thuế khác	2.415.109.085	-	-	-	(2.310.070.700)	105.038.385
	44.371.952.120	25.486.210.697	(30.126.337.706)	-	(22.583.196.436)	17.148.628.675
(b) Phải nộp						
Thuế TNDN	18.886.161.053	38.377.310.844	-	(11.906.493.786)	(17.055.188.893)	28.301.789.218
Thuế thu nhập cá nhân	11.498.216.098	8.836.755.678	-	(10.376.002.583)	(1.001.575.298)	8.957.393.895
Thuế GTGT	16.978.486.025	22.987.263.279	(30.126.337.706)	(6.809.011.210)	(3.592.746.146)	(562.345.758)
Thuế khác	9.923.728.991	11.479.905.110	-	(11.550.288.457)	(1.761.525.609)	8.091.820.035
	57.286.592.167	81.681.234.911	(30.126.337.706)	(40.641.796.036)	(23.411.035.946)	44.788.657.390

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN

19 CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Phân chia doanh thu từ hoạt động quảng cáo	26.110.858.675	26.769.168.259
Chi phí lãi vay	10.358.140.320	1.400.000.000
Chi phí khảo sát thị trường	7.727.461.563	4.767.151.455
Chi phí phát triển phần mềm, hệ thống	5.758.626.849	5.758.626.849
Lương và thưởng cho nhân viên	1.949.257.682	5.753.184.636
Chi phí khuyến mãi	-	9.987.781.818
Chi phí bản quyền	-	2.484.919.620
Khác	4.909.181.173	4.100.431.593
	56.813.526.262	61.021.264.230

20 PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	2021 VND	2020 VND
Phải trả tiền mua cổ phần (*)	38.400.000.000	-
Phải trả về hợp đồng hợp tác kinh doanh	5.787.650.000	6.147.650.000
Phải trả cổ tức	-	5.059.124.583
Khác	14.553.000.313	7.429.005.346
	58.740.650.313	18.635.779.929
Trong đó:	-	-
Bên thứ ba	53.177.355.067	12.388.547.113
Bên liên quan (Thuyết minh 38(b))	5.563.295.246	6.247.232.816
	58.740.650.313	18.635.779.929

(*) Số dư thể hiện khoản phải trả cho bà Nguyễn Hồng Nhung về việc mua lại số cổ phần của Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital mà Công ty đã chuyển nhượng cho bà này trước đây.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

21 VAY

(a) Ngắn hạn

	Tại ngày 1.1.2021 VND	Tăng VND	Giảm VND	Cấn trừ (*) VND	Tăng/(giảm) do mất quyền kiểm soát công ty con VND	Tại ngày 31.12.2021 VND
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Nhà Thành phố Hồ Chí Minh (i)	55.094.568.565	68.897.731.002	(78.863.885.355)	-	-	45.128.414.212
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (ii)	37.529.545.000	85.214.169.459	(100.445.829.072)	-	(10.856.444.000)	11.441.441.387
Công ty TNHH Phân phối Nước giải khát Quốc tế (iii)	30.000.000.000	-	-	-	-	30.000.000.000
Vay bên thứ ba (iv)	-	76.119.000.000	(4.000.000.000)	(34.446.000.000)	6.553.361.213	44.226.361.213
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	1.800.000.000	-	(1.800.000.000)	-	-	-
	124.424.113.565	230.230.900.461	(185.109.714.427)	(34.446.000.000)	(4.303.082.787)	130.796.216.812

(i) Số dư thể hiện các khoản vay bằng Đồng Việt Nam theo các Hợp đồng tín dụng số 43181/20MN/HĐTD ngày 18 tháng 12 năm 2020, số 20125/20MN/HĐTD ngày 28 tháng 7 năm 2020 và số 2887/20MN/HĐTD/TC ngày 28 tháng 7 năm 2020. Các khoản vay có thời hạn dưới 12 tháng và chịu lãi suất thay đổi trong từng thời kỳ. Đây là khoản vay tín chấp nhằm mục đích bổ sung nhu cầu vốn lưu động và thanh toán tiền đặt cọc mua hàng cho Tập đoàn.

(ii) Số dư thể hiện các khoản vay bằng Đồng Việt Nam theo các Hợp đồng cấp tín dụng số 0036/KHDN/20 ngày 28 tháng 8 năm 2020 và số 0027/KHDN/20 ngày 4 tháng 11 năm 2020. Các khoản vay có thời hạn 6 tháng và chịu lãi suất thay đổi theo từng thời điểm giải ngân. Đây là các khoản vay nhằm mục đích bổ sung nhu cầu vốn lưu động cho Tập đoàn và được đảm bảo bằng các tài khoản tiền gửi mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Thuyết minh 5(a)).

21 VAY (tiếp theo)

(a) Ngắn hạn (tiếp theo)

(iii) Số dư thể hiện khoản vay bằng Đồng Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số 2020/DADT. Khoản vay có thời hạn 12 tháng và chịu lãi suất 7,4%/năm. Đây là khoản vay tín chấp và nhằm mục đích bổ sung nhu cầu vốn lưu động cho Tập đoàn.

(iv) Số dư thể hiện các khoản vay từ các bên thứ ba bằng Đồng Việt Nam với lãi suất từ 0%/năm đến 12%/năm và có thời hạn dưới 12 tháng. Đây là khoản vay tín chấp và nhằm mục đích bổ sung nhu cầu vốn lưu động cho Tập đoàn.

(*) Đây là khoản cấn trừ giữa vay ngắn hạn và khoản phải thu từ giao dịch chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital.

(b) Dài hạn

	Tại ngày 1.1.2021 VND	Tăng VND	Giảm VND	Tăng do mất quyền kiểm soát công ty con VND	Tại ngày 31.12.2021 VND
Công ty Cổ phần Đầu tư FPT (i)	70.000.000.000	-	-	-	70.000.000.000
Vay bên thứ ba (ii)	-	-	-	1.000.000.000	1.000.000.000
	70.000.000.000	-	-	1.000.000.000	71.000.000.000

(i) Đây là khoản trái phiếu dài hạn phát hành được Công ty Cổ phần Quản lý Đầu tư FPT mua theo hợp đồng phát hành trái phiếu số FPT/TPHD/2020 ngày 19 tháng 10 năm 2020. Trái phiếu chịu lãi suất cố định 10,2%/năm, không có tài sản thế chấp và có thời gian đáo hạn là 36 tháng kể từ ngày mua.

(ii) Số dư thể hiện các khoản vay từ các bên thứ ba bằng Đồng Việt Nam không lãi suất và có thời hạn trên 12 tháng. Đây là khoản vay tín chấp và nhằm mục đích bổ sung nhu cầu vốn lưu động cho Tập đoàn.

22 THUẾ TNDN HOÃN LẠI

Tài sản thuế TNDN hoãn lại và thuế TNDN hoãn lại phải trả được bù trừ khi Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế TNDN hiện hành với thuế TNDN hiện hành phải trả và khi thuế TNDN hoãn lại có liên quan đến cùng một cơ quan thuế. Chi tiết như sau:

	2021 VND	2020 VND
Tài sản thuế TNDN hoãn lại được thu hồi trong vòng 12 tháng	-	11.740.500.834
Thuế TNDN hoãn lại phải trả sau 12 tháng	20.046.386.521	-

Biến động về thuế TNDN hoãn lại trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	11.740.500.834	11.318.884.477
Ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh 34)	(29.949.174.101)	421.616.357
Giảm do mất quyền kiểm soát công ty con	(1.837.713.254)	-
Số dư cuối năm	(20.046.386.521)	11.740.500.834

Thuế TNDN hoãn lại phải trả chủ yếu đến từ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty con.

Thuế suất thuế TNDN sử dụng để xác định giá trị thuế TNDN hoãn lại phải trả là 20%.

Các khoản lỗ tính thuế có thể được chuyển sang để bù trừ với thu nhập chịu thuế trong tương lai trong vòng năm 5 năm liên tiếp kể từ năm ngay sau năm phát sinh lỗ. Số lỗ thực tế được chuyển qua các năm sau cho mục đích thuế sẽ phụ thuộc vào việc kiểm tra và chấp nhận của cơ quan thuế và có thể chênh lệch so với số liệu được trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ ước tính có thể bù trừ vào thu nhập chịu thuế trong tương lai của Tập đoàn như sau:

Năm phát sinh lỗ	Tình trạng kiểm tra của các cơ quan thuế	Số lỗ phát sinh VND	Số lỗ tính thuế đã được sử dụng VND	Số lỗ còn được chuyển sang các kỳ tính thuế sau VND
2019	Chưa thanh tra/ kiểm tra	118.777.631.615	99.865.140	118.677.766.475
2020	Chưa thanh tra/ kiểm tra	214.749.338.335	-	214.749.338.335
2021	Chưa thanh tra/ kiểm tra	382.967.781.114	-	382.967.781.114

Tập đoàn không ghi nhận tài sản thuế TNDN hoãn lại đối với các khoản lỗ tính thuế trên vì khả năng Tập đoàn có thu nhập chịu thuế trong tương lai để bù trừ với những khoản lỗ tính thuế này được đánh giá là không chắc chắn.

23 VỐN CHỦ SỞ HỮU

(a) Số lượng cổ phiếu

	2021 Cổ phiếu phổ thông	2020 Cổ phiếu phổ thông
Số lượng cổ phiếu đăng ký	31.279.968	31.279.968
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	31.279.968	31.279.968
Số lượng cổ phiếu đã mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	31.279.968	31.279.968

(b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	2021		2020	
	Cổ phiếu phổ thông	%	Cổ phiếu phổ thông	%
Ông Nguyễn Ánh Nhượng Tống	7.731.408	24,72	7.981.408	25,52
Ancla Assets Ltd.	3.419.249	10,93	3.419.249	10,93
DFJ VinaCapital Venture Investment Ltd.	3.048.192	9,74	3.048.192	9,74
Bà Trần Uyên Phương	1.151.196	3,68	6.935.890	22,17
Ông Đào Phúc Trí	344.296	1,10	1.495.402	4,78
Cổ đông khác	15.585.627	49,83	8.399.827	26,86
	31.279.968	100,00	31.279.968	100,00

(c) Tình hình biến động của vốn cổ phần

	Số cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông VND	Tổng cộng VND
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2020 và ngày 31 tháng 12 năm 2020 và ngày 31 tháng 12 năm 2021	31.279.968	312.799.680.000	**312.799.680.000**

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 Đồng trên một cổ phiếu.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

24 TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Cổ phiếu quỹ VND	Chênh lệch tỷ giá hối đoái VND	(Lỗ lũy kế)/LNST chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2020	312.799.680.000	1.132.143.560.000	(141.715.291.355)	99.998.642	(305.389.433.963)	23.278.218.263	**1.021.216.731.587**
Tái phát hành cổ phiếu quỹ	-	(51.492.780.290)	141.715.291.355	-	-	-	**90.222.511.065**
Lỗ thuần trong năm	-	-	-	-	(181.588.026.596)	1.589.121.293	**(179.998.905.303)**
Thay đổi tỷ lệ của các công ty con đã nắm quyền kiểm soát	-	-	-	-	(37.690.662.614)	(10.739.533.465)	**(48.430.196.079)**
Trích thù lao HĐQT	-	-	-	-	(2.343.011.950)	-	**(2.343.011.950)**
Sử dụng thặng dư vốn cổ phần để xóa lỗ	-	(307.732.445.913)	-	-	307.732.445.913	-	**-**
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-	-	(355.481.793)	-	-	**(355.481.793)**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020	312.799.680.000	772.918.333.797	-	(255.483.151)	(219.278.689.210)	14.127.806.091	**880.311.647.527**
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	19.793.101.930	10.197.129.432	**29.990.231.362**
Thay đổi tỷ lệ của các công ty con đã nắm quyền kiểm soát	-	-	-	-	743.513.790	(11.443.296.257)	**(10.699.782.467)**
Mất quyền kiểm soát công ty con	-	-	-	-	-	(19.388.103.987)	**(19.388.103.987)**
Trích thù lao HĐQT (i)	-	-	-	-	(2.766.166.333)	-	**(2.766.166.333)**
Sử dụng thặng dư vốn cổ phần để xóa lỗ (ii)	-	(222.044.855.543)	-	-	222.044.855.543	-	**-**
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-	-	255.483.151	-	-	**255.483.151**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	312.799.680.000	550.873.478.254	-	-	20.536.615.720	(6.506.464.721)	**877.703.309.253**

(i) Theo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2021 số 2804/2021/YEG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021, ĐHĐCĐ thông qua việc phê duyệt thù lao Hội đồng Quản trị với số tiền là 2.766.166.333 Đồng.

(ii) Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 2804/2021/YEG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021, ĐHĐCĐ thông qua việc sử dụng một phần thặng dư vốn cổ phần để xóa lỗ lũy kế tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020. Theo đó, số thặng dư vốn cổ phần dùng để xóa lỗ lũy kế là 222.044.855.543 Đồng.

25 LÃI/(LỖ) TRÊN CỔ PHIẾU

(a) Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu

Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng hiệu của số lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông và số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi chia cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm. Chi tiết như sau:

	2021	2020
Lợi nhuận/(lỗ) thuần phân bổ cho các cổ đông (VND)	19.793.101.930	(181.588.026.596)
Bình quân số cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	31.279.968	29.949.213
Lãi/(lỗ) cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND)	633	(6.063)

(b) Lãi/(lỗ) suy giảm trên cổ phiếu

Công ty không có cổ phiếu phổ thông tiềm tàng suy giảm trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này. Do đó, lãi/(lỗ) suy giảm trên cổ phiếu bằng với lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu.

26 CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

(a) Ngoại tệ các loại

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, khoản mục tiền đã bao gồm số ngoại tệ 4.547,52 Đô la Mỹ, 1.141,28 Đô la Singapore và 105 chỉ vàng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 119.351,44 Đô la Mỹ, 536.398,95 Đô la Singapore và 99 chỉ vàng).

(b) Cam kết thuê hoạt động

Tổng số tiền thuê tối thiểu phải trả trong tương lai cho các hợp đồng thuê hoạt động không hủy ngang được trình bày tại Thuyết minh 39(a).

(c) Cam kết góp vốn

Mức cam kết góp vốn tối thiểu phải góp trong tương lai được trình bày tại Thuyết minh 39(b).

27 DOANH THU THUẦN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	2021 VND	2020 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		
Doanh thu quảng cáo và chia sẻ nội dung trên nền tảng kỹ thuật số	887.216.016.927	831.848.261.653
Doanh thu quảng cáo trên kênh truyền hình	101.763.426.986	139.427.219.813
Doanh thu về bán lẻ	84.606.680.342	122.221.569.930
Doanh thu cung cấp dịch vụ và thương mại truyền thông	8.597.231.959	98.532.596.144
Doanh thu từ trò chơi điện tử trực tuyến	-	23.507.857.610
Doanh thu bản quyền phim	-	10.483.373.691
	1.082.183.356.214	1.226.020.878.841
Các khoản giảm trừ doanh thu		
Chiết khấu thương mại	(2.675.562.836)	(7.402.194.508)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		
Doanh thu thuần về quảng cáo và chia sẻ nội dung trên nền tảng kỹ thuật số	887.216.016.927	831.848.261.653
Doanh thu thuần quảng cáo trên kênh truyền hình	100.790.752.485	132.513.025.305
Doanh thu thuần về bán lẻ	82.911.739.062	122.221.569.930
Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ và thương mại truyền thông	8.589.284.904	98.044.596.144
Doanh thu thuần trò chơi điện tử trực tuyến	-	23.507.857.610
Doanh thu thuần bản quyền phim	-	10.483.373.691
	1.079.507.793.378	1.218.618.684.333

28 GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	2021 VND	2020 VND
Giá vốn quảng cáo và chia sẻ nội dung trên nền tảng kỹ thuật số	745.067.334.538	703.775.574.137
Giá vốn về bán lẻ	117.460.822.496	118.590.077.193
Giá vốn quảng cáo trên kênh truyền hình	106.964.450.991	154.330.420.894
Giá vốn dịch vụ và thương mại truyền thông	44.671.065.907	137.645.255.966
Giá vốn trò chơi điện tử trực tuyến	-	24.330.755.672
Dự phòng, xóa sổ hàng tồn kho	31.219.029.484	43.786.145.192
	1.045.382.703.416	1.182.458.229.054

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

29 DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	2021 VND	2020 VND
Lãi thuần từ chuyển nhượng khoản đầu tư vào các công ty con	416.013.691.552	-
Chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	5.895.252.706	4.450.999.547
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	1.298.684.586	6.086.409.501
Khác	641.719.751	1.400.041.202
	423.849.348.595	11.937.450.250

30 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	2021 VND	2020 VND
Chi phí lãi vay	21.801.000.846	3.532.670.032
Chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	5.698.581.171	5.401.164.568
Chiết khấu thanh toán	380.312.000	375.460.000
Lỗ thuần do đánh giá lại các khoản mục có gốc ngoại tệ cuối năm	158.090.446	455.598.142
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư	-	7.858.000.000
Chi phí tài chính khác	-	82.890.000
	28.037.984.463	17.705.782.742

31 CHI PHÍ BÁN HÀNG

	2021 VND	2020 VND
Chí phí dịch vụ mua ngoài	51.602.449.064	99.452.191.554
Chi phí nhân viên	33.288.694.838	30.156.956.664
Chi phí khấu hao TSCĐ	1.875.706.522	259.358.880
Khác	-	989.000
	86.766.850.424	129.869.496.098

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

32 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	2021 VND	2020 VND
Chi phí nhân viên	92.587.449.328	81.853.123.981
Lợi thế thương mại phân bổ	52.280.831.647	11.326.229.113
Chi phí dịch vụ mua ngoài	25.356.027.352	31.791.521.961
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	20.842.603.446	3.993.797.490
Chi phí đồ dùng văn phòng, công cụ dụng cụ	7.974.914.895	5.864.111.869
Chi phí khấu hao TSCĐ	6.717.304.970	3.176.848.250
Chi phí thuê	4.976.498.116	3.645.768.515
Chi phí tiếp khách, công tác phí	380.272.733	1.125.993.592
	211.115.902.487	142.777.394.771

33 THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC

	2021 VND	2020 VND
Thu nhập khác		
Thu nhập từ chuyển nhượng dự án	-	70.000.000.000
Nhận biếu, tặng	-	8.038.250.000
Khác	483.012.405	199.530.900
	483.012.405	78.237.780.900
Chi phí khác		
Tiền phạt vi phạm hợp đồng (*)	(22.121.767.920)	-
Lỗ do thanh lý chi phí trả trước	(5.338.351.181)	-
Các khoản bị phạt	(2.339.486.050)	(2.205.597.106)
Khác	(4.857.239.630)	(879.219.512)
	(34.656.844.781)	(3.084.816.618)

(*) Đây là các khoản tiền phạt liên quan đến việc vi phạm các điều khoản trong các hợp đồng thuê văn phòng, đi vay và chuyển nhượng cổ phần.

34 THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Số thuế TNDN trên lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế của Tập đoàn khác với số thuế khi được tính theo thuế suất áp dụng 20% như sau:

	2021 VND	2020 VND
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	98.316.716.307	(167.764.781.061)
Thuế tính ở thuế suất 20%	19.663.343.261	(33.552.956.212)
Điều chỉnh:		
Thu nhập không chịu thuế	(69.917.761.332)	(58.221.047.100)
Chi phí không được khấu trừ	34.302.206.529	14.237.829.401
Phân bổ lợi thế thương mại	10.456.166.329	2.265.245.823
Lỗ tính thuế đã được sử dụng	(19.973.028)	(3.996.340.203)
Lỗ tính thuế mà không ghi nhận tài sản thuế TNDN hoãn lại	76.593.556.223	98.911.427.667
Dự phòng thiếu của năm trước	1.143.131.206	-
Ưu đãi thuế (*)	(2.388.252.520)	(2.059.065.871)
Thuế được giảm (**)	(1.505.931.723)	(5.350.969.263)
Chi phí thuế TNDN (***)	68.326.484.945	12.234.124.242
Chi phí/(thu nhập) thuế TNDN ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:		
Thuế TNDN - hiện hành	38.377.310.844	12.655.740.599
Thuế TNDN - hoãn lại (Thuyết minh 22)	29.949.174.101	(421.616.357)
Chi phí thuế TNDN	68.326.484.945	12.234.124.242

(*) Khoản ưu đãi thuế còn liên quan đến các ưu đãi thuế tại Yeah1 Network Pte. Ltd và Netlink Online Corporation.

(**) Các công ty con trong Tập đoàn được giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của năm 2021 và năm 2020 theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2021 và Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2020 do Chính phủ ban hành.

(***) Chi phí thuế TNDN cho năm tài chính được ước tính dựa vào thu nhập chịu thuế và có thể có những điều chỉnh tùy thuộc vào sự kiểm tra của cơ quan thuế.

35 CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố thể hiện các chi phí phát sinh trong năm từ hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, không bao gồm giá mua hàng hóa phát sinh trong hoạt động thương mại. Chi tiết được trình bày như sau:

	2021 VND	2020 VND
Chi phí dịch vụ mua ngoài	988.820.614.924	1.153.277.391.317
Chi phí nhân viên	125.876.144.166	112.010.080.645
Phân bổ lợi thế thương mại	52.280.831.647	11.326.229.113
Dự phòng hàng tồn kho	31.219.029.484	43.786.145.192
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	20.842.603.446	3.993.797.490
Chi phí khấu hao TSCĐ	8.593.011.492	6.256.298.104
Khác	18.426.285.675	5.865.100.869
	1.246.058.520.834	1.336.515.042.730

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

36 BÁO CÁO BỘ PHẬN

Ban Tổng Giám đốc xác định rằng, việc ra các quyết định quản lý của Tập đoàn chủ yếu dựa trên các loại sản phẩm, dịch vụ và khu vực địa lý mà Tập đoàn cung cấp. Do vậy báo cáo bộ phận chính yếu của Tập đoàn là theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý.

(a) Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh chính của Tập đoàn như sau:

	2021						
	Doanh thu quảng cáo trên kênh truyền hình VND	Doanh thu quảng cáo và chia sẻ nội dung trên nền tảng kỹ thuật số VND	Doanh thu cung cấp dịch vụ và thương mại truyền thông VND	Doanh thu về bán lẻ VND	Doanh thu từ trò chơi điện tử trực tuyến VND	Loại trừ hợp nhất VND	Tổng cộng VND
Doanh thu thuần cho bên thứ ba	100.790.752.485	887.216.016.927	8.589.284.904	82.911.739.062	-	-	**1.079.507.793.378**
Doanh thu thuần giữa các bộ phận	11.130.430.124	79.657.376.318	36.657.139.065	14.482.042.191	-	(141.926.987.698)	**-**
Tổng doanh thu thuần	111.921.182.609	966.873.393.245	45.246.423.969	97.393.781.253	-	(141.926.987.698)	**1.079.507.793.378**
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(109.582.194.720)	(842.222.533.973)	(50.405.748.401)	(139.613.925.495)	(1.123.306.958)	97.565.006.131	**(1.045.382.703.416)**
Lợi nhuận gộp	**2.338.987.889**	**124.650.859.272**	**(5.159.324.432)**	**(42.220.144.242)**	**(1.123.306.958)**	**(44.361.981.567)**	**34.125.089.962**
Tài sản							
Tài sản của bộ phận	198.506.880.796	582.180.355.495	10.892.098.303	942.714.843.935	-	(836.337.700.534)	**897.956.477.995**
Tài sản không phân bổ							**474.326.357.955**
							1.372.282.835.950
Nợ phải trả							
Nợ của bộ phận	237.021.564.354	370.341.736.211	51.741.533.383	506.060.143.317	-	(747.202.097.055)	**417.962.880.210**
Nợ không phân bổ							**76.616.646.487**
							494.579.526.697

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

36 BÁO CÁO BỘ PHẬN (tiếp theo)

(a) Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)

	2020						
	Doanh thu quảng cáo trên kênh truyền hình VND	Doanh thu quảng cáo và chia sẻ nội dung trên nền tảng kỹ thuật số VND	Doanh thu bản quyền phim VND	Doanh thu về bán lẻ VND	Doanh thu từ trò chơi điện tử trực tuyến VND	Loại trừ hợp nhất VND	Tổng cộng VND
Doanh thu thuần cho bên thứ ba	132.025.025.304	930.380.857.797	10.483.373.693	122.221.569.929	23.507.857.610	-	**1.218.618.684.333**
Doanh thu thuần giữa các bộ phận	97.276.708.396	157.198.268.282	114.925.460	-	-	(254.589.902.138)	**-**
Tổng doanh thu thuần	229.301.733.700	1.087.579.126.079	10.598.299.153	122.221.569.929	23.507.857.610	(254.589.902.138)	**1.218.618.684.333**
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(219.427.163.451)	(986.645.987.234)	(3.587.596.358)	(118.590.077.193)	(24.330.755.672)	170.123.350.854	**(1.182.458.229.054)**
Lợi nhuận gộp	**9.874.570.249**	**100.933.138.845**	**7.010.702.795**	**3.631.492.736**	**(822.898.062)**	**(84.466.551.284)**	**36.160.455.279**
Tài sản							
Tài sản của bộ phận	629.796.889.490	1.484.316.138.800	-	48.643.479.205	44.733.698.157	(1.116.350.684.448)	**1.091.139.521.204**
Tài sản không phân bổ							**293.829.381.580**
							1.384.968.902.784
Nợ phải trả							
Nợ của bộ phận	508.317.883.284	867.935.320.096	-	69.672.342.410	34.440.453.523	(987.752.298.174)	**492.613.701.139**
Nợ không phân bổ							**12.043.554.118**
							504.657.255.257

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

36 BÁO CÁO BỘ PHẬN (tiếp theo)

(b) Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý của Tập đoàn như sau:

	2021			
	Trong nước VND	Nước ngoài VND	Loại trừ giao dịch nội bộ VND	Tổng cộng VND
Doanh thu thuần	390.801.709.444	830.633.071.632	(141.926.987.698)	**1.079.507.793.378**
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(446.324.385.346)	(696.623.324.201)	97.565.006.131	**(1.045.382.703.416)**
Lợi nhuận gộp	**(55.522.675.902)**	**134.009.747.431**	**(44.361.981.567)**	**34.125.089.962**

	2020			
	Trong nước VND	Nước ngoài VND	Loại trừ giao dịch nội bộ VND	Tổng cộng VND
Doanh thu thuần	736.396.512.927	736.812.073.544	(254.589.902.138)	**1.218.618.684.333**
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(728.061.536.206)	(624.520.043.702)	170.123.350.854	**(1.182.458.229.054)**
Lợi nhuận gộp	**8.334.976.721**	**112.292.029.842**	**(84.466.551.284)**	**36.160.455.279**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

37 THUYẾT MINH CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

		2021 VND	2020 VND
(a)	**Số tiền cho vay và gửi có kỳ hạn thực thu trong năm**		
	Thu hồi từ khoản tiền gửi có kỳ hạn	17.850.000.000	368.862.390.048
(b)	**Số tiền chi gửi có kỳ hạn thực chi trong năm**		
	Chi tiền đi vay và tiền gửi có kỳ hạn	1.360.000.000	20.750.000.000
(c)	**Số tiền đi vay thực thu trong năm**		
	Vay theo khế ước thông thường	230.230.900.461	250.868.948.145
	Phát hành trái phiếu	-	70.000.000.000
		230.230.900.461	320.868.948.145
(d)	**Số tiền đi vay thực trả trong năm**		
	Tiền trả nợ gốc vay theo khế ước thông thường	185.109.714.427	244.527.367.124

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

38 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Trong năm, Tập đoàn có giao dịch và số dư và giao dịch với các bên liên quan như sau:

Mối quan hệ	Tên
Chủ tịch Hội đồng Quản trị ("HĐQT")	Ông Nguyễn Ánh Nhượng Tống
Thành viên HĐQT	Ông Đào Phúc Trí
Thành viên HĐQT	Ông Nguyễn Ngọc Dũng
Thành viên HĐQT	Ông Hoàng Đức Trung
Thành viên HĐQT	Ông Don Di Lâm
Thành viên HĐQT	Ông Trần Quốc Bảo
Thành viên HĐQT	Ông Lý Trường Chiến
Ban Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Văn Cang
Ban Tổng Giám đốc	Ông Hồ Nam Đông
Ban Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Ngọc Hưng
Ban Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Vũ Nghị
Ban Tổng Giám đốc	Bà Nguyễn Đặng Quỳnh Anh
Ban Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Quang Vinh
Kế toán trưởng	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nữ
Công ty thuộc sở hữu của cổ đông Công ty	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực tuyến
Công ty thuộc sở hữu của cổ đông Công ty	Công ty TNHH Hai thành viên Yeah1 Vision
Công ty thuộc sở hữu của cổ đông Công ty	Công ty Cổ phần Unicorn Venture
Công ty liên quan của cổ đông	Công ty TNHH Thương mại – Dịch vụ Tân Hiệp Phát
Công ty liên kết	Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam Giải trí
Công ty liên kết	Công ty Cổ phần Zmedia
Công ty liên kết	Công ty Cổ phần Công nghệ Tự động Kolorlife
Công ty liên kết	Công ty Cổ phần Giải trí 100 Độ
Công ty liên kết	Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông Số 1

(a) Giao dịch với các bên liên quan

	2021 VND	2020 VND
i) Doanh thu cung cấp dịch vụ		
Công ty Cổ phần Zmedia	1.168.804.884	814.758.245
Công ty Cổ phần Giải trí 100 Độ	-	25.310.738.166
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực tuyến	-	2.229.431.859
Công ty TNHH Yeah1 Vision	-	191.648.775
	1.168.804.884	27.731.818.800

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

38 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

(a) Giao dịch với các bên liên quan (tiếp theo)

	2021 VND	2020 VND
ii) Mua dịch vụ		
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực tuyến	-	4.758.743.399
Công ty Cổ phần Zmedia	-	1.298.812.335
Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam Giải trí	-	207.573.065
Công ty Cổ phần Giải trí 100D	750.691.316	99.722.135
	750.691.316	6.364.850.934
iii) Tạm ứng		
Ông Nguyễn Ánh Nhượng Tống	31.901.074.666	45.558.621.827
Ông Võ Thái Phong	11.584.547.167	-
Ông Đào Phúc Trí	65.941.440	7.337.661.752
Bà Nguyễn Thị Trúc Mai	13.090.000	-
Ông Nguyễn Ngọc Hưng	-	1.716.981.983
Bà Nguyễn Thị Ngọc Nữ	-	1.659.430.506
	43.564.653.273	56.272.696.068
iv) Thu hồi tạm ứng		
Ông Nguyễn Ánh Nhượng Tống	12.215.273.925	21.223.978.180
Ông Võ Thái Phong	4.000.000.000	-
Ông Đào Phúc Trí	23.000.000	6.929.189.142
Bà Nguyễn Thị Ngọc Nữ	-	1.699.924.668
Ông Nguyễn Ngọc Dũng	-	225.000.000
Ông Hoàng Đức Trung	-	200.000.000
Ông Lý Trường Chiến	-	125.000.000
Ông Trần Quốc Bảo	-	125.000.000
	16.238.273.925	30.628.091.990
v) Vay		
Ông Võ Thái Phong	6.999.000.000	-
Bà Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	783.148.400	-
	7.782.148.400	-
vi) Trả nợ vay		
Bà Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	40.000.000	-
	40.000.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

38 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

(a) Giao dịch với các bên liên quan (tiếp theo)

vii) Các khoản chi cho các nhân sự quản lý chủ chốt

STT	Họ và tên	Chức danh	2021 VND	2020 VND
	Thù lao thành viên HĐQT			
1	Ông Nguyễn Ánh Nhượng Tống	Chủ tịch HĐQT	1.212.000.000	1.440.000.000
2	Đào Phúc Trí	Thành viên HĐQT	1.030.200.000	1.224.000.000
			2.242.200.000	2.664.000.000
	Tiền lương của Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác			
1	Bà Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	Phó Tổng Giám đốc	4.418.750.000	3.166.666.667
2	Ông Nguyễn Quang Vinh	Phó Tổng Giám đốc	1.254.063.805	-
3	Ông Nguyễn Vũ Nghị	Phó Tổng Giám đốc	840.000.000	840.000.000
4	Ông Nguyễn Văn Cang	Phó Tổng Giám đốc	318.000.000	1.082.000.000
5	Ông Hồ Nam Đông	Phó Tổng Giám đốc	75.000.000	1.005.000.000
6	Bà Nguyễn Thị Ngọc Nữ	Kế toán trưởng	564.000.000	564.000.000
			7.469.813.805	6.657.666.667

(b) Số dư cuối năm với các bên liên quan

	2021 VND	2020 VND
i) Phải thu ngắn hạn của khách hàng (Thuyết minh 6)		
Công ty TNHH Thương mại – Dịch vụ Tân Hiệp Phát	7.758.546.420	113.168.005
Công ty Cổ phần Giải trí 100 Độ	6.518.490.436	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực tuyến	4.471.463.754	3.784.130.898
Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông Số 1	611.028.313	-
Công ty TNHH Yeah1 Vision	149.824.729	149.824.729
	19.509.353.652	4.047.123.632
ii) Trả trước cho người bán ngắn hạn (Thuyết minh 7)		
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực Tuyến	16.769.831.540	11.261.540
Công ty Cổ phần Unicorn Venture	-	4.500.000.000
	16.769.831.540	4.511.261.540

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

38 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

(b) Số dư cuối năm với các bên liên quan (tiếp theo)

	2021 VND	2020 VND
iii) Phải thu về cho vay ngắn hạn (Thuyết minh 8(a))		
Công ty TNHH Yeah1 Vision	1.360.000.000	-
iv) Phải thu ngắn hạn khác (Thuyết minh 9(a))		
Ông Nguyễn Ánh Nhượng Tống	42.993.467.414	10.847.449.077
Ông Võ Thái Phong	38.004.547.167	-
Ông Nguyễn Vũ Nghị	25.219.965.316	18.224.000.000
Ông Nguyễn Ngọc Hưng	5.542.454.957	-
Ông Đào Phúc Trí	4.619.344.140	4.431.301.473
Bà Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	2.251.793.746	-
Công ty TNHH Yeah1 Vision	1.420.000.000	60.000.000
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực Tuyến	1.025.000.000	17.339.296.344
Công ty Cổ phần Zmedia	147.899.158	900.000.000
Công ty Cổ phần Giải trí 100 Độ	-	13.144.786.844
Ông Nguyễn Ngọc Hưng	-	12.542.454.956
Ông Nguyễn Văn Cang	-	120.209.000
	121.224.471.898	77.609.497.694
v) Phải thu dài hạn khác (Thuyết minh 9(b))		
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực Tuyến	3.447.919.503	3.447.919.503
vi) Phải trả người bán ngắn hạn (Thuyết minh 16)		
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực tuyến	-	1.248.959.195

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

38 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

(b) Số dư cuối năm với các bên liên quan (tiếp theo)

	2021 VND	2020 VND
vii) Người mua trả tiền trước ngắn hạn (Thuyết minh 17)		
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực tuyến	-	27.957.845
viii) Phải trả ngắn hạn khác (Thuyết minh 20)		
Công ty Cổ phần Công nghệ Truyền thông Số 1	2.000.000.000	2.000.000.000
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Việt Nam Trực tuyến	2.147.650.000	579.343.718
Ông Nguyễn Quang Vinh	1.100.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam Giải trí	207.573.065	207.573.065
Bà Nguyễn Đặng Quỳnh Anh	43.148.400	-
Ông Võ Thái Phong	37.712.845	-
Ông Nguyễn Ánh Nhượng Tống	27.210.936	27.210.937
Ông Nguyễn Ngọc Hưng	-	3.433.105.096
	5.563.295.246	6.247.232.816

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

39 CÁC CAM KẾT

(a) Cam kết thuê hoạt động

Tập đoàn phải trả mức tối thiểu cho các hợp đồng thuê hoạt động không hủy ngang trong tương lai như sau:

	Thuê văn phòng		Chi phí thuê kênh		Tổng cộng	
	2021 VND	2020 VND	2021 VND	2020 VND	2021 VND	2020 VND
Dưới 1 năm	921.884.773	13.704.841.963	13.704.841.963	22.467.939.606	14.626.726.736	36.172.781.569
Từ 1 đến 5 năm	-	13.772.866.370	1.606.199.704	71.314.698.100	1.606.199.704	85.087.564.470
Trên 5 năm	-	-	-	8.630.400.000	-	8.630.400.000
Tổng cộng các khoản thanh toán tối thiểu	921.884.773	27.477.708.333	15.311.041.667	102.413.037.706	16.232.926.440	129.890.746.039

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Mẫu số B 09 – DN/HN

39 CÁC CAM KẾT (tiếp theo)

(b) Góp vốn

	2021 VND	2020 VND
Tổng giá trị cam kết góp vốn	25.465.044.000	27.549.260.000

40 SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Các kết quả giao dịch cổ phiếu của các cổ đông lớn

Vào ngày 11 tháng 1 năm 2022, bà Trần Uyên Phương đã giao dịch mua thành công 3.696.808 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu sau khi thực hiện giao dịch của bà Trần Uyên Phương là 4.481.214 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 14,33% vốn điều lệ của Công ty.

Vào ngày 23 tháng 3 năm 2022, DFJ VinaCapital Venture Investment Ltd. đã giao dịch bán thành công 1.524.096 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu sau khi thực hiện giao dịch của DFJ VinaCapital Venture Investment Ltd. là 1.524.096 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 4,87% vốn điều lệ của Công ty.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn đã được Ban Tổng Giám đốc phê chuẩn ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Đặng Phương Dung	Nguyễn Quang Vinh	Đào Phúc Trí
Người lập/ Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc Tài chính	Tổng Giám đốc